

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 43 NĂM 2026 (Từ 19/10/2026 đến 25/10/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	09-10-26	06h00	24-10-26	18h00	XNLĐTN	- Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2	- Đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	- Đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	- Thi công móng T32 (trùng tim) và lắp dựng cột T31-T37. - Thi công kéo dây dẫn phân pha cả cáp quang từ Cột công ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng - 102B (T30). - Thu hồi trụ hiện hữu. - Thi công kéo mới dây dẫn phân pha 2 mạch từ 102B (T30) - T91HH. - Thay dây chống sét hiện hữu bằng dây cáp quang từ 102B (T30) - T91HH. - Hàn nối hộp cáp quang tại 91HH; 102B; CC 172 KCN Trảng Bàng. - Chính định cài đặt role bảo vệ cho ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng. - Đầu lèo mới tại T91HH (chuyển mạch ĐĐ hiện hữu sang mạch 171 Cù Chi 2) và nghiệm thu đóng điện vận hành đoạn Đường dây từ trụ T91HH đến cột công ngăn 172 TBA 110kV KCN Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Mất điện đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện, cô lập đường dây 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.;	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện 15 ngày liên tục
2	19-10-26	08h00	19-10-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	19-10-26	08h00	19-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	19-10-26	18h00	19-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	19-10-26	08h00	19-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	19-10-26	18h00	19-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 01 đến trụ 38A	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa	Kiểm tra tiếp địa định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 171 Phước Đông - 172 Phước Đức, 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức	Từ trạm 220kv Trảng Bàng đến trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra đo nhiệt độ mối nối	Kiểm tra nhiệt độ định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	20-10-26	08h00	20-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	20-10-26	09h00	20-10-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Thay đèn chiếu sáng sân ngắt trạm 110kV Suối Dộp	Đèn chiếu sáng sân ngắt bị hỏng.		Không mất điện	Cắt CB cấp nguồn cho hệ thống chiếu sáng sân ngắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
14	20-10-26	09h00	20-10-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	20-10-26	18h00	20-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	20-10-26	08h00	20-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	20-10-26	18h00	20-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 551	Rong cành, mé nhánh và chặt đứt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 380	Rong cành, mé nhánh và chặt đứt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Cầu Máng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh	Từ trụ 39 đến trụ 101	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa	Kiểm tra tiếp địa định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	21-10-26	08h00	21-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	21-10-26	18h00	21-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	21-10-26	09h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	21-10-26	09h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngất, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Biên.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	21-10-26	08h00	21-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	21-10-26	18h00	21-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	21-10-26	08h00	21-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	21-10-26	18h00	21-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 125	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 01 đến trụ 35	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	22-10-26	08h00	22-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
32	22-10-26	18h00	22-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	22-10-26	18h00	22-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	22-10-26	08h00	22-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	22-10-26	18h00	22-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	22-10-26	08h00	22-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	22-10-26	18h00	22-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	22-10-26	07h00	22-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 24 đến trụ 24/72	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa	Kiểm tra tiếp địa định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	22-10-26	07h00	22-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trụ 08 đến trụ 23/45	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	23-10-26	09h00	23-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
41	23-10-26	18h00	23-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	23-10-26	18h00	23-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng giàn tụ bù TBN401.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Tân Hưng.	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Tân Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	23-10-26	08h00	23-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	23-10-26	18h00	23-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	23-10-26	08h00	23-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	23-10-26	08h00	23-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngắt. Kiểm tra sưởi, chiếu sáng, vệ sinh và bật kín các tủ thiết bịtoàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	23-10-26	18h00	23-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 428	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đồn - 171 Thanh Đức, 172 Thanh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thanh Đức	Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	- Công ty Truyền tải điện 4	- Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	- Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	- Đảm bảo an toàn cho Công ty Truyền tải điện 4 công tác.	TNĐK	0	- Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	- Cắt điện cô lập Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Công ty Truyền tải điện 4 công tác.
52	24-10-26	18h00	24-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	24-10-26	18h00	24-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	24-10-26	08h00	24-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	24-10-26	18h00	24-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
6	20-10-26	08h00	20-10-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV AN Thanh	MC 476	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 476 dự phòng vào mang điện và không đóngMC 476	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	21-10-26	18h00	21-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	21-10-26	18h00	21-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	22-10-26	18h00	22-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV Bình Tiên	MC 479	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 479 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 479	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	23-10-26	18h00	23-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	23-10-26	18h00	23-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	24-10-26	08h00	24-10-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	MC 473, 480	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 473, 480 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 473, 480	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	24-10-26	18h00	24-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	24-10-26	07h00	24-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	24-10-26	08h00	24-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	MBA TD41, tủ tự dừng AC	- Thu hồi và thay mới cáp ngầm hạ thế TD41 - Vệ sinh, bảo dưỡng MBA TD41	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Mất điện TD41-1, TD41	Cô lập TD41-1 TBA 110kV Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	25-10-26	05h00	25-10-26	16h00	XNLĐTN	- TNDMN - Ban QLDA PCTN - XNLĐTN	- TBA 110kV Long An - Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An; Đường dây 172 Long An - 171 Tân Hương	- Toàn TBA 110kV Long An - Trụ 261	- Thi công thu hồi DCL 112-1; xoay DCL 132-2 (hướng mở dao về phía DCL 172-2); Thay dây AAC710 ngăn C12, 171, 172; đấu lều nối thanh cái C11 với C12 để khai thác vận hành đường dây 110kV 172 Long An 2 – 171 Long An - 172 Long An - 171 Tân Hương. - Kiểm tra trụ vượt sông T261; - Thí nghiệm SFRA MBA T2 - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện Toàn TBA 110kV Long An - Mất điện Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An; Đường dây 172 Long An - 171 Tân Hương	- Cô lập 171, 172, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 412, C41, 471, 473, 475, 477, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, TD42-2, T402 TBA 110kV Long An; - Cô lập Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An; Đường dây 172 Long An - 171 Tân Hương	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	50,327	553.599	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	25-10-26	08h00	25-10-26	14h00	XNLĐTN	- TNDMN - XNLĐTN	TBA 110kV Rạch Chanh	- Ngăn C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Rạch Chanh	- TNDK CBM TUC12 - Nghiệm thu SCADA rơ le F21 ngăn 112, F67 ngăn 132 với Trung tâm Điều hành SCADA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Rạch Chanh; - Đóng 421 kết gián thanh cái C41, C42	Cô lập C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	25-10-26	05h00	25-10-26	16h00	XNLĐTN	- Ban QLDA PCTN - XNDVTN - TNDMN - XNLĐTN	- TBA 110kV Long Hậu; - Đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu;	- Toàn TBA 110kV Long Hậu; - Toàn tuyến Đường dây 172 Long Hậu và 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu (trụ 43/1 đến trụ công TBA 110kV Long Hậu); - Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc (Tứ trụ công TBA 110kV Long Hậu đến trụ 43/1); - Nghiệm thu tín hiệu Scada F85 ngăn 172, F87L ngăn 171 TBA 110kV Long Hậu (ETE với A2) - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm		Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện toàn TBA 110kV Long Hậu; - Mất điện đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu;	- Cô lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Long Hậu; - Cô lập Đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu;	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	52,219	574.411	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	19-10-26	08h00	19-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 478 Rạch Chanh	Trụ 01- 28- 41- 38 nhánh rẽ Thuận Đạo	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Tân Thành Gò Đen Nr Đình Long Thanh 7Nr Đình Long Thanh 2 Khu ĐTC Cầu Tràm Nr Kinh Phước Vĩnh Nr Long Giếng 2 Nr Cầu Xây 3 - Ltr	Trụ 1-2(1), 4-5(1), 6-7(1), 9(1) Nr Tân Thành Gò Đen 3-8(7), 17(1) Nr Đình Long Thanh 7-8(1) Nr Đình Long Thanh 2 5-6(1), 7-8(1) Khu ĐTC Cầu Tràm 3-4(1) Nr Kinh Phước Vĩnh 6(1) Nr Long Giếng 2 8-9(2), 22-23(2) Nr Cầu Xây 3 - Ltr	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	19-10-26	14h00	19-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Ao Trào, P50A TTCD-Tân Lân	Từ LA, FCO trạm Anh Trào đến phân hạ áp trạm Anh Trào, P50A TTCD-Tân Lân, tuyến 477 Cần Đước	- Tách lưới, ép lèo sang tải hạ áp trạm Anh Trào qua trạm P50A TTCD-Tân Lân - Thu hồi từ MBA đến phân hạ áp trạm Anh Trào (phục vụ công tác điều hòa trạm biến áp của Điện lực Cần Đước).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	QL50 đoạn từ cây xăng Ba Be đến Ngã 3 Tân Lân thuộc một phân áp 5 (áp 9 cũ) xã Cần Đước và một phân áp Ao Gòn (áp Nhà Thờ cũ) xã Tân Lân	- Cắt FCO trạm P50A TTCD-Tân Lân - Kiểm tra FCO trạm Anh Trào đang cắt (XNDV Điện lực Tây Ninh tháo kẹp quai, tháo LA, tháo FCO + giá FCO)	118	0,3388	0,0019	0,0174	0,0001	0,133	400	
4	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Long Hậu; 473, 474 Cần Giuộc	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu (T9-T32)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
5	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	19-10-26	08h00	19-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr CCN Nhựa Trục Đức Hòa - Cầu Xáng Nr ĐS 1 Hạnh Phúc Nr ĐS 3 Hạnh Phúc	Tại trụ: T1-T34 T1-T30 T1-T34 T1-T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr CCN Nhựa Trục Đức Hòa - Cầu Xáng Nr ĐS 1 Hạnh Phúc Nr ĐS 3 Hạnh Phúc Tổng: 25 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	19-10-26	13h30	19-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 4 Hạnh Phúc Nr ĐS 5 Hạnh Phúc Nr ĐS 6 Hạnh Phúc Nr ĐS 7 Hạnh Phúc	Tại trụ: T1-T6 T1-T34 T1-T9 T1-T8	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr ĐS 4 Hạnh Phúc Nr ĐS 5 Hạnh Phúc Nr ĐS 6 Hạnh Phúc Nr ĐS 7 Hạnh Phúc Tổng: 19 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	19-10-26	08h00	19-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TV XDĐ Kiến Phát	Cty TNHH SX TM BB nhựa Thiên Phú	Từ trụ 01 đến trụ 04 NR Cty TNHH SX TM BB nhựa Thiên Phú	Ngắt cáp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha NR Cty TNHH SX TM BB nhựa Thiên Phú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty TNHH SX TM BB nhựa Thiên Phú, ấp Nhơn Hòa 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO NR Cty TNHH SX TM BB nhựa Thiên Phú	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
9	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sơn Lợi Nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, Nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, Nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), Nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), Nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, Nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, Nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T36 nhánh rẽ Sơn Lợi, Từ trụ T01 đến T05 nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, Từ trụ T01 đến T09 nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), Từ trụ T01 đến T07 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), Từ trụ T01 đến T06 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, Từ trụ T01 đến T21 nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
10	19-10-26	08h00	19-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T16 Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Tháp đà U, khắc phục khiếm khuyết, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Từ ngã 4 Đường Hồ Chí Minh đến khu vực lò gạch Thiên Lộc, Gạch Kim Phát Tài, Công ty Trang Long, Ấp Lộc Thạnh, Xã An Ninh	Cắt 3 LBFCO T124 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang	135	0,6469	0,0031	0,0263	0,0001	1,000	3.500	
11	19-10-26	09h00	19-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T10 đến T10/1 Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Lắp đà, sử treo dừng dây, đấu nối lưới điện công trình XDM HKD Ngõ Thề Giang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt 3 LBFCO T124 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	19-10-26	13h30	19-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T143 trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T141 đến T146/H2/8 đến T146/H3 thuộc đường dây hạ áp trạm T143 trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Cân tải hạ áp trạm, bảo trì hạ áp, bảo trì trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Từ ngã 4 cổ Ấp Văn Hóa Lộc Chánh đến bến phà Chợ Lộc Giang, Ấp Lộc Chánh, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO T143 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang	160	0,6572	0,0037	0,0267	0,0001	0,033	100	
13	19-10-26	09h00	19-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công Ty TNHH TMDV XD Điện Ánh Dương	Nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Núi Dài, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T02 Nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Núi Dài, đến T02 nhánh rẽ Rạch Heo, tuyến 474 Đức Huệ	Lắp sử treo dừng dây, đấu nối lưới điện công trình XDM nhánh rẽ Rạch Heo	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Đường Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông từ tiệm làm nhang 9 Dung đến Sông Vàm Cỏ, ấp Vàm Rạch Góc, Xã Đồng Thành	Cắt 1 LBFCO T01 Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Núi Dài	61	0,2088	0,0014	0,0085	0,0001	0,067	167	
14	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	19-10-26	07h30	19-10-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Tân Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Từ trụ T11A đến trụ T16 Nhánh rẽ Bình Tân, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T11A - T12 (2 Dừa đốn góc) , T15-T16 (1 dừa tia) Nhánh rẽ Bình Tân Tuyến 471 Mộc Hóa (3 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	19-10-26	10h00	19-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Ấp 1 Thanh Trị 1, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Từ trụ T11 đến trụ T14 Nhánh rẽ Ấp 1 Thanh Trị 1, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T11 - T12 , T13-T14 Nhánh rẽ Ấp 1 Thanh Trị 1, Tuyến 471 Mộc Hóa (11 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	19-10-26	13h00	19-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA Trạm Ấp 1 Thanh Trị 6, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Từ trụ H6 đến trụ H15 ĐDHA Trạm Ấp 1 Thanh Trị 6, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh hạ áp từ trụ H6-H7, H14 - H15 ĐDHA Trạm Ấp 1 Thanh Trị 6, Tuyến 471 Mộc Hóa (07 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	19-10-26	14h30	19-10-26	15h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Rạch Tầm Đuông,Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T1 đến trụ T5 Nhánh rẽ Rạch Tầm Đuông,Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 (1 Dừa tia) , T4-T5 (1 dừa tia) Nhánh rẽ Rạch Tầm Đuông,Tuyến 471 Mộc Hóa (2 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
19	19-10-26	15h30	19-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ BP Giảng Giơ, ,Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T1 đến trụ T2 Nhánh rẽ BP Giảng Giơ, ,Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 (1 bụi tre) Nhánh rẽ BP Giảng Giơ, ,Tuyến 471 Mộc Hóa (1 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	19-10-26	07h30	19-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	19-10-26	08h00	19-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chà XC - Tuyến 471 Tầm Vu	Từ trụ số 01 đến trụ số 08 Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chà XC (471TV/150B/27 A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường dan vào xóm một phần áp An Thạnh xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chà XC	43	0,2391	0,0011	0,0082	0,0000	0,100	350	
23	19-10-26	09h30	19-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH TMDVKT Khang Thịnh	Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chà XC - Tuyến 471 Tầm Vu	Tại trụ số 03 Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chà XC (471TV/150B/27 A)	Cố định 90m dây ACXH 50mm2+AC 50mm2, đấu nối đường dây và trạm 75 kVA TSTL Trần Thị Hồng Nga	Cải tạo, nâng cấp và đấu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chà XC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	19-10-26	13h00	19-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Lê Ngọc Lợi XC, Áp 7 Hiệp Thạnh 3 - Tuyến 471 Tầm Vu	Từ trụ số 02 đến trụ số 06 Nhánh rẽ Lê Ngọc Lợi XC (471TV/150B/21) đến trụ số 08 Nhánh rẽ Áp 7 Hiệp Thạnh 3 (471TV/150B/21/6)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Đường An Bình (đoạn từ Hội Thánh Tin Lành đến Cầu An Bình), một phần áp An Thạnh xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Lê Ngọc Lợi XC	96	0,6100	0,0025	0,0208	0,0001	0,167	667	
25	19-10-26	07h30	19-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	ĐĐHA trạm Dương Xuân Hội 7 (473TV/7)	Tại trụ T.4 Tuyến 473-475 Tầm Vu thuộc ĐĐHA trạm Dương Xuân Hội 7 (473TV/7)	Đấu nối ĐĐHA XDM trạm Dương Xuân Hội 7	Cải tạo, nâng cấp và đấu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường TL 827A từ Bảo hiểm xã hội đến Ngã 4 Cầu Vuông, một phần áp Trường Xuân xã Tầm Vu	Cắt 3FCO, aptomat trạm Dương Xuân Hội 7	94	1,3440	0,0025	0,0459	0,0001	0,167	1.500	
26	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
29	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	19-10-26	08h00	19-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr Cty TNHH Công Tâm 2	Tại TBA 1560kVA Cty TNHH Công Tâm 2 (12987)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	16	Công Ty TNHH Công Tâm 2 - Số 399 khu phố Thọ Cang, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cắt LBFCO Nr Cty TNHH Công Tâm 2	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,533	1.867	
31	19-10-26	13h30	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr DNTN Công Tâm	Tại TBA 630kVA DNTN Công Tâm (26930)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Công ty TNHH Vớ Toàn Cầu - Số 222 đường 833 khu phố Nhơn Hòa, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cắt LBFCO Nr DNTN Công Tâm	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,267	933	
32	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.6 Nguyễn Quang Đại 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.6 Nguyễn Quang Đại 1	KPKK & PCSC lưới điện đường dây hạ thế TBA T.6 Nguyễn Quang Đại 1 (khai thác hiệu quả, sang tải đường dây hạ thế)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Đường Nguyễn Quang Đại, Kp Bình Phú, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T6 Nguyễn Quang Đại 1	71	0,6595	0,0012	0,0356	0,0001	0,200	1.800	
33	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Áp 1 Phú Thượng	Từ T1 đến T11 NR. Áp 1 Phú Thượng	Vệ sinh cách điện hotline từ T1 đến T11 NR.Áp 1 Phú Thượng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T47 md tuyến 477 Long An, MC tuyến 477 Long An - đường dây 22kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	19-10-26	08h00	19-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	19-10-26	08h00	19-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Điền B, Hưng Điền, Trạm bơm Hưng Điền, K79 Hưng Điền, Châm Rò, Cấp điện Campuchia, Cả Bát Trái và đường dây hạ áp trạm: T41 Hưng Điền B, T38 K79 Hưng Điền, tuyến 476 và 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Điền B, Hưng Điền, Trạm bơm Hưng Điền, K79 Hưng Điền, Châm Rò, Cấp điện Campuchia, Cả Bát Trái và đường dây hạ áp trạm: T41 Hưng Điền B, T38 K79 Hưng Điền	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (105 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	19-10-26	07h30	19-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ TDC Tân Lập - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 35/17 nhánh rẽ TDC Tân Lập - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
38	19-10-26	13h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Lập, Ấp 5 Tân Lập 3 - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 09 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Lập và đến trụ số 10/21 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Lập 3 - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Nhựt Ninh (15 cây), nhánh rẽ Bình Hoà Nhựt Ninh (10 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (10 cây). Tổng cộng là 35 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 10 đến trụ số 237 Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An	Từ T51A-T133 Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	19-10-26	08h00	19-10-26	09h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA T1 Cầu Lớn, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA T1 Cầu Lớn, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực từ Trường Tiểu Học Mỹ Thạnh đến Chùa Hoà Bình, ấp Bà Miêu, xã Mỹ Thạnh	Cắt phân đoạn T114 NR Cầu Rạch Đào	62	0,2159	0,0024	0,0052	0,0001	0,033	50	
44	19-10-26	10h00	19-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Bà Nghiệm, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Bà Nghiệm, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực Cầu Ông Lớn đến Ngã ba Trâm Bàu, ấp Bà Nghiệm, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Bà Nghiệm	46	0,1602	0,0018	0,0038	0,0000	0,033	50	
45	19-10-26	13h30	19-10-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA TH Mỹ Lạc, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA TH Mỹ Lạc, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực Đài Tưởng Niệm Mỹ Lạc, ấp Vườn Cò, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm TH Mỹ Lạc	78	0,1811	0,0030	0,0043	0,0001	0,033	33	
46	19-10-26	15h00	19-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Vườn Cò 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Vườn Cò 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực từ nhà Ông Hai Bé (cập ĐT 817) đến nhà Ông Út, ấp Vườn Cò, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Vườn Cò 3	17	0,0789	0,0007	0,0019	0,0000	0,033	67	
47	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Năng Lượng Sạch	Đdht trạm T103 Cầu Voi, tuyến 472 Tân An	Đdht trạm T103 Cầu Voi, tuyến 472 Tân An	Thí công công trình SCL lưới điện hạ áp: Thay dây dẫn hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực dọc Quốc Lộ 1A (đoạn từ Cây Xăng Phước Lộc Thọ đến Hàn Tiệp Cộng Hưởng), ấp Nhị Thành 3, xã Thủ Thừa và ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo	Cắt FCO trạm T103 Cầu Voi	121	2,6686	0,0047	0,0640	0,0001	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
48	19-10-26	07h30	19-10-26	15h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Rạch Nhà Ông, Nr Lâm Đồng	T42 Nr Bắc Chan đến T22 Nr Rạch Nhà Ông, T23 đến T46 Nr Lâm Đồng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	19-10-26	15h30	19-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T25 Nhà Ông	Đường dây hạ áp và trạm T25 Nhà Ông	Chỉnh trụ hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Gần khoảng giữa Cầu Rạch Nhà Ông và Sông Vàm Cỏ Tây - ấp Rạch Đình - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T25 Nhà Ông	38	0,1333	0,0022	0,0021	0,0000	0,033	33	
50	20-10-26	08h00	20-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo	Trụ 40B/13-40B/1- 48-01 nhánh rẽ Thuận Đạo 2	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	20-10-26	08h30	20-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T7 Thuận Đạo tuyến 471 Bến Lức	Từ trụ số 5 đến trụ hạ áp H2 đường dây hạ áp trạm T7 Thuận Đạo tuyến 471 Bến Lức	Căng lại dây hạ áp, phát quang công tác khắc phục khiếm khuyết hạ áp trạm T7 Thuận Đạo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu vực Đường Nguyễn Văn Tuôi ấp Bến Lức 6, 7 xã Bến Lức	Cắt CB Trạm T7 Thuận Đạo	43	0,1182	0,0007	0,0072	0,0000	0,067	350	
52	20-10-26	13h00	20-10-26	13h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp KDC Vĩnh Lộc 2-1	Tại thùng điện kế Trạm biến áp KDC Vĩnh Lộc 2-1 tuyến 478 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần KDC Vĩnh Lộc xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm KDC Vĩnh Lộc 2-1	41	0,0190	0,0006	0,0011	0,0000	0,067	900	
53	20-10-26	14h00	20-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Chì Dung 2	Tại MBA Trạm biến áp Chì Dung 2 tuyến 478 Bến Lức	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường Quốc Lộ 1A ấp 1, 5 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Chì Dung 2	120	0,2225	0,0019	0,0134	0,0001	0,067	900	
54	20-10-26	06h00	20-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T24 Ấp 5 Mỹ Yên; ấp 5 Mỹ Yên 3	Từ trụ số 18 đến trụ số 30 đường dây hạ áp trạm T24 Ấp 5 Mỹ Yên; ấp 5 Mỹ Yên 3 tuyến 480 Long Hiệp	Lắp đặt kẹp treo, kẹp dừng và thay mới 664,7m dây 2xAV.70mm2 thành dây LV-ABC 4x120mm2: Từ trụ T26 đến trụ T18, từ trụ T26 đến trụ T30. Nâng cấp, cải tạo đường và dây hạ thế TBA T27 Ấp 5 Mỹ Yên 3, thay dây 2xAV.70mm2 thành dây LV-ABC 4x120mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Khu vực Đường 830D ấp 5 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T24 Ấp 5 Mỹ Yên; ấp 5 Mỹ Yên 3	140	1,5572	0,0022	0,0935	0,0001	0,133	900	
55	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty CP Sài Gòn Miền Tây	Nhánh rẽ Chi nhánh kỹ thuật Viettel Long An - Tổng công ty Cổ phần Công trình Viettel (400kVA) tuyến 473 Bến Lức	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Chi nhánh kỹ thuật Viettel Long An - Tổng công ty Cổ phần Công trình Viettel (400kVA) tuyến 473 Bến Lức	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02: Chi nhánh kỹ thuật Viettel Long An - Tổng công ty Cổ phần Công trình Viettel (400kVA) (PB57790)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Chi nhánh kỹ thuật Viettel Long An - Tổng công ty Cổ phần Công trình Viettel (400kVA) ấp 1B Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt 3LBFCO Chi nhánh kỹ thuật Viettel Long An - Tổng công ty Cổ phần Công trình Viettel (400kVA)	1	0,0083	0,0000	0,0005	0,0000	0,167	900	
56	20-10-26	08h00	20-10-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Công An	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Công An, tuyến 474 Cần Đước	- Lắp lại HTĐĐ tổng trạm Công An - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	ấp 3 (ấp 5 cũ) xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Công An	281	0,4033	0,0045	0,0207	0,0002	0,267	400	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
57	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Thầy An 1 Nr LM Đông Nhất Nr LM Đông Nhi Nr Đông Trung Nr Ao Tranh - Xóm Vôi Nr Đông Nhất Nr Đông Nhi Nr Cầu Vàm Đĩnh Nr Bà Nghĩa Cầu Tre Nr Hoà Quới 2	Trụ 3-5(2) Nr Thầy An 1 19-1(1), 5-6(3) Nr LM Đông Nhất 4-6(10), 14-15(2), 17-18(1) Nr LM Đông Nhi 12-14(10), 16-17(7) Nr Đông Trung 9-10(4) Nr Ao Tranh - Xóm Vôi 5(1), 10-12(5) Nr Đông Nhất 6B-7(5), 10-10A(2), 16-17(3) Nr Đông Nhi 13-2(7), 5-6(2) Nr Cầu Vàm Đĩnh 10-12A(7) Nr Bà Nghĩa Cầu Tre 18/1-2(10) Nr Hoà Quới 2	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	20-10-26	10h00	20-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Ấp Bờ Ngựa, T19 Ấp 1B Long Sơn	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Ấp Bờ Ngựa, T19 Ấp 1B Long Sơn, tuyến 476 Cần Đước 2	- Tách lưới, ép lều sang tải cân pha hạ áp trạm Ấp Bờ Ngựa qua trạm T19 ấp 1B Long Sơn - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	ấp Xóm Trường (ấp 6 cũ) xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm Ấp Bờ Ngựa qua trạm T19 ấp 1B Long Sơn	138	0,1981	0,0022	0,0102	0,0001	0,167	250	
59	20-10-26	08h00	20-10-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Hoa Thắm Thanh	Trạm T9 Chùa Thắt	Từ trụ H10A đến trụ H14A trạm T9 Chùa Thắt, tuyến 471 Cần Đước	Di dời đường dây hạ áp (CT mở rộng đường nông thôn ấp Cầu Nổi)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	ấp Cầu Nổi (ấp 5 cũ), xã Tân Lân	Cắt FCO trạm T9 Chùa Thắt	80	0,0000	0,0013	0,0000	0,0001	0,050	400	
60	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Giuộc	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu (T46-T76)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	20-10-26	06h00	20-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNLD Cao Thế Tây Ninh	Nr trạm T193/1/19/7 Trường Bình	Nr trạm T193/1/19/7 Trường Bình	Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực đường Nguyễn Thanh Tâm, ấp Trường Bình xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO T193/1/19/1 Trường Bình	5	0,0283	0,0001	0,0025	0,0000	0,200	1.800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nr trạm T163/1 Phước Lâm	Nr trạm T163/1 Phước Lâm	Điều hòa TBA T163/1 Phước Lâm từ 160KVA thành 400KVA, cân pha sang tải, lắp bù, tiếp đất xử lý điện áp thấp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực đường Phạm Thị Cẩm áp Phước Hưng 2 xã Mỹ Lộc	Cắt LBFCO Nr trạm T163/1 Phước Lâm	234	1,3227	0,0024	0,1170	0,0002	0,267	2.400	
64	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T137B Mũi Tàu Xoài Đồi	Trạm T137B Mũi Tàu Xoài Đồi	Điều hòa TBA T137B Mũi Tàu Xoài Đồi từ 400KVA thành 160KVA.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực ĐT835A áp Lộc Tiên xã Mỹ Lộc	Cắt FCO trạm T137B Mũi Tàu Xoài Đồi	34	0,1922	0,0004	0,0170	0,0000	0,267	2.400	
65	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T8A Long Hậu	Trạm T8A Long Hậu	Thu hồi cáp suất, đã MBA, thùng cầu dao và phụ kiện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện (FCO trạm T8A Long Hậu đang mở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Lập KCN III Nr Đức Ngãi Nr Bầu Sen Nr Bầu Sen Gò Mối	Tại trụ: T1-T100 T1-T60 T1-T42 T1-T24	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Lập KCN III Nr Đức Ngãi Nr Bầu Sen Nr Bầu Sen Gò Mối Tổng: 19 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
67	20-10-26	13h30	20-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Kênh thủy Cai, tuyến 472 Đức Hòa 2 Nr Kênh thủy Cai, tuyến 473 Đức Lập Trục Tân Mỹ Nông Sản	Tại trụ: T1-T110 T1-T62 T1-T34 T186-T252	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr Kênh thủy Cai, tuyến 472 Đức Hòa 2 Nr Kênh thủy Cai, tuyến 473 Đức Lập Trục Tân Mỹ Nông Sản Tổng: 23 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP TNĐ Sài Gòn Miền Tây	CN công trình Viettel Hồ Chí Minh- TCT CP công trình Viettel	Tại trạm 1000KVA CN công trình Viettel Hồ Chí Minh- TCT CP công trình Viettel	Bảo trì, thí nghiệm trạm 1000KVA CN công trình Viettel Hồ Chí Minh- TCT CP công trình Viettel	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	CN công trình Viettel Hồ Chí Minh- TCT CP công trình Viettel, ấp Bầu Sen, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR CN công trình Viettel Hồ Chí Minh- TCT CP công trình Viettel	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
69	20-10-26	14h00	20-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH Tầm Nhìn L.A	Công ty TNHH Tầm Nhìn L.A	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 320KVA Công ty TNHH Tầm Nhìn L.A	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	20-10-26	08h00	20-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, Tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T11-12 thuộc Đường dây hạ áp trạm T13 Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, Tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Hộ Kinh Doanh Nguyễn Quang Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Hộ Kinh Doanh Nguyễn Quang Nam, khu vực 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
71	20-10-26	08h50	20-10-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472- 474 Đức Huệ	Tại trụ T79 thuộc Đường dây hạ áp trạm T81 Tuyến 472-474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH - CỬA HÀNG BÁCH HÓA XANH LONG AN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	HỘ CHI NHANH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH - CỬA HÀNG BÁCH HÓA XANH LONG AN, ấp Hoà Bình 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
72	20-10-26	09h50	20-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T118 thuộc Đường dây hạ áp trạm T118A Tuyến 475-476 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, Ấp Bầu Trai Hạ, Xã Hiệp Hòa	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
73	20-10-26	10h40	20-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T125 thuộc Đường dây hạ áp trạm T123/1 Tuyến 475-476 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD Hưng Thịnh Huy	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD Hưng Thịnh Huy, Ấp Bàu Trai Hạ, Xã Hiệp Hòa	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0011	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	28	
74	20-10-26	13h30	20-10-26	14h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T129 thuộc Đường dây hạ áp trạm T123/1 Tuyến 475-476 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CÔNG TY TNHH MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HƯNG PHÁT TRIỂN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ CÔNG TY TNHH MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HƯNG PHÁT TRIỂN, Ấp Bàu Trai Hạ, Xã Hiệp Hòa	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0007	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	17	
75	20-10-26	14h20	20-10-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Ninh Tây, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T33A thuộc Đường dây hạ áp trạm T34/1 Nhánh rẽ An Ninh Tây, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD Trà sữa - Kem tươi - Bún tươi Bảo Vy	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD Trà sữa - Kem tươi - Bún tươi Bảo Vy, Ấp An Hòa, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
76	20-10-26	15h20	20-10-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Ninh Tây, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T60 thuộc Đường dây hạ áp trạm T61 Nhánh rẽ An Ninh Tây, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ TRƯỜNG MẬU GIÁO AN NINH TÂY	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ TRƯỜNG MẬU GIÁO AN NINH TÂY, Ấp An Thạnh, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
77	20-10-26	16h20	20-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ HỘ KINH DOANH MAN VÂN DU, tuyến 474 Đức Huệ	Nhánh rẽ HỘ KINH DOANH MAN VÂN DU, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH MAN VÂN DU	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HỘ KINH DOANH MAN VÂN DU, Ấp Lộc Thạnh, Xã An Ninh	Cắt 3 LBFCO trạm tại T01 HỘ KINH DOANH MAN VÂN DU	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
78	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T28/H5 đến T32/H5 đến T32/H3 Đường dây hạ áp trạm T29 Nhánh rẽ An Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay dây hạ, ép lẻo hạ áp trạm, xử lý liên kết nguội trạm bị cháy, bảo trì trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường An Thuận từ gần Đường Hồ Chí Minh về Đường An Thủy, ấp An Thủy, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO T29 An Thuận,	79	0,3786	0,0018	0,0154	0,0001	0,033	117	
79	20-10-26	13h30	20-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Bình 1, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T22/H10 đến T22/H5/1 đến T22/H11 Đường dây hạ áp trạm T22 Nhánh rẽ Hòa Bình 1, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thay dây hạ áp nhiều mối nối, bảo trì trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường từ Hồ Chí Minh vô xóm Ấp Hòa Bình 1, ấp Hoà Bình 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T22 Hòa Bình 1	138	0,5668	0,0031	0,0230	0,0001	0,033	100	
80	20-10-26	07h00	20-10-26	07h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T93A Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ -Tại trụ T42/2 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Chuyển giao lưới 477 Đức Huệ - 474 An Thạnh từ LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam đến 3 LBFCO T93A Bình Hòa Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Đường đi từ Cầu Rạch Mương đến Cầu Cẩn Xé xã Đức Huệ ấp Thanh Sơn, ấp Bình Phú, Xã Đức Huệ	- Cắt 3 LBFCO T93A Bình Hòa Nam - Kiểm tra DS T42/1 đang đóng - Đóng LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam	2061	1,4108	0,0470	0,0573	0,0019	1,000	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
81	20-10-26	08h00	20-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Tuyến 477 Đức Huệ,	Từ trụ T21 đến T93 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Tuyến 477 Đức Huệ	Thắp đèn sắt, xử lý các điểm tồn tại công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA nhánh rẽ Bình Hòa Nam,	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Đường tỉnh 816 từ Ngã 3 Cây Diệp đến Cầu Cẩn Giê, ấp An Hòa, ấp Chánh, ấp Thanh Sơn, Xã Đức Huệ	Cắt Rec T2 + DS T3 Bình Hòa Nam	1268	14,7560	0,0289	0,5996	0,0012	0,667	5.667	
82	20-10-26	17h00	20-10-26	17h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T93A Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ -Tại trụ T42/2 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Chuyển giao lưới 477 Đức Huệ - 474 An Thạnh từ 3 LBFCO T93A Bình Hòa Nam đến LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Đường đi từ Cầu Rạch Mương đến Cầu Cẩn Xé xã Đức Huệ ấp Thanh Sơn, ấp Bình Phú, Xã Đức Huệ	- Cắt LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam - Kiểm tra LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam đã cắt tốt 3 pha, - Đóng 3 LBFCO T93A Bình Hòa Nam	2061	1,4108	0,0470	0,0573	0,0019	1,000	500	
83	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Rạch Cối, Tuyến 479 Đức Huệ, Tuyến 478 Đức Huệ, Nhánh rẽ Rạch Cồn Nhánh rẽ T31 Rạch Cồn Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Bắc, Nhánh rẽ EUROPLAST Nhánh rẽ Đường T19 Nhánh rẽ Thành Mỹ Nhánh rẽ Bảo Châu Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc Nhánh rẽ Hải Hăng, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T33 Nhánh rẽ Rạch Cối, tuyến 479 Đức Huệ, Từ T114 đến T205 tuyến 478 Đức Huệ, Từ trụ T1-T20 Nhánh rẽ EUROPLAST, Từ trụ T1-T15 Nhánh rẽ Đường T19, Từ trụ T1-T39 Nhánh rẽ Thành Mỹ, Từ trụ T1-T05 Nhánh rẽ Bảo Châu, Từ trụ T1-T14 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, Từ trụ T1-T16 Nhánh rẽ Hải Hăng, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH MTV Hưng Sơn Phát	Nhánh rẽ Ông Bái, TBA Năm Niên - Tuyến 474 Tầm Vu	Từ trụ số 15 Nhánh rẽ Ông Bái (474TV/202A) đến trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Năm Niên (474TV/202A/15)	Di dời đường dây trung hạ áp phục vụ công tác mở rộng đường liên xã 30/4 theo đề nghị của Ban QLDA xã An Lạc Long.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Đường Chợ Ông Bái, Kênh Chiến đấu, đường kênh 30 tháng 4, ấp Cầu Hàng, Chợ Ông Bái xã An Lạc Long, ấp Tân Long xã Thuận Mỹ	- Cắt LBS T1A + DS T1 Ông Bái; - Kiểm tra DS T1A Tân Long đang mở.	1203	17,2003	0,0319	0,5875	0,0011	0,500	4.500	
86	20-10-26	07h30	20-10-26	09h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH TMDVKT Khang Thịnh	Nhánh rẽ Hai Cầm nổi dài - Tuyến 474 Tầm Vu	Tại trụ số 28 Nhánh rẽ Hai Cầm nổi dài (474TV/202A/15)	Cố định 70m dây ACXH 50mm2+AC 50mm2, đấu nối đường dây và trạm 75 kVA TSTL Nguyễn Thị Khế	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T1A + DS T1 Ông Bái; - Kiểm tra DS T1A Tân Long đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
87	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH TMDVKT Khang Thịnh	Nhánh rẽ Tân Long Cù Trồn, TSTL Phạm Thị Út 1, Tân long 5 - Tuyến 474 Tầm Vu	Từ trụ số 11 Nhánh rẽ Tân Long Cù Trồn (475TV/188/26A) đến trụ số 01 Nhánh rẽ TSTL Phạm Thị Út 1 (475TV/188/26A/11) và đến trụ số 07 Nhánh rẽ Tân Long 5 (475TV/188/26A/11/1)	Di dời đường dây trung hạ áp phục vụ công tác mở rộng đường giao thông lối vào Đình Ông Nhái theo đề nghị của Ban QLDA xã Thuận Mỹ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T1A + DS T1 Ông Bái; - Kiểm tra DS T1A Tân Long đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận, Nhánh rẽ Kho Thanh long Trang Thuận Phát - Tuyến 480 Tầm Vu; Nhánh rẽ Long Thuận A - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.1 đến trụ T.8 Nhánh rẽ Long Thuận (480TV/163/37A) đến trụ T.2 Nhánh rẽ Kho Thanh long Trang Thuận Phát (480TV/163/37) và từ trụ T.9 đến trụ T.20 Nhánh rẽ Long Thuận A (480TV/163/37A)	Trồng trụ 16m đơn: 04 trụ Trồng trụ 16m ghép: 01 trụ Trồng trụ 14m đơn: 18 trụ Trồng trụ 14m ghép: 03 trụ nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Long Thuận, Long Thuận A	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường Kênh T2 (từ chợ Cầu Đồn đến Công áp Văn Hóa Long Bình) áp Long Thuận xã An Lục Long	- Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận; - Cắt 3 LBFCO Nhánh rẽ Kho TL Trang Thuận Phát	336	4,8041	0,0089	0,1641	0,0003	0,167	1.500	
89	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận B - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.22 đến trụ T.47 Nhánh rẽ Long Thuận B (479TV/137B/49)	Trồng trụ 14m đơn: 23 trụ Trồng trụ 14m ghép: 09 trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường Kênh T2 (từ Công áp Văn Hóa Long Bình đến ranh giới ĐT 827D tỉnh Đồng Tháp), đường Kênh Bưng Môn áp Long Trì xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận B	492	7,0345	0,0130	0,2403	0,0004	0,167	1.500	
90	20-10-26	08h00	20-10-26	09h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Ông Bái - Tuyến 474 Tầm Vu	Tại trụ số 1A Nhánh rẽ Ông Bái (474TV/202A).	Thay TU cấp nguồn LBS T1A Ông Bái	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T1A + DS T1 Ông Bái; - Kiểm tra DS T1A Tân Long đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	20-10-26	10h00	20-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Tân Long - Tuyến 474 Tầm Vu	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ Tân Long (475TV/188/23).	Bảo trì mới nối thiết bị, thay 3LBFCO T1 Tân Long.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T1A + DS T1 Ông Bái; - Kiểm tra DS T1A Tân Long đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	20-10-26	13h30	20-10-26	15h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Hai Cầm nối dài - Tuyến 474 Tầm Vu	Tại trụ số 27 Nhánh rẽ Hai Cầm nối dài (474TV/202A/15)	Bảo trì mới nối thiết bị, thay 3LBFCO T27 Nhánh rẽ Hai Cầm nối dài	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T1A + DS T1 Ông Bái; - Kiểm tra DS T1A Tân Long đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
94	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Tại NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Cắt điện khách hàng chậm thanh toán	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	trục tuyến 473&477 Tân An	Từ T44B đến T66 tuyến 473&477 Tân An	Vệ sinh cách điện hotline từ T44B đến T66 tuyến 473&477 Tân An	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Khóa chế độ từ đóng lại: MC tuyến 477 Tân An, MC tuyến 473 Tân An - đường dây 22kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	20-10-26	08h00	20-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Sông Trăng Phải, Sông Trăng Trái, Sông Trăng, Thạnh Hưng, Cái Bát, Cái Bát 2, Hưng Thạnh, TB Đầu Ngàn 2, tuyến 476 và 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Sông Trăng Phải, Sông Trăng Trái, Sông Trăng, Thạnh Hưng, Cái Bát, Cái Bát 2, Hưng Thạnh, TB Đầu Ngàn 2	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (61 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	20-10-26	08h00	20-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Tè nổi dài - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 10 đến trụ số 12 nhánh rẽ Kinh Tè nổi dài - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Lắp mới TBA T10 Kinh Tè nổi dài 25kVA, xóa giao chéo hạ áp tại trụ số 12 (xử lý quá tải trạm T15 Kinh Tè nổi dài.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Đường Kinh Tè nổi dài - Ấp Tân Ninh, xã Nhơn Ninh.	Cắt LBFCO T01 Kinh Tè nổi dài.	99	0,7761	0,0037	0,0193	0,0001	0,200	700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
104	20-10-26	07h30	20-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T18 Bảy Chánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T18 Bảy Chánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Sửa trụ nghiêng, bảo trì đường dây hạ áp trạm Bảy Chánh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Bảy Chánh	62	0,7500	0,0028	0,0155	0,0001	0,033	150	
105	20-10-26	13h30	20-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T18 Bảy Chánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T18 Bảy Chánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Sửa trụ nghiêng, bảo trì đường dây hạ áp trạm T18 Bảy Chánh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T18 Bảy Chánh	41	0,3858	0,0018	0,0080	0,0000	0,033	117	
106	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	20-10-26	08h00	20-10-26	08h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T111 Quốc Lộ 62	Tại trụ số 111 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 108 đến trụ số 115 cấp Quốc lộ 62: ấp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T111 Quốc Lộ 62	37	0,0616	0,0021	0,0010	0,0000	0,033	17	
108	20-10-26	09h00	20-10-26	09h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T130B/1 Tân Tây	Tại trụ số 130B/1 tuyến 472 Thạnh Hoá	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 124 đến trụ số 134 cấp Quốc lộ 62: ấp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T130B/1 Tân Tây	51	0,0848	0,0028	0,0014	0,0000	0,033	17	
109	20-10-26	10h00	20-10-26	10h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T155 Tân Tây	Tại trụ số 155 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 149 đến trụ số 161 cấp Quốc lộ 62: ấp Cà Ràng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T130B/1 Tân Tây	67	0,1115	0,0037	0,0019	0,0001	0,033	17	
110	20-10-26	11h00	20-10-26	11h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T216A Tân Đông	Tại trụ số 216A tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 212 đến trụ số 219 cấp Quốc lộ 62: ấp Tân Đông - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T216A Tân Đông	41	0,0682	0,0023	0,0011	0,0000	0,033	17	
111	20-10-26	13h30	20-10-26	14h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T12 Rạch Gổ	Tại trụ số 12 nhánh rẽ Rạch Gổ	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 08 đến trụ số 15 cấp đường Rạch Gổ: ấp Công Bình - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T12 Rạch Gổ	17	0,0283	0,0009	0,0005	0,0000	0,033	17	
112	20-10-26	14h30	20-10-26	15h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T57 ấp 5 Tân Tây	Tại trụ số 57 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Tây	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 48 đến trụ số 57/12 cấp đường 21: ấp Công Trường - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T57 ấp 5 Tân Tây	20	0,0333	0,0011	0,0006	0,0000	0,033	17	
113	20-10-26	15h30	20-10-26	16h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T40 ấp 5 Tân Tây	Tại trụ số 40 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Tây	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 32 đến trụ số 49 cấp đường 21: ấp Công Trường - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T40 ấp 5 Tân Tây	52	0,0865	0,0029	0,0014	0,0000	0,033	17	
114	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh Lâm Trường và nhánh rẽ Đền Thờ	Từ trụ số 01 đến trụ số 76 nhánh rẽ Kênh Lâm Trường; Từ trụ số 01 đến trụ số 16 nhánh rẽ Đền Thờ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
115	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thạnh Hoà - Nhánh rẽ Ngã ba Thủ Thừa, NR CSCT Thủ Thừa, tuyến 479 Thủ Thừa	- Từ T100-T273 Trục Quốc Lộ N2 - Từ T1-T78B Nhánh rẽ Ngã ba Thủ Thừa - Từ T1-T3 Nhánh rẽ CSCT Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	20-10-26	07h00	20-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An	Từ T51A-T133 Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	20-10-26	08h00	20-10-26	11h00	ĐL Thủ Thừa	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 750kVA Công ty TNHH Track Vina	Tại TBA 750kVA Công ty TNHH Track Vina	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 750kVA Công ty TNHH Track Vina	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Toàn bộ Công ty TNHH Track Vina sử dụng TBA 750kVA	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH Track Vina	1	0,0070	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	100	
118	20-10-26	08h00	20-10-26	15h00	ĐL Thủ Thừa	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 630kVA Công ty TNHH Tân Phát	Tại TBA 630kVA Công ty TNHH Tân Phát	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 630kVA Công ty TNHH Tân Phát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Toàn bộ TBA 630kVA Công ty TNHH Tân Phát	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH Tân Phát	1	0,0163	0,0000	0,0004	0,0000	0,033	233	
119	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Năng Lượng Sạch	Đdht trạm T121 Cầu Ván, tuyến 472 Tân An	Đdht trạm T121 Cầu Ván, tuyến 472 Tân An	Thí công công trình SCL lưới điện hạ áp: Thay dây dẫn hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực dọc Quốc Lộ 1A (đoạn từ Nhà Máy Minh Tâm III đến Ngã Ba Bình Anh), ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa và ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo	Cắt FCO trạm T121 Cầu Ván	191	4,2124	0,0074	0,1010	0,0002	0,033	317	
120	20-10-26	08h00	20-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Bình Trung	T243 tuyến 474VH đến T64 Nr Thái Bình Trung	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	20-10-26	07h30	20-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	trạm Kinh Bà Ký 2	H3-H12 ĐDHA trạm Kinh Bà Ký 2	- Xử lý mối nối hạ áp không đúng kỹ thuật (bo tay) tại trụ H7-H8 ĐDHA trạm Kinh Bà Ký 2, Tăng cường tiếp đất lại tại trụ H3, H6, H9, H12 ĐDHA trạm Kinh Bà Ký 2 - Bảo trì trạm, bít ống PVC, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Kinh Bà Ký 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường đơn Kinh bà Ký, ấp Bình Bắc, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T19 Kinh Bà Ký 2	10	0,0953	0,0004	0,0022	0,0000	0,020	80	
122	20-10-26	13h00	20-10-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	trạm Kinh Bà Ký 1	H4 ĐDHA trạm Kinh Bà Ký 1	Đào, lắp 01 bộ chằng mới bị mất ty tại trụ H4 ĐDHA trạm Kinh bà Ký 1. - Bảo trì trạm, bít ống PVC, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Kinh Bà Ký 1.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường đơn Kinh bà Ký, ấp Bình Bắc, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO T13 Kinh Bà Ký 1	28	0,1334	0,0011	0,0031	0,0000	0,020	40	
123	20-10-26	15h30	20-10-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm Bình Bắc 1	H14 ĐDHA trạm Bình Bắc 1	- Đào, lắp mới 01 bộ chằng bị mất ty tại trụ H14, thu hồi chằng H4 ĐDHA trạm Bình bắc 1. - Bảo trì trạm, bít ống PVC, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Bình Bắc 1.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Lộ Bình Bắc đoạn Cầu Bình Bắc 1, ấp Bình Bắc, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Bình Bắc 1	41	0,1465	0,0016	0,0034	0,0000	0,050	75	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
124	20-10-26	07h30	20-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 475, 476 MỘC HÓA	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 MỘC HÓA	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	21-10-26	08h00	21-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức, 474 Rạch Chanh	Trụ 1-28 nhánh rẽ Thuận Đạo 2	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	900	
126	21-10-26	06h00	21-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T11 NL Mỹ Yên Tân Bửu; T12 NL Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp	Từ trụ số 02 đến trụ số 18 đường dây hạ áp trạm T11 NL Mỹ Yên Tân Bửu; T12 NL Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp	Lắp đặt kẹp treo, kẹp dùm và thay mới 984,7m dây 2xAV.70mm2 thành dây LV-ABC 4x120mm2: Từ T11 đến T2, từ trụ T11 đến trụ T18. Nâng cấp, cải tạo đường và xây dựng mới đường dây hạ thế TBA T11 NL Mỹ Yên Tân Bửu, thay dây 2xAV.70mm2 thành dây LV-ABC 4x120mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Khu vực Đường 830D ấp 5 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T11 Ấp 5 Mỹ Yên, T12 Ấp 5 Mỹ Yên, T14 ấp 1 Mỹ Yên	107	1,1902	0,0017	0,0714	0,0001	0,100	900	
127	21-10-26	08h00	21-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh HKD Huỳnh Đoàn (Nhà trọ) - 478AT	Tại thùng điện kế trụ T2 nhánh rẽ HKD Huỳnh Đoàn (Nhà trọ)	Công tác thay điện kế TBA 160 kVA HKD Huỳnh Đoàn (Nhà trọ) (PB06060068979)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	CHKD Huỳnh Đoàn (Nhà trọ) ấp 9 xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn HKD Huỳnh Đoàn (Nhà trọ)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	900	
128	21-10-26	09h00	21-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Trại Giam Long Hòa (K2) - 480BL	Tại thùng điện kế trụ T38 nhánh rẽ cầu Gia Miếng	Công tác thay điện kế TBA 250 kVA Trại Giam Long Hòa (K2) (PB06060018535)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trại Giam Long Hòa (K2) ấp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO TBA Trại Giam Long Hòa (K2)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	900	
129	21-10-26	10h30	21-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Ngô Gia - Chuỗi Cửa hàng Quốc Tế - 476AT	Tại thùng điện kế trụ T2 nhánh rẽ Công Ty TNHH Ngô Gia - Chuỗi Cửa hàng Quốc Tế	Công tác thay điện kế TBA 750 kVA Công Ty TNHH Ngô Gia - Chuỗi Cửa hàng Quốc Tế (PB06060068109)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công Ty TNHH Ngô Gia - Chuỗi Cửa hàng Quốc Tế KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công Ty TNHH Ngô Gia - Chuỗi Cửa hàng Quốc Tế	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	900	
130	21-10-26	11h30	21-10-26	12h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Chaang Chiaa (Việt Nam) - 480BL	Tại thùng điện kế trụ T1 nhánh rẽ Công Ty TNHH Chaang Chiaa (Việt Nam)	Công tác thay điện kế TBA 750 kVA Công Ty TNHH Chaang Chiaa (Việt Nam) (PB06060051306)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công Ty TNHH Chaang Chiaa (Việt Nam) KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công Ty TNHH Chaang Chiaa (Việt Nam)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	900	
131	21-10-26	14h00	21-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Công Minh LP - 474AT	Tại thùng điện kế trụ T1 nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Công Minh LP	Công tác thay điện kế TBA 400 kVA Công ty TNHH MTV Công Minh LP (PB06060066039)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty TNHH MTV Công Minh LP ấp 1 xã Thạnh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH MTV Công Minh LP	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	0	
132	21-10-26	15h30	21-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Công Minh LP - 474AT	Tại thùng điện kế trụ T2 nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Công Minh LP	Công tác thay điện kế TBA 250 kVA Công ty TNHH MTV Công Minh LP (PB060600687700)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty TNHH MTV Công Minh LP ấp 6 xã Thạnh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH MTV Công Minh LP	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	0	
133	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 473 CĐ Tuyến 477 CĐ Nr Bình Địa Nr Bà Chủ Nr Bà Chủ 1 Nr Bà Chủ 2 Nr Bà Chủ 3 Nr KDC Ấp Bà Chủ Nr KDC Khu 1B	Trụ 15-16(3) Tuyến 473 CĐ 30-32(3) Tuyến 477 CĐ 2-3(2), 18-19(2) Nr Bình Địa 3A(1) Nr Bà Chủ 45-7(3) Nr Bà Chủ 1, 2(1) Nr Bà Chủ 2, 3-6(5) Nr Bà Chủ 3, 1-3(2) Nr KDC Ấp Bà Chủ, 1-3(3) Nr KDC Khu 1B	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

Trang 25

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
134	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 474, 476 Cần Giuộc; 477 Tân Tập	Trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu (T123-T224)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	21-10-26	08h00	21-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T29 Long Bào	Đường dây hạ thế Trạm T29 Long Bào	- Phát quang, chỉnh trụ nghiêng căng dây hạ thế võng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực đường Đê bao Long Bào áp Phước Lại xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T29 Long Bào	42	0,2110	0,0004	0,0187	0,0000	0,200	1.600	
137	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Ánh Sáng Nr Gò Mã Đạo Nr Ốc Eo Nr Chín Tiển	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Ánh Sáng Nr Gò Mã Đạo Nr Ốc Eo Nr Chín Tiển Tổng: 26 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	21-10-26	13h00	21-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa - Hậu Nghĩa Nr Tư Triễn Nr Kênh 3 Nr KV4 Đức Hòa	Tại trụ: T1-T142 T1-T30 T1-T34 T1-T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Hòa - Hậu Nghĩa Nr Tư Triễn Nr Kênh 3 Nr KV4 Đức Hòa Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
139	21-10-26	14h00	21-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty CP Kids 3NC	Tại trụ 01 NR Cty CP Kids 3NC	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 630KVA Cty CP Kids 3NC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	21-10-26	08h00	21-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát	NR T8 Giồng Ông Hòa	Từ trụ T8 đến trụ T8/9 NR Giồng Ông Hòa	Di dời đường dây trung hạ áp nhánh rẽ T8 Giồng Ông Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO T44 Giồng Ông Hòa	150	0,3310	0,0016	0,0282	0,0001	0,333	1.167	
141	21-10-26	08h00	21-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Minh Hùng	NR Giồng Ông Hòa	Từ trụ T1 đến trụ T8 NR Giồng Ông Hòa	KPKK công trình nâng cấp đường dây gtrung thế NR Giồng Ông Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO T44 Giồng Ông Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	21-10-26	08h00	21-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T54 Trục Tân Phú, tuyến 475 Đức Huệ	Tại trụ T03 Nhánh rẽ T54 Trục Tân Phú, tuyến 475 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Từ Cầu Thỏ Định Ra hướng kênh Thỏ Định đến Sông Vàm Cỏ,áp Tân Qui, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T03 Nhánh rẽ T54 Trục Tân Phú	17	0,0155	0,0004	0,0006	0,0000	0,033	22	
143	21-10-26	09h00	21-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Rạch Nhum - Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Tại trụ T12 Nhánh rẽ Rạch Nhum - Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Rạch Nhum Gò Sao khu vực nhà máy chà 10 Xị Vô xóm, Áp Gò Sao, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T12 Rạch Nhum - Gò Sao	46	0,0420	0,0010	0,0017	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
144	21-10-26	13h30	21-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ Nhánh rẽ Giồng Tràm Nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Quý Tây Nhánh rẽ Sân Bay Nhánh rẽ Trù Mật Nhánh rẽ Giồng Bún Nhánh rẽ ĐBP 869 Nhánh rẽ Ấp 4 Tho Mo, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T205 đến T344 tuyến 478 Đức Huệ Từ trụ T01 -T10 nhánh rẽ Giồng Tràm Từ trụ T1-T9 nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Quý Tây Từ trụ T01 đến T05 nhánh rẽ Sân Bay Từ trụ T1- T17 nhánh rẽ Trù Mật Từ trụ T1- T17 nhánh rẽ Giồng Bún Từ trụ T1-T3 nhánh rẽ ĐBP 869 Từ trụ T01 đến T19 nhánh rẽ Ấp 4 Tho Mo, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	21-10-26	09h50	21-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Rạch Nhum - Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Tại trụ T10/12 Nhánh rẽ Rạch Nhum - Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Rạch Nhum Gò Sao khu vực nhà máy chà 10 Xị Vô xóm, Ấp Gò Sao, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T10/12 Rạch Nhum - Gò Sao	56	0,0511	0,0013	0,0021	0,0001	0,033	22	
146	21-10-26	10h50	21-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Tại trụ T05 Nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Tân Phú từ Vựa Ve Chay đến Đầu Đường Ấp Chánh, ấp Tân Phú, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T05 Rạch Nhum	45	0,0411	0,0010	0,0017	0,0000	0,033	22	
147	21-10-26	13h30	21-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Tại Trụ T04 Nhánh rẽ Ấp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Ấp Chánh, Từ công Chảo đến Đường Hồ Chí Minh, ấp Tân Phú, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T04 Nhánh rẽ Ấp Chánh	63	0,0575	0,0014	0,0023	0,0001	0,033	22	
148	21-10-26	14h20	21-10-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475,476 Đức Huệ	Tại Trụ T91A Tuyến 475,476 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Tân Phú từ Đình thần Tân Phú đến Nhôm Kính Nguyễn Phước, ấp Tân Phú, Xã Hiệp Hoà	Cắt 3 FCO T91A Tuyến 475-476 Đức Huệ	37	0,0338	0,0008	0,0014	0,0000	0,033	22	
149	21-10-26	15h20	21-10-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bà Vọng, tuyến 475 Đức Huệ	Tại Trụ T25/10 Nhánh rẽ Bà Vọng, tuyến 475 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Bàu Trai Từ Nhà Ông Mười Cô Be đến Nhà Anh Hiệp, ấp Bàu Trai, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T25/10 Bà Vọng	41	0,0374	0,0009	0,0015	0,0000	0,033	22	
150	21-10-26	16h20	21-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại Trụ T32 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 825 từ Khô Bò 5 Chở đến Cơ Sở Sản Xuất Khô Bò Bé Hai, ấp Hòa Hiệp 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T32 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang	25	0,0228	0,0006	0,0009	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
151	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472-474 Đức Huệ	Từ trụ T143/1 đến T144 thuộc Đường dây hạ áp trạm T143 Tuyến 472-474 Đức Huệ	Thay trụ BTLT bị gãy, thay dây branchemt điện kế, dời điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Cắt CB điện kế tại vị trí công tác	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	21-10-26	13h30	21-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông, Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T1 đến T1B Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông, Tuyến 477 Đức Huệ	Khắc phục khiếm khuyết lưới điện, Lắp đà lệch, xử lý hành lang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Từ Trường THCS Mỹ Thạnh Đông đến Đường Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông đến Rạch Bọng đến sông vàm cỏ,	Cắt 1 LBFCO phân đoạn tại T96 tuyến 477 Đức Huệ	205	0,8420	0,0047	0,0342	0,0002	0,333	1.000	
153	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	21-10-26	07h30	21-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH MTV Hưng Sơn Phát	Nhánh rẽ An Lục Long, TSTL Dương Thị Ảnh - Tuyến 472 Tầm Vu	Từ trụ số 25 đến trụ số 31 Nhánh rẽ An Lục Long (472TV/176) đến trụ số 01 Nhánh rẽ TSTL Dương Thị Ảnh (472TV/176/25)	Di dời đường dây trung hạ áp phục vụ công tác mở rộng đường liên xã 30/4 theo đề nghị của Ban QLDA xã An Lục Long.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Đường Kênh 30 tháng 4 (đoạn từ Trạm y tế An Lục Long đến Cầu Ông Bui) áp Cầu Hàng xã An Lục Long	Cắt 3LBFCO T19 Nr An Lục Long	478	6,8344	0,0127	0,2334	0,0004	0,167	1.500	
155	21-10-26	07h30	21-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Nguyễn Văn Trạch XC - Tuyến 472 Tầm Vu	Từ trụ số 01 đến trụ số 14 Nhánh rẽ Nguyễn Văn Trạch XC (472TV/176/27)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, tháp đã nâng cao độ tĩnh không lưới điện, căng dây chùng, bọc hóa lèo, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Nguyễn Văn Trạch XC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	21-10-26	13h00	21-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Đồng Tre - Tuyến 480 Tầm Vu	Tại trụ số 07 Nhánh rẽ Đồng Tre (480TV/163/53/2 2/16)	Chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Đường đan vào xóm một phần ấp ấp Đồng Tre xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Đồng Tre	158	1,0040	0,0042	0,0343	0,0001	0,167	667	
157	21-10-26	07h30	21-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	ĐDHA trạm Cầu Bà Trung 2 (476TV-TVĐ/301A/17)	Tại trụ H.8 ĐDHA trạm Cầu Bà Trung 2 (476TV-TVĐ/301A/17)	Kéo dây, Đấu nối 472m cáp ABC 50 mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường đan khu vực Chùa Đồng Hòa ấp Xuân Hòa xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO T16 Cầu Bà Trung	91	0,5783	0,0024	0,0198	0,0001	0,100	400	
158	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
161	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Cắt điện khách hàng chậm thanh toán	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr Cty Phước Thành 2	Tại TBA 1500kVA Cty Phước Thành 2 (08300)	Thay TU định kỳ, vệ sinh bảo trì VH thuê	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Công Ty TNHH Phước Thành II - 969 quốc lộ 1A khu phố Nhơn Hậu 1, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cắt LBFCO Nr Cty Phước Thành 2	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,200	700	
164	21-10-26	13h30	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr Cty Long Vũ 3	Tại TBA 560kVA Cty Long Vũ 3 (15132)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công Ty Cổ Phần Long Vũ Xuất Nhập Khẩu Tổng Hợp Long An - Số 122 Nguyễn Thị Bảy, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cắt LBFCO Nr May Long Vũ	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,333	1.167	
165	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Phú Thượng	Từ T1 đến T25 NR. Phú Thượng	Vệ sinh cách điện hotline từ T1 đến T25 NR. Phú Thượng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T47 md tuyến 477 Long An, MC tuyến 477 Long An - đường dây 22kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	21-10-26	08h00	21-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Vĩnh Châu A, Vườn Chuối, Vườn Chuối nối dài, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Nguyên nối dài, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: Vĩnh Châu A, Vườn Chuối, Vườn Chuối nối dài, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Nguyên nối dài	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (83 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	21-10-26	08h00	21-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	21-10-26	07h30	21-10-26	08h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T24 Ấp 4 Hậu Thạnh Tây 1 - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 24 nhánh rẽ Ấp 4&5 Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T24 Ấp 4 Hậu Thạnh Tây 1 (37,5kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh Bảy Thước - Đoạn từ Cầu Cò đến Trường tiểu học Bắc Hòa - Ấp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T24 Ấp 4 Hậu Thạnh Tây 1.	63	0,0706	0,0024	0,0018	0,0001	0,100	50	
169	21-10-26	08h15	21-10-26	08h45	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T07 CDC Giồng Dung - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 07 nhánh rẽ CDC Giồng Dung - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T07 CDC Giồng Dung (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Cụm dân cư Giồng Dung - Ấp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T07 CDC Giồng Dung.	76	0,0851	0,0028	0,0021	0,0001	0,100	50	
170	21-10-26	09h00	21-10-26	09h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T30 Kinh Giồng Dung - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 30 nhánh rẽ CDC Giồng Dung - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T30 Kinh Giồng Dung (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh Giồng Dung - Ấp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T30 Kinh Giồng Dung.	42	0,0470	0,0016	0,0012	0,0000	0,100	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
171	21-10-26	09h45	21-10-26	10h15	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T09 Kinh Huyện Đội - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 09 nhánh rẽ Kinh Huyện Đội - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T09 Kinh Huyện Đội (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh Huyện Đội - Áp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T09 Kinh Huyện Đội.	37	0,0414	0,0014	0,0010	0,0000	0,100	50	
172	21-10-26	10h30	21-10-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T07 TDC Biện Minh 1 - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 07 nhánh rẽ TDC Biện Minh - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T07 TDC Biện Minh 1 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Cầu Kinh Hậu đến Trường THCS Huỳnh Việt Thanh - Áp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T07 TDC Biện Minh 1.	54	0,0605	0,0020	0,0015	0,0001	0,100	50	
173	21-10-26	11h15	21-10-26	11h45	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T12 TDC Biện Minh - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 12 nhánh rẽ TDC Biện Minh - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T12 TDC Biện Minh (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Tuyến dân cư Kinh Biện Minh - Áp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T12 TDC Biện Minh.	44	0,0493	0,0016	0,0012	0,0000	0,133	67	
174	21-10-26	13h15	21-10-26	13h45	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T08 TDC Biện Minh 2 - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 08 nhánh rẽ TDC Biện Minh 2 - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T08 TDC Biện Minh 2 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Cầu Kinh 1000 đến giáp ranh xã Tuyên Thạnh - Áp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T08 TDC Biện Minh 2.	55	0,0616	0,0021	0,0015	0,0001	0,133	67	
175	21-10-26	14h00	21-10-26	14h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T28 Kinh 63 Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 28 nhánh rẽ Kinh 63 Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T28 Kinh 63 Hậu Thạnh Tây (15kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh 63 Hậu Thạnh Tây - Áp Hậu Thạnh Tây, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T28 Kinh 63 Hậu Thạnh Tây.	14	0,0157	0,0005	0,0004	0,0000	0,100	50	
176	21-10-26	15h10	21-10-26	15h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T327A Võ Ngọc Ân - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số 327A nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T327A Võ Ngọc Ân (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu vực Bến xe Hậu Thạnh Tây - Áp Hậu Thạnh Tây, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T327A Võ Ngọc Ân.	44	0,0493	0,0016	0,0012	0,0000	0,133	67	
177	21-10-26	16h00	21-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T05 Võ Ngọc Ân 2 - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số 05 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây nối dài - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T05 Võ Ngọc Ân 2 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực Bến xe Hậu Thạnh Tây đến Cầu Kinh Ranh - Áp Hậu Thạnh Tây, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T327A Võ Ngọc Ân.	39	0,0437	0,0015	0,0011	0,0000	0,100	50	
178	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ HKD Trần Văn Nghĩa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 03 nhánh rẽ HKD Trần Văn Nghĩa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Lắp sứ treo, phụ kiện, rã và căng 05m dây 3xACXH.50mm2 + AC.50mm2 nhánh rẽ HKD Trần Văn Nghĩa (Công trình khách hàng ĐTXD tăng công suất MBA từ 250kVA lên 2x250kVA).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	18	Hộ Kinh doanh Trần Văn Nghĩa - Áp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh.	Cắt 3LBFCO T01 HKD Trần Văn Nghĩa.	1	0,0078	0,0000	0,0002	0,0000	0,600	2.100	
179	21-10-26	13h00	21-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ HKD Nguyễn Chiêu Tinh - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 02 nhánh rẽ HKD Nguyễn Chiêu Tinh - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Tăng công suất TBA từ 3x25kVA → 3x50kVA HKD Nguyễn Chiêu Tinh (Công trình khách hàng ĐTXD tăng công suất MBA).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Hộ Kinh doanh Nguyễn Chiêu Tinh - Áp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh.	Cắt 3LBFCO T15A HKD Nguyễn Chiêu Tinh.	1	0,0078	0,0000	0,0002	0,0000	0,300	1.050	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
180	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.	Từ trụ số 237 đến trụ số 338 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
181	21-10-26	07h30	21-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ		Từ trụ T02 đến trụ T21 nhánh rẽ Bình Đông 6 - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T21 nhánh rẽ Bình Đông 6 - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LBFCO, FCO vận hành lâu năm kém chất lượng, thay LA định kỳ, CBM lưới điện nhánh rẽ Bình Đông 6 - Tuyến 479 Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Một phần Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Đông 6	120	1,4516	0,0054	0,0300	0,0001	0,200	900	
182	21-10-26	13h30	21-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ		Từ trụ T02 đến trụ T16 nhánh rẽ Bình Đông 5 - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T16 nhánh rẽ Bình Đông 5 - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợpBảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LBFCO, FCO vận hành lâu năm kém chất lượng, thay LA định kỳ, CBM lưới điện nhánh rẽ Bình Đông 5 - Tuyến 479 Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Đông 5	75	0,7056	0,0034	0,0146	0,0001	0,100	350	
183	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
184	21-10-26	08h00	21-10-26	08h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T19 Ấp Bến Kè	Tại trụ số 19 nhánh rẽ Ấp Bến Kè	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 15 đến trụ số 19/14 cặp Kênh Bến Kè: ấp Bến Kè - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T19 Ấp Bến Kè	54	0,0898	0,0030	0,0015	0,0001	0,033	17		
185	21-10-26	09h00	21-10-26	09h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T33 Bến Kè	Tại trụ số 33 nhánh rẽ Bến Kè - Thuy Đông	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 31 đến trụ số 35 cặp sông vàm cỏ: ấp Bến Kè - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T33 Bến Kè	37	0,0616	0,0021	0,0010	0,0000	0,033	17		
186	21-10-26	10h00	21-10-26	10h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T78/1 Kênh Thuy Tân	Tại trụ số 78/1 nhánh rẽ Bến Kè - Thuy Đông nói dài	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 75 đến trụ số 81 cặp Kênh Thuy Tân: ấp Bến Kè - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T78/1 Kênh Thuy Tân	22	0,0366	0,0012	0,0006	0,0000	0,033	17		
187	21-10-26	11h00	21-10-26	11h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T43/1 Ấp 4 Tân Tây	Tại trụ số 43/1 nhánh rẽ Ấp 4 Tân Tây	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 37 đến trụ số 48 cặp sông Vàm Cỏ: ấp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T43/1 Ấp 4 Tân Tây	59	0,0982	0,0033	0,0016	0,0001	0,033	17		
188	21-10-26	13h30	21-10-26	14h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T09 Kênh Bến Bui	Tại trụ số 09 nhánh rẽ Kênh Bến Bui	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 03 đến trụ số 09/18 đường Bến Bui: ấp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T09 Kênh Bến Bui	54	0,0898	0,0030	0,0015	0,0001	0,033	17		
189	21-10-26	14h30	21-10-26	15h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	TBA T55/1 Kênh Mương Lộ	Tại trụ số 55/1 nhánh rẽ Kênh Thầy Pháp	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 55/1 đến trụ số H22 cặp Kênh Mương Lộ: ấp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T55/1 Kênh Mương Lộ	43	0,0715	0,0024	0,0012	0,0000	0,033	17		

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
190	21-10-26	15h30	21-10-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T14 Kênh Thầy Pháp	Tại trụ số 14 nhánh rẽ Kênh Thầy Pháp	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 01 đến trụ số 20 cấp đường Thầy Pháp: áp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T14 Kênh Thầy Pháp	52	0,0865	0,0029	0,0014	0,0000	0,033	17	
191	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 86 đến trụ số 205 Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	21-10-26	08h00	21-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Lộp Cộp 5, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ trụ T24-11A Đdht trạm Lộp Cộp 5, tuyến 479 Thủ Thừa	Xử lý điện áp thấp Đdht trạm Lộp Cộp 5: Tăng cường dây dẫn hạ thế 2xAV95mm2 và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực cấp Kênh Lộp Cộp (Nhà Giáo Phong), áp 5, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Lộp Cộp 5	48	0,9472	0,0019	0,0227	0,0000	0,033	283	
193	21-10-26	07h00	21-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Bình Ảnh, NR Chiêu Sáng Cao Tộc Bình Ảnh tuyến 475/480/478 Thủ Thừa	- Từ T1-T75 Nhánh rẽ Bình Ảnh - Từ T1-T15 Nhánh rẽ CSCT Bình Ảnh	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	21-10-26	08h00	21-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Đề Bao	T1 đến T70 Nr Kinh Đề Bao	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	21-10-26	07h30	21-10-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T18 Kinh 3 Xã 3	ĐDHA trạm T18 Kinh 3 Xã 3	- Đào, lắp mới 01 bộ chẳng bị mất ty tại trụ H18/1 ĐDHA trạm Kinh 3 Xã 3 - Bảo trì trạm, bit ống PVC hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T18 Kinh 3 Xã 3	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Kinh 3 Xã đoạn ngã 4 Kinh 61 đến Kênh Cây Keo, áp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Kinh 3 Xã 3	54	0,2573	0,0021	0,0060	0,0001	0,060	120	
196	21-10-26	10h00	21-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T130 Bình Thạnh	H135.1 ĐDHA trạm T130 Bình Thạnh	Chỉnh trụ HA bị nghiêng tại trụ H135.1 ĐDHA trạm T130 Bình Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Kinh 61 Ngã 4 Kinh 61 và Cây Khô Lớn, áp Mây Rắc, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB trạm T130 Bình Thạnh	18	0,0643	0,0007	0,0015	0,0000	0,027	40	
197	21-10-26	13h00	21-10-26	15h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T4A Cà Dứa 1	ĐDHA trạm Cà Dứa 1	- Xử lý dây hạ áp mỗi nôi không đúng kỹ thuật H4A/3-H4A/4 (4 ống nói AC50, 2 kẹp IPC, băng keo). - Bảo trì trạm, bit ống PVC hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T4A Cà Dứa 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Kinh Cà Dứa từ Cầu Ngan đến ngã 4 Kinh 61, áp Bình Thạnh, xã Bình Hòa	Cắt FCO Trạm T4A Cà Dứa 1	31	0,1846	0,0012	0,0043	0,0000	0,030	75	
198	21-10-26	07h30	21-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mọc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mọc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	22-10-26	08h00	22-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 38-99 trực Bến Lức Cầu Ván	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	22-10-26	08h30	22-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Tám Tồn tuyến 478 An Thạnh	Tại MBA trạm Tám Tồn tuyến 478 An Thạnh	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu vực Đường áp 5, 6 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO Trạm Tám Tồn	88	0,1612	0,0013	0,0098	0,0001	0,067	0	
201	22-10-26	10h30	22-10-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T10 áp 3 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Tại MBA trạm T10 áp 3 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu vực Đường áp 3 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO Trạm T10 áp 3 An Thạnh	72	0,0989	0,0011	0,0060	0,0001	0,067	3.167	
202	22-10-26	13h00	22-10-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Lê Đông tuyến 478 An Thạnh	Tại trụ 01 nhánh rẽ trạm Lê Đông tuyến 478 An Thạnh	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu vực Đường ĐT 830 áp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO Trạm Lê Đông	33	0,0453	0,0005	0,0028	0,0000	0,067	0	

Trang 32

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
203	22-10-26	15h00	22-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Chín Nhò tuyến 478 An Thạnh	Tại trụ 01 nhánh rẽ trạm Chín Nhò tuyến 478 An Thạnh	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu vực Đường ĐT 830 ấp 3 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO Trạm Chín Nhò	80	0,1099	0,0012	0,0067	0,0001	0,067	900	
204	22-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên - 472AT	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên	Công tác thay điện kế +TU+T1 40/5 TBA 1500 kVA Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên (PB06060056492)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên ấp 3 xã Thạnh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,667	900	
205	22-10-26	15h00	22-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên - 472AT	Tại trụ T2 nhánh rẽ Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên	Công tác thay điện kế +TU TBA 2000 + 1500 kVA Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên (PB06060019582)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên ấp 3 xã Thạnh Lợi	Cắt Rec+DS Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,667	900	
206	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Tân Trạch (tuyến 472-474CD2) 19(1) Nr Cầu Bà Tượng 2 Nr Ấp 4A Tân Trạch Nr Ấp 4B Tân Trạch Nr Bến Bạ Nr UB Long Sơn	Trụ 1(1), 2A(1), 3-3A(3), 16(1), 24(1) Nr Tân Trạch (tuyến 472-474CD2) 5(1) Nr Ấp 4A Tân Trạch 1(1) Nr Ấp 4B Tân Trạch 49(1) Nr Bến Bạ 128-1(2), 17B-18(2), 24-25(3) Nr UB Long Sơn	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	22-10-26	08h00	22-10-26	10h00	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Nhánh rẽ Ấp 4B Tân Trạch	Từ trụ 5B/3 đến trụ 5B/3/1 nhánh rẽ Ấp 4B Tân Trạch, tuyến 476 Cần Đước 2	Đầu nối công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Ấp Tân Trạch (ấp 12 cũ) xã Mỹ Lệ	Cắt p/d Ấp 4B Tân Trạch 2	79	0,1512	0,0013	0,0078	0,0001	0,133	267	
208	22-10-26	07h00	22-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
209	22-10-26	07h00	22-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 473, 475 Cần Giuộc; 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi (T90D-T181)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	22-10-26	07h30	22-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Nhánh rẽ T189B Chợ Trạm Mũi Tàu	Nhánh rẽ T189B Chợ Trạm Mũi Tàu	Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp từ 1 pha lên 3 pha và XDM đường dây trung áp 3 pha mạch 2 NR T189B Chợ Trạm Mũi Tàu	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Khu vực đường Lương Văn Bào(QL50) ấp Kế Mỹ xã Mỹ Lộc; ấp Trường Bình xã Cần Giuộc	- Cắt LBFCO Nr T189B Chợ Trạm Mũi Tàu; - Cắt MCCB trạm T189B Chợ Trạm Mũi Tàu.	126	0,7122	0,0013	0,0630	0,0001	0,500	4.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
211	22-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa - CBB Trục CBB-Xuyên Á Trục CBB - Mỹ Hạnh	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T118	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Hòa - CBB Trục CBB-Xuyên Á Trục CBB - Mỹ Hạnh Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	22-10-26	13h00	22-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nr Đức Hạnh Nr Rừng Dầu Nr T76 Mỹ Hạnh	Tại trụ: T1-T34 T1-T30 T1-T34 T1-T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nr Đức Hạnh Nr Rừng Dầu Nr T76 Mỹ Hạnh Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
213	22-10-26	08h00	22-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát	Trạm T38 Tân Hòa	Đường dây hạ áp trạm T38 Tân Hòa	Di dời đường dây hạ áp trạm T38 Tân Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO T38 Tân Hòa	95	0,2096	0,0010	0,0179	0,0001	0,100	350	
214	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bệnh Viện Nhánh rẽ Trường Long Vina Nhánh rẽ Trung Tâm Dạy Nghề Tuyến 479 Đức Huệ Nhánh rẽ UB Huyện Nhánh rẽ Trạm Bơm Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Nối Dài Nhánh rẽ Ông Cừ Nhánh rẽ T73 Mỹ Thạnh Đông Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T08 Nhánh rẽ Bệnh Viện, Từ trụ T01 đến T05 Nhánh rẽ Trường Long Vina, Từ trụ T01 đến T04 Nhánh rẽ Trung Tâm Dạy Nghề Từ trụ T66 đến T114 tuyến 479 Đức Huệ, Từ trụ T01 đến T02 Nhánh rẽ UB Huyện, Từ trụ T01 đến T02 Nhánh rẽ Trạm Bơm Mỹ Thạnh Đông Từ trụ T01 đến T29 nhánh rẽ Ấp 3 Mỹ Thạnh Đông, Từ trụ T01 đến T09 Nhánh rẽ ấp 3 Mỹ Thạnh Đông Nối Dài, Từ trụ T01 đến T05 nhánh rẽ Ông Cừ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	22-10-26	08h00	22-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Trù Mật, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T04 Nhánh rẽ Trù Mật, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Từ đầu đường Khu Trù Mật đến Nhà nghỉ Bà Hiền, ấp Quéo Ba, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T04 Trù Mật	29	0,0265	0,0007	0,0011	0,0000	0,033	22	
216	22-10-26	09h00	22-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T06 Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Cốc Rinh từ Quán Ăn Hân Hạnh đến Đại lý diêm Tro Năm Em, ấp Tho Mo, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T06 Cốc Rinh	44	0,0402	0,0010	0,0016	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
217	22-10-26	09h50	22-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T14 Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Cốc Rinh từ Đại lý diêm Tro Năm Em đến gần Đường Kênh Tinh, ấp Cốc Rinh, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T14 Cốc Rinh	42	0,0383	0,0010	0,0016	0,0000	0,033	22	
218	22-10-26	10h50	22-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Voi Đỉnh, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T08 Nhánh rẽ Voi Đỉnh, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường vô Voi Đỉnh, từ vật liệu Xây Dựng Lan Anh đến gần Nhà Nghỉ Gia Huy, ấp Tho Mo, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T08 Voi Đỉnh,	95	0,0867	0,0022	0,0035	0,0001	0,033	22	
219	22-10-26	13h30	22-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Voi Đỉnh, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T21 Nhánh rẽ Voi Đỉnh, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường vô Voi Đỉnh, từ Café Kiểu Lúy đến Trại Bò Nguyễn Chí Linh , ấp Tho Mo, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T21 Voi Đỉnh,	69	0,0630	0,0016	0,0026	0,0001	0,033	22	
220	22-10-26	14h20	22-10-26	14h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T29 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Sơ Rơ, từ Cầu Sơ Rơ đến tạp Hóa Thanh Quyền, ấp Voi Đỉnh, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T29 Ấp 5 Mỹ Quý Đông	83	0,0379	0,0019	0,0015	0,0001	0,033	11	
221	22-10-26	14h50	22-10-26	15h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T39 Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Ấp 3 Mỹ Quý Đông, từ ngã 3 Nhà Tư Sai ra Kênh Đường Xuông, ấp Mỹ Quý Đông, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T39 Ủy Ban Mỹ Quý Đông	47	0,0429	0,0011	0,0017	0,0000	0,033	22	
222	22-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T16 tuyến 477-479 Đức Huệ Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ T06 đến T6/H2 Nhánh rẽ T16 tuyến 477-479 Đức Huệ đến H12A hạ áp trạm T13 Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Cắt, đấu lèo hạ áp, Sang tải hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu Chợ Hiệp Hòa từ Cầu Móng đến Điện từ Bảy Thiện, đến đầu đường vô nhà máy gạch Anh Bình, đến tiệm Nam Thái, Khu vực 4, 5, Xã Hiệp Hoà	- Cắt 3FCO T06 Nhánh rẽ T16 tuyến 477-479 Đức Huệ - Cắt 3 FCO T13 Chợ Hiệp Hòa,	315	1,5094	0,0072	0,0613	0,0003	0,067	233	
223	22-10-26	13h30	22-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sơn Lợi 3, tuyến 474 Đức Huệ Nhánh rẽ T21 Sơn Lợi 3, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T21 nhánh rẽ Sơn Lợi 3 đến T2 nhánh rẽ T21 Sơn Lợi 3, tuyến 474 Đức Huệ	Điều hòa trạm biến áp, Cắt đấu lèo hạ áp, Sang tải hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường Lộc Giang từ gần Cầu kênh Tây đến Đường Hồ Chí Minh, ấp Sơn Lợi, Xã An Ninh	- Cắt 1. FCO T20 Sơn Lợi 3 - Cắt 1 LBFCO T01 Nhánh rẽ T21 Sơn Lợi 3	144	0,5914	0,0033	0,0240	0,0001	0,067	200	
224	22-10-26	08h00	22-10-26	11h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ, tuyến 478 Đức Huệ nhánh rẽ T01 Sông Vàm Cỏ, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ đến T01 nhánh rẽ T01 Sông Vàm Cỏ, tuyến 478 Đức Huệ	Lắp thiết bị, kéo dây đấu nối, sang đường dây trung áp từ trụ cũ sang trụ mới Công trình Xây Dựng Mới nhánh rẽ T1 Sông Vàm Cỏ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Đường ra Bà Mũi từ Vật Liệu Xây Dựng Cẩm Hồng đến Chợ Bà Mũi đến Khu vực Sông Vàm Cỏ đến Cầu Đức Huệ 2, ấp Giồng Trôm, Bà Mũi, ấp Mỹ Thanh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 3 LBFCO T6 Bà Mũi	691	2,8381	0,0158	0,1153	0,0006	0,667	2.000	
225	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
226	22-10-26	07h30	22-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thanh - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.26A đến trụ T.37 Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thanh (471TA/110) đang nhận điện tuyến 479 Tầm Vu	Kéo dây 3xACXH 95mm2: 3.128 mét + AC 70mm2: 61 mét	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường liên ấp 2-5 (khu vực Cầu Chợ Giữa) ấp Bình Hạp, Bình An xã Tầm Vu	Cắt 3LBFCO T22C Nhánh rẽ lộ đất Hiệp Thanh	269	3,8461	0,0071	0,1314	0,0002	0,167	1.500	
227	22-10-26	08h00	22-10-26	14h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Phú Xuân 3, Ấp Phú Xuân 2 - Tuyến 471 Tầm Vu	Từ trụ số 01 đến trụ số 19 Nhánh rẽ Ấp Phú Xuân 3 (473TV-PNT/128) đến trụ số 06 Nhánh rẽ Ấp Phú Xuân 2 (473TV-PNT/128/13)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thay thùng cầu dao mục, bọc hóa lều, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Đường đơn (đoạn từ Kênh Tư Trạng 1km hướng về Công Cầu Hà Nội) ấp Phú Ngãi Trị xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Phú Xuân 3	123	1,1724	0,0033	0,0400	0,0001	0,167	1.000	
228	22-10-26	08h00	22-10-26	12h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH MTV Hưng Sơn Phát	ĐĐHA tram An Tập (474TV/190/15) - Tuyến 474 Tầm Vu	Từ trụ hạ áp H.15/1 đến trụ hạ áp H.15/2 thuộc ĐĐHA trạm An Tập (474TV/190/15).	Di dời đường dây hạ áp phục vụ công tác mở rộng đường liên xã 30/4 theo đề nghị của Ban QLDA xã An Lục Long.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kênh 30 tháng 4 (đoạn giao với đường An Tập) ấp Chợ Ông Bái xã An Lục Long	Cắt FCO trạm An Tập.	59	0,3749	0,0016	0,0128	0,0001	0,100	400	
229	22-10-26	14h30	22-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Trạm Hai Phụ 1 - Tuyến 473 Tầm Vu	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Hai Phụ 1 (473TV-PNT/142)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường TL 827B (từ Công Cầu Vàm đến kênh Bảy Nà) ấp Tân Nho xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ TBA Hai Phụ 1	66	0,2621	0,0017	0,0090	0,0001	0,100	250	
230	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
233	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 471 Long An và tuyến 474 Long An	Từ trụ T74 đến trụ T87	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
235	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA KDC Bình Tâm	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA KDC Bình Tâm	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA KDC Bình Tâm (Thay trụ hạ áp mục thấp, tăng cường dây dẫn)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu Dân Cư Bình Tâm, đường Đỗ Tường Tự, Phường Tân An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA KDC Bình Tâm	43	0,3994	0,0007	0,0215	0,0000	0,133	1.200	
236	22-10-26	08h00	22-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T01 Vĩnh Bửu, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Bửu, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 2	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp: T16, T22, T33 Vĩnh Bửu 2 và cắt trạm sang tải trạm T27 Vĩnh Bửu 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	35	- Khu vực cấp Bờ đông Kênh Ngang, khu vực cấp Kênh 7 Thước, ấp Võ Văn Be, xã Vĩnh Châu. - Toàn bộ khu vực ấp Vĩnh Bửu, xã Vĩnh Châu. - Khu vực cấp Đường tỉnh 837B, ấp Vàm Gừa, xã Vĩnh Châu.	Cắt LBFCO T01 Vĩnh Bửu	1140	31,8209	0,0624	0,5190	0,0010	1,167	9.917	
237	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	22-10-26	08h00	22-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Lô 600 - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 19 nhánh rẽ Kinh Lô 600 - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	- Giám công suất MBVA từ 50kVA→ 25kVA trạm T19 Kinh Lô 600 -1. - Lắp ống xoắn silicon tăng cường cách điện từ trụ số 02 đến trụ số 37. - Phát quang đường dây trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Đường Kinh Lô 600 - Ấp Hậu Thạnh Tây, xã Hậu Thạnh.	Cắt LBFCO T02 Kinh Lô 600.	53	1,0091	0,0020	0,0251	0,0000	0,200	1.700	
239	22-10-26	07h30	22-10-26	08h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T66B, T68 trục chính Cổng Liễu Chợ Tân Trụ. Tại trụ T77, T78 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Nhơn Trị, Phường Tân An. Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T66B, T68 trục chính Cổng Liễu Chợ Tân Trụ. Tại trụ T77, T78 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Nhơn Trị, Phường Tân An. Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 473 Tân An - 475 Tân Trụ từ DS T66B/473 Cổng Liễu đến DS T77 Tân Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T66B/473 Cổng Liễu. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại LBS T68/473 Cổng Liễu. - Đóng LBS T68/473 Cổng Liễu. - Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	22-10-26	08h30	22-10-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01, T1A nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh. Tại trụ T66A, T66B nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01, T1A nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh. Tại trụ T66A, T66B nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 473 Tân An - 477 Tân Trụ từ DS T1A Quê Mỹ Thạnh đến DS T66B Mỹ Bình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T1A Quê Mỹ Thạnh. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại LBS T1 Quê Mỹ Thạnh. - Đóng LBS T1 Quê Mỹ Thạnh. - Cắt Rec T66A + DS T66B Mỹ Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
241	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
242	22-10-26	08h00	22-10-26	08h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T01 Tám Hoàng	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 01 đến trụ số 06 cấp Sông Vàm Cỏ: áp Cà Thơm - xã Thanh Hoá	Cắt FCO trạm T01 Tám Hoàng	42	0,0699	0,0023	0,0012	0,0000	0,033	17	
243	22-10-26	09h00	22-10-26	09h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T03/1 Quốc Lộ N2	Tại trụ số 03/1 tuyến 477 Thanh Hoá	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 01 đến trụ số 06 cấp Đường N2: áp Đông Thuận - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T33 Bến Kè	21	0,0349	0,0012	0,0006	0,0000	0,033	17	
244	22-10-26	10h00	22-10-26	10h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T37 Kênh 6 Chỉ	Tại trụ số 37 nhánh rẽ Kênh 6 Chỉ	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 28 đến trụ số 37/15 cấp Kênh 6 Chỉ: áp Đông Thuận - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T78/1 Kênh Thuỷ Tân	29	0,0482	0,0016	0,0008	0,0000	0,033	17	
245	22-10-26	11h00	22-10-26	11h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T122 Ông Hiếu	Tại trụ số 122 nhánh rẽ Bờ Nam SVC	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 116 đến trụ số 228 cấp sông Vàm Cỏ: áp Ông Quới - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T122 Ông Hiếu	52	0,0865	0,0029	0,0014	0,0000	0,033	17	
246	22-10-26	13h30	22-10-26	14h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T51 Kênh 30/4	Tại trụ số 51 nhánh rẽ Kênh 30/4	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 46 đến trụ số 57 cấp Kênh 30/4: áp Ông Quới - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T51 Kênh 30/4	39	0,0649	0,0022	0,0011	0,0000	0,033	17	
247	22-10-26	14h30	22-10-26	15h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T79 Kênh 30/4	Tại trụ số 79 nhánh rẽ Kênh 30/4	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 70 đến trụ số 87 cấp Kênh 30/4: áp Ông Quới - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T79 Kênh 30/4	43	0,0715	0,0024	0,0012	0,0000	0,033	17	
248	22-10-26	15h30	22-10-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA T102 Kênh 30/4	Tại trụ số 102 nhánh rẽ Kênh 30/4	Thay điện kế 1 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Từ trụ số 96 đến trụ số 102/14 cấp Kênh 30/4: áp Ông Quới - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T102 Kênh 30/4	44	0,0732	0,0024	0,0012	0,0000	0,033	17	
249	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa		Nhánh rẽ Áp 2 Tân Tây, nhánh rẽ Kênh Tam Lang và nhánh rẽ khu xử lý rác Tân Đông	Từ trụ số 01A đến trụ số 27A Nr Áp 2 Tân Tây; Từ trụ số 01 đến trụ số 16 Nr Kênh Tam Lang; Từ trụ số 01 đến trụ số 20 Nr khu xử lý rác Tân Đông	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
250	22-10-26	07h00	22-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa		Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T1-T304 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
251	22-10-26	07h30	22-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa		Nhánh rẽ Nghệ Sỹ, tuyến 472/476 Tân An	Từ T2-T7 Nhánh rẽ Nghệ Sỹ, tuyến 472/476 Tân An	Khắc phục khiếm khuyết Đdht và điện kế: Tháo dây rời hạ thế tại trụ T6/1, nâng khoảng dây hạ thế từ T5-T7, đấu nối điện kế và cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	1	Khu phố Thọ Cang (khu vực hèm vào trạm biến áp T6 Nghệ Sỹ), Phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn NR Nghệ Sỹ	45	0,4179	0,0017	0,0100	0,0000	0,033	133	
252	22-10-26	13h30	22-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa		Nhánh rẽ Cây Dầu, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T1-T8 Nhánh rẽ Cây Dầu và Đdht	- Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế - Kiểm tra sang tải Đdht	1	Khu vực Đường vào Xóm Cây Dầu, ấp vàm Kinh, xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn NR Cây Dầu	104	0,7243	0,0040	0,0174	0,0001	0,033	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
253	22-10-26	08h00	22-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Ngã 5, Nr Vàm Dưng	Nr Ngã 5, Nr Vàm Dưng	Điều hoà TBA, bít lỗ trụ, thay chằng hạ áp, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Đường Đông Sông Lò Gạch từ cầu Cà Môn đến Vàm Dưng - ấp Vĩnh Thuận - xã Vĩnh Hưng	Cắt 01 LBFCO T1 Nr Ngã 5	132	3,9345	0,0077	0,0624	0,0001	0,500	4.250	
254	22-10-26	07h30	22-10-26	10h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr Lò Gạch Thuận Lợi	T1-T2 NR Lò Gạch Thuận Lợi	T1 chưa lắp nắp chụp +bảo trì trạm, bít ống PVC hoàn thiện giải pháp PCSC trạm T2 Lò Gạch Thuận Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khách hàng Lò Gạch Thuận Lợi, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO T1 Lò Gạch Thuận Lợi	1	0,0071	0,0000	0,0002	0,0000	0,183	550	
255	22-10-26	10h30	22-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr T1 NR ND Võ Văn Lợi	Trụ T1 NR ND Võ Văn Lợi	T1 chưa lắp nắp chụp +bảo trì trạm, bít ống PVC hoàn thiện giải pháp PCSC trạm T1 Võ Văn Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khách hàng ND Võ Văn Lợi, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO T160 T1 Võ Văn Lợi	1	0,0095	0,0000	0,0002	0,0000	0,150	600	
256	22-10-26	14h30	22-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T7 NK Biên Phòng tuyến 471MH	Trụ H1, H2 ĐDHA trạm T7 NK Biên Phòng tuyến 471MH (xã Tuyền Thanh)	-Lắp 01 bộ chằng, chỉnh trụ nghiên trụ H1, trụ H2 ĐDHA trạm T7 NK Biên Phòng tuyến 471MH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu vực Vườn Xoài cũ, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp	Cắt CB trạm T7 NK Biên Phòng	38	0,1810	0,0015	0,0042	0,0000	0,050	100	
257	22-10-26	07h30	22-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	23-10-26	08h00	23-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 Bến Lức	Trụ 1-30 nhánh rẽ Long Kim Long Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	900	
259	23-10-26	08h00	23-10-26	13h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Thép Gia Hân - 480LH	Tại trụ T2-T4 nhánh rẽ Công ty Thép Gia Hân	Công tác thay điện kế +TU +TI 25/5 TBA 1250 kVA - Công ty TNHH MTV Energy Tech Solar (PB06060057257)+ Thay điện kế + TI 25/5 TBA 2x560 kVA Công ty TNHH MTV Đại Thiên Quang Solar(PB06060057256)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công ty TNHH MTV Đại Thiên Quang Solar+ Công ty TNHH MTV Energy Tech Solar áp 2 xã Mỹ Yên	Cắt Rec + LS Công ty Thép Gia Hân	2	0,0094	0,0000	0,0006	0,0000	1,667	900	
260	23-10-26	15h00	23-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM DV Văn Sơn - 475LH	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM DV Văn Sơn	Công tác thay điện kế +TU +TI 10/5 TBA 320 kVA Công ty TNHH SX TM DV Văn Sơn (PB06060040956)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty TNHH SX TM DV Văn Sơn ấp Voi Lá xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH SX TM DV Văn Sơn	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	900	
261	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Tân Lân - Xoài Đồi Nr Ấp 6 Phước Tuy Nr Ấp 4 Mỹ Lệ Nr Ấp 5 Tân Trạch	Trụ 67-68(3), 95/1(1), 103A-104(3), 119-121(4), 122-123(2), 128-129(2), 136(1), 212(1) Trục Tân Lân - Xoài Đồi 3-4(2) Nr Ấp 6 Phước Tuy 1(1) Nr Ấp 4 Mỹ Lệ 9-10(5) Nr Ấp 5 Tân Trạch	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
262	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477, 479 Phước Lý	Nhánh rẽ Long Thượng; Phước Lý	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 1 Xuyên Á Nr ĐS 3 Xuyên Á Nr ĐS 5 Xuyên Á Nr ĐS 6 Xuyên Á Tổng: 30 cây	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 1 Xuyên Á Nr ĐS 3 Xuyên Á Nr ĐS 5 Xuyên Á Nr ĐS 6 Xuyên Á Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	23-10-26	13h00	23-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 4 Xuyên Á Nr ĐS 7 Xuyên Á Nr ĐS 9 Xuyên Á Nr ĐS 10 Xuyên Á	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 4 Xuyên Á Nr ĐS 7 Xuyên Á Nr ĐS 9 Xuyên Á Nr ĐS 10 Xuyên Á Tổng: 8 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	23-10-26	08h00	23-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T7 Segaro	Đường dây hạ áp trạm T7 Segaro	Sang điện kế trạm T7 Segaro	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T2, T7 Segaro	106	0,2339	0,0011	0,0199	0,0001	0,100	350	
267	23-10-26	06h30	23-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ T69, T70B trục Đức Hòa- Liên Thôn	Dựng ngọn trụ BTLT 16m, BTLT 16m lộ ra trạm Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Kiểm tra 6 LS T65A và 6 LS T86 trục Đức Hòa - Liên Thôn đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
268	23-10-26	08h00	23-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại Trụ T37 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 825 từ Tư Gia Trương Công Buol đến Tiệm Tạp Hóa Ánh Nguyệt, ấp Hòa Hiệp 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T37 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang	27	0,0246	0,0006	0,0010	0,0000	0,033	22	
269	23-10-26	09h00	23-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại Trụ T42 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 825 từ Nhà Sách Đình Nguyên đến , ấp Hòa Hiệp 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T42 Trục Tân Mỹ - Lộc Giang	71	0,0648	0,0016	0,0026	0,0001	0,033	22	
270	23-10-26	09h50	23-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, tuyến 474 Đức Huệ	Tại Trụ T05 Nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường đầu Ấp Văn Hóa Hòa Hiệp 1 đến Khu Nhà Ông Tấn, ấp Hòa Hiệp 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T05 Hòa Hiệp 1	60	0,0548	0,0014	0,0022	0,0001	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
271	23-10-26	10h40	23-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, tuyến 474 Đức Huệ	Tại Trụ T9A/12 Nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường đầu Nhà Ông Minh đến Khu Nhà Ông Thoảng, Ấp An Hiệp, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO T9A/12 Hòa Hiệp 1	51	0,0582	0,0012	0,0024	0,0000	0,033	28	
272	23-10-26	13h30	23-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Ninh Tây, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại Trụ T10 Nhánh rẽ An Ninh Tây, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường An Ninh Tây từ Hội Thánh Tin Lành An Ninh Đông đến tiếp tạp Hóa Tấn Đạt, Ấp An Hiệp, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO T10 An Ninh Tây	63	0,0575	0,0014	0,0023	0,0001	0,033	22	
273	23-10-26	14h20	23-10-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Thạnh 6, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T12 Nhánh rẽ An Thạnh 6, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường An Thạnh 6, từ Ngã 3 Vô Xóm, ấp An Thạnh, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO T12 An Thạnh 6	22	0,0201	0,0005	0,0008	0,0000	0,033	22	
274	23-10-26	15h10	23-10-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Thạnh 7, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T21 Nhánh rẽ An Thạnh 7, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường An Thạnh 7, đến Café Bến Gió, ấp An Thạnh, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO T21 An Thạnh 6	34	0,0388	0,0008	0,0016	0,0000	0,033	28	
275	23-10-26	16h20	23-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Thủy, Tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T52 Nhánh rẽ An Thủy, Tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường An Thủy từ Sân Bông Mini đến quán ba Hùng, Ấp An Thủy, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO T52 An Thủy	32	0,0292	0,0007	0,0012	0,0000	0,033	22	
276	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
277	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ TL 839 Rạch Bần, Nhánh rẽ Rạch Bần Nhánh rẽ An Hòa Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T23A Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Ông Đá, Nhánh rẽ Cầu 7 Chuyển Nhánh rẽ Diễm Ngọc Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, Nhánh rẽ Ấp 3 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T11A Ấp 2 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T25 Nhánh rẽ TL 839 Rạch Bần, Từ trụ T01 đến T30 Nhánh rẽ Rạch Bần, Từ trụ T01 đến T21 Nhánh rẽ An Hòa, Từ trụ T01 đến T06 Nhánh rẽ T23A Bình Hòa Nam, Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ông Đá, Từ trụ T01 đến T10 Nhánh rẽ Cầu 7 Chuyển, Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ Diễm Ngọc, Từ trụ T01 đến T10 Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, Từ trụ T01 đến T12 Nhánh rẽ Ấp 3 Bình Hòa Nam, Từ trụ T01 đến T11 Nhánh rẽ T11A Ấp 2 Bình Hòa Nam	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
278	23-10-26	07h30	23-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Bầu Dài - Tuyến 474 Tầm Vu 2	Từ trụ T.21A Nhánh rẽ Bầu Dài (476TV-TVĐ/224B) đến trụ T.6 Nhánh rẽ Bầu Dài 1 (476TV-TVĐ/224B/21A) dự kiến.	Dựng 05 trụ BTLT 14m đơn, 02 trụ BTLT 14m đôi, kéo 269m dây ACXH.50mm2+As/ACSR. 50mm2, lắp trạm 25kVA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Đường đản, (khu vực từ Cánh Đồng 12 đến kênh 30/4) ấp Bình Thạnh 2, xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Nhánh rẽ Bầu Dài	163	2,3305	0,0043	0,0796	0,0001	0,200	1.800	
279	23-10-26	16h30	23-10-26	16h40	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 479 Tầm Vu; Tuyến 480 Tầm Vu.	Trụ T.22 Nhánh rẽ Vĩnh Xuân; Trụ T.1 Nhánh rẽ Giãm tái Long Tri.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 480 Tầm Vu - 479 Tầm Vu từ DS T22 Vĩnh Xuân A đến DS T1 Cầu Ông Cường	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đồng DS T22 Vĩnh Xuân A; - Kiểm tra điều khiển khép vòng tại LBS T22 Vĩnh Xuân A; - Đóng LBS T22 Vĩnh Xuân A; - Cắt LBS + DS T1 Cầu Ông Cường.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
280	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
281	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trạm Bơm Nhơn Hậu	Từ trụ T1 đến trụ T28 NR. Trạm Bơm Nhơn Hậu	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.39/1 Châu Thị Kim	Tại trụ hạ thế H14 thuộc đường dây hạ thế thuộc TBA T.39/1 Châu Thị Kim	Khắc phục khiếm khuyết trụ hạ thế và đường dây hạ thế vận hành lâu năm TBA T.39/1 Châu Thị Kim (chính trụ H14 nghiêng)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	11	Đường hẻm Chùa Ông, Ấp Vĩnh Bình, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T.39/1 Châu Thị Kim	95	0,3431	0,0016	0,0185	0,0001	0,367	1.283	
286	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T03 Cà Na, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Cà Na	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết và điều hòa trạm biến áp T11 Cà Na	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	- Khu vực cấp sông Vàm Cỏ Tây (Từ bến dò ngã năm cũ (nhà chú 2 Đại) hướng về cầu kênh 504), khu vực cấp kênh 504 Nối Dài, khu vực cấp kênh Phụ Nữ, ấp Cà Nga, xã Tân Hưng.	Cắt LBFCO T03 Cà Na	279	3,2067	0,0153	0,0523	0,0002	0,267	933	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
287	23-10-26	13h00	23-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Cà Góc, Cà Na, Cà Cát, CDC Vĩnh Lợi và đường dây hạ áp trạm T42 Cà Môn, tuyến 478 Vĩnh Hưng, tuyến 472 MỘC HÓA	Nhánh rẽ: Cà Góc, Cà Na, Cà Cát, CDC Vĩnh Lợi và đường dây hạ áp trạm T42 Cà Môn	Phát quang cây xanh và dây leo đường dây trung hạ áp (46 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	23-10-26	08h00	23-10-26	09h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T15 TB Cây Me, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Trạm T15/1 TB Cây Me	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác bơm điện Văn Kiều, xã Vĩnh Thạnh	Cắt LBFCO T15 T15 TB Cây Me	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
289	23-10-26	10h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T26/1 HSX Nguyễn Thị Dung, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Trạm T26/2 HSX Nguyễn Thị Dung	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Nguyễn Thị Dung, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T26/1 HSX Nguyễn Thị Dung	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
290	23-10-26	13h00	23-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T41/1 TB THT Lê Văn Cộp, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Trạm: T41/2 TB THT Lê Văn Cộp và T41/3 TB THT Lê Văn Cộp	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	TỔ HỢP TÁC BƠM ĐIỆN LÊ VĂN CỘP, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T41/1 TB THT Lê Văn Cộp	2	0,0230	0,0001	0,0004	0,0000	0,133	467	
291	23-10-26	08h15	23-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 MỘC HÓA, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 MỘC HÓA, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	23-10-26	07h30	23-10-26	08h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T166 Nhơn Hòa Lập 1- 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 166 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T166 Nhơn Hòa Lập 1 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Từ Km 13 đến Km 13 + 500 trên Đường tỉnh 837 - Ấp 2, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt FCO trạm T166 Nhơn Hòa Lập 1.	82	0,0918	0,0031	0,0023	0,0001	0,133	67	
293	23-10-26	08h15	23-10-26	08h45	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T171 Nhơn Hòa Lập 4 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 171 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T166 Nhơn Hòa Lập 1 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ Km 13 + 500 đến Cầu Bui Mới trên Đường tỉnh 837 - Ấp 2, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt FCO trạm T171 Nhơn Hòa Lập 4.	19	0,0213	0,0007	0,0005	0,0000	0,100	50	
294	23-10-26	09h00	23-10-26	09h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T187 Y tế Nhơn Hòa Lập - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 187 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T187 Y tế NHL (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ Km 14 đến Km 14 + 500 trên Đường tỉnh 837 - Ấp 2, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt FCO trạm T187 Y tế Nhơn Hòa Lập.	33	0,0370	0,0012	0,0009	0,0000	0,100	50	
295	23-10-26	09h45	23-10-26	10h15	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T197 Nhơn Hòa Lập 6 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 197 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm TT197 Nhơn Hòa Lập 6 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ Km 14 + 500 đến Km 15 trên Đường tỉnh 837 - Ấp 2, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt FCO trạm T197 Nhơn Hòa Lập 6.	15	0,0168	0,0006	0,0004	0,0000	0,100	50	
296	23-10-26	10h30	23-10-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T201 Nhơn Hòa Lập 3 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 201 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T201 Nhơn Hòa Lập 3 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Từ khu di tích Xứ Ủy Nam bộ đến Km 15 + 500 trên Đường tỉnh 837 - Ấp 2, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt FCO trạm T201 Nhơn Hòa Lập 3.	44	0,0493	0,0016	0,0012	0,0000	0,133	67	
297	23-10-26	11h15	23-10-26	11h45	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T209B Nhơn Hòa Lập 5 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 209B trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T209B Nhơn Hòa Lập 5 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Từ Km 16 đến Cầu Bui Cũ trên Đường tỉnh 837 - Ấp 2, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt FCO trạm T209B Nhơn Hòa Lập 5.	41	0,0459	0,0015	0,0011	0,0000	0,133	67	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
298	23-10-26	13h30	23-10-26	14h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T215 Hậu Thạnh 1 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 215 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T215 Hậu Thạnh 1 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Từ Cầu Bui Cũ đến Trường THCS Hậu Thạnh Đông trên Đường tỉnh 837 - Áp Đỗ Văn Bốn, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T215 Hậu Thạnh 1.	59	0,0661	0,0022	0,0016	0,0001	0,133	67	
299	23-10-26	14h15	23-10-26	14h45	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T221 Hậu Thạnh 3 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 221 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T221 Hậu Thạnh 3 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ Trường THCS Hậu Thạnh Đông đến chợ Trung tâm sản Hậu Thạnh Đông trên Đường tỉnh 837 - Áp Đỗ Văn Bốn, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T221 Hậu Thạnh 3.	39	0,0437	0,0015	0,0011	0,0000	0,100	50	
300	23-10-26	15h00	23-10-26	15h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T223 Hậu Thạnh 2 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 223 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T223 Hậu Thạnh 2 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Từ Trường THCS Hậu Thạnh Đông đến chợ Trung tâm sản Hậu Thạnh Đông trên Đường tỉnh 837 - Áp Đỗ Văn Bốn, xã Hậu Thạnh.	Cắt FCO trạm T223 Hậu Thạnh 2.	70	0,0784	0,0026	0,0019	0,0001	0,133	67	
301	23-10-26	16h00	23-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T229B Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 229B trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T229 Hậu Thạnh (160kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Từ UBND xã Hậu Thạnh đến cầu treo Hậu Thạnh Đông trên Đường tỉnh 837 - Áp Đỗ Văn Bốn, xã Hậu Thạnh.	Cắt 3FCO trạm T229B Hậu Thạnh.	70	0,0784	0,0026	0,0019	0,0001	0,400	200	
302	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	23-10-26	07h30	23-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ CDC Nhơn Ninh và nhánh rẽ Kinh Tây - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 08 nhánh rẽ CDC Nhơn Ninh và đến trụ số 43 nhánh rẽ Kinh Tây - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	23-10-26	13h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Tè - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 41/14 nhánh rẽ Kinh Tè - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T78 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T78 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Thay LBS T78 Tấn Đức không giao thức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Một phần Áp Bình Trinh Đông, ấp Tân Bình, ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTD 475-76, 477-76 Tân Trụ.	2982	80,1613	0,1336	1,6590	0,0028	2,000	20.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
306	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T19 nhánh rẽ Cầu Nhựt Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T19 nhánh rẽ Cầu Nhựt Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thu hồi DS T19 Cầu Nhựt Tảo và DS T122 Ngã 3 An Nhựt Tân -CT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTĐ 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
307	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Từ trụ T122 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo đến trụ T19 nhánh rẽ Cầu Nhựt Tảo - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T122 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo đến trụ T19 nhánh rẽ Cầu Nhựt Tảo - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì SCBD theo CBM cấp ngăn nhánh rẽ Cầu Nhựt Tảo - Tuyến 475Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTĐ 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
308	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Từ trụ T122 đến trụ T123 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T122 đến trụ T123 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì SCBD theo CBM cấp ngăn nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTĐ 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
309	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T146A đến trụ T147A nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T146A đến trụ T147A nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	- Bảo trì DS T1/475 Tân Trụ, DS T1/477 Tân Trụ - Bảo trì DS T2/475 (T147) Tân Trụ, DS T3/477 (T146A) Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTĐ 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
310	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T110A đến trụ T112 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T110A đến trụ T112 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Bảo trì DS T110A, DS T112 Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 Tân Trụ. - Bảo trì DS T110B, DS T111B Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTĐ 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Từ trụ T68 đến trụ T111 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T68 đến trụ T111 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LBFCO, FCO vận hành lâu năm kém chất lượng, thay LA định kỳ, CBM lưới điện từ T68 đến T111 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTĐ 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
312	23-10-26	16h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T78 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T78 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Đóng điện nghiệm thu LBS T78 Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt DTD 475-76 Tân Trụ; đóng MC 475 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
313	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Năng Lượng Sạch	Từ trụ T68 đến trụ T126 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp An Nhựt Tân, ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T68 đến trụ T126 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp An Nhựt Tân, ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thí công công trình SCL lưới điện trung thế và khắc phục các tồn tại sau nghiệm thu kỹ thuật từ T68 đến T126 nhánh rẽ Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTD 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Năng Lượng Sạch	Từ trụ T126 đến trụ T147 nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo. Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T126 đến trụ T147 nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo. Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thí công công trình SCL lưới điện trung thế và khắc phục các tồn tại sau nghiệm thu kỹ thuật từ T126 đến T147 nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 477 Tân Trụ; đóng DTD 475-76, 477-76 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh M1 và nhánh rẽ Kênh Maren	Từ trụ số 01 đến trụ số 21 Nhánh rẽ Kênh M1; Từ trụ số 01 đến trụ số 24 Nhánh rẽ Kênh Maren	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	23-10-26	07h00	23-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa	Từ T1-T307 Nhánh rẽ Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	23-10-26	13h30	23-10-26	15h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Bến Xe, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại trụ T70, 1B Đdht trạm Bến Xe, tuyến 479 Thủ Thừa	Thay nhánh rẽ Branchement vào nhà	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Phan Văn Tình (đoạn từ Công Hoà Bình đến trước Mũi Tàu Bưu Điện), ấp Thủ Khoa Thừa 2, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Bến Xe	330	1,1492	0,0128	0,0275	0,0003	0,033	50	
319	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Cái Sơn Thượng 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Cái Sơn Thượng 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA: Thay cáp suất hạ thế, thủng cầu dao và thiết bị bảo vệ và phát quang cây xanh Đdht	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực Nhà Sáu Giàu ra Sông Vàm Cỏ, ấp 3, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Cái Sơn Thượng 3	72	0,5850	0,0028	0,0140	0,0001	0,033	117	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
320	23-10-26	13h30	23-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA T15 Ông Cà, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA T15 Ông Cà, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA: Thay cáp suất hạ thế, thùng cầu dao và thiết bị bảo vệ và phát quang cây xanh Đdht	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực dọc Kênh Ông Cà, ấp 3, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T15 Ông Cà	57	0,3970	0,0022	0,0095	0,0001	0,033	100	
321	23-10-26	08h00	23-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Đê Bao	T71 đến T123 Nr Kinh Đê Bao	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	23-10-26	07h30	23-10-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T144 Tân Lập 2	Tại trạm T144 Tân Lập 2, trụ T144 tuyến 475MH.	Xử lý ống PVC phía trên MBA và ĐDHA chưa bit ống, xử lý dây nguội MBA có dấu hiệu bị cháy và thay kẹp quay nguội bằng kẹp ép(Vt: 4 kẹp ép 419, 1,5m AC 50mm2, xi măng + cát) trạm T144 Tân Lập 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường QL62 đoạn Cầu 79, ấp Tân Lập 5, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T144 Tân Lập 2	86	0,4097	0,0034	0,0096	0,0001	0,050	100	
323	23-10-26	09h30	23-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T126 Tân Lập 3	Tại trạm T126 Tân Lập 3, trụ T126 tuyến 475MH.	Xử lý ống PVC phía trên MBA và ĐDHA chưa bit ống, xử lý dây nguội MBA có dấu hiệu bị cháy và thay kẹp quay nguội bằng kẹp ép(Vt: 4 kẹp ép 419, 1,5m AC 50mm2, xi măng + cát) trạm T126 Tân Lập 3	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường QL62 đoạn Cầu Song Sắt, ấp Tân Lập 4, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T126 Tân Lập 3	23	0,1096	0,0009	0,0026	0,0000	0,097	193	
324	23-10-26	13h00	23-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr KH Hứa Văn On	Nr KH Hứa Văn On	- Xử lý dây chằng chùng, ống PVC chưa bit ống, trụ chưa bit lỗ trụ + ốp tole thân trụ bảo trì trạm,(KH thuê QLVH) trạm T10/1 Quảng Dài 3-3 - Lắp bảng tên mờ đường dây và trạm Nr Hứa Văn On	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm Hứa Văn On, ấp 6, xã Mộc Hóa	Cắt LBFCO T10 Nr Hứa Văn On	1	0,0036	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	75	
325	23-10-26	14h30	23-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm Lộ Quảng Dài 3	Trạm Lộ Quảng Dài 3	- Ốp tole +bit lỗ trụ, lắp bảng tên trạm, phân đoạn, bảo trì trạm Lộ Quảng Dài 3 (Nguyễn Văn Lâm)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trạm Nguyễn Văn Lâm, ấp 6, xã Mộc Hóa	Cắt FCO T14 trạm Lộ Quảng Dài 3 (Nguyễn Văn Lâm)	1	0,0048	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
326	23-10-26	07h30	23-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	24-10-26	06h00	24-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chính tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ số 11 Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chính tuyến 473 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và kéo mới 1.010,9m dây 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2+ dây chống sét; lắp TBA 250kVA: Trụ T10: Từ trụ T1 đến trụ T26. thuộc công trình Xây dựng mới ĐDTA 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Xây dựng mới ĐDTA 2 mạch NR HTX Mỹ Trung 2 (tuyến 475 – 477)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	30	Khu vực Đường Trường TH Mỹ Yên Ấp 5 xã Mỹ Yên	- Cắt 3LBFCO Huỳnh Văn Chính; - Cắt CB trạm áp 5 Mỹ Yên 2. - Cắt CB trạm áp 4 Mỹ Yên 3	197	2,2211	0,0031	0,1315	0,0002	1,000	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
328	24-10-26	06h00	24-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ số 29 Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, thay 2151,5m dây 3x AC50mm2 + 1xAC50 thành 6xACXH240mm2 + ACSR 240mm2+ dây chống sét; lắp 02 TBA 250kVA: Trụ T14A, T18.: Từ trụ T2 đến trụ T29. thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.50mm2 + AC.50mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Cải tạo, nâng cấp 1 mạch lên 2 mạch đường dây trung áp NR HTX Mỹ Trung (tuyến 471 - 473 Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	50	Đường Mỹ Yên- Thanh Phú Ấp 2 xã Mỹ Yên, ấp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	Cất 3LBFCO T1 HTX Mỹ Trung	1681	18,9530	0,0263	1,1223	0,0016	1,667	900	
329	24-10-26	06h00	24-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung ND tuyến 478 Bến Lức	Từ trụ số 15 Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung đến trụ số 19 Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung ND tuyến 478 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, thay 769 dây 3x AC50mm2 + 1xAC50 thành 6xACXH240mm2 + ACSR 240mm2+ dây chống sét; lắp 01 TBA 250kVA: Trụ T10 thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp từ 1 mạch lên 2 mạch NR Bảy Thạch (471 - 473 Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất 3LBFCO T1 HTX Mỹ Trung	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	900	
330	24-10-26	08h00	24-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Tại MBA trạm Mỹ Yên 1, Mỹ Yên 5, Bảy Thạch	Thí nghiệm định kỳ trạm Mỹ Yên 1, Mỹ Yên 5, Bảy Thạch	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cất FCO trạm Mỹ Yên 1, Mỹ Yên 5, Bảy Thạch	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	24-10-26	17h00	24-10-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ Cần Đước	Tuyến 478 Long Hiệp, 471 KCN Phước Lý	Tại LBS+ 3LS T107B Gò Đen-Long Khê; LBS T40A+ DS T40 UB Long Khê	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Long Hiệp - 471 KCN Phước Lý từ 3 LS T107B Gò Đen - Long Khê đến DS T40 UB Long Khê (ngày 25/10 ĐL Cần Đước cắt MC 471 KCN Phước Lý)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	* Điện lực Bến Lức: - Đóng 3 LS T107B Gò Đen- Long Khê; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T107B Gò Đen- Long Khê ; - Đóng LBS T107B Gò Đen- Long Khê; * Điện lực Cần Đước: - Cất LBS T40A + DS T40 UB Long Khê	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
332	24-10-26	08h00	24-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Không Gian	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa tuyển 478 Bến Lức đến TBA (2x1500+750+1600kVA) Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa	Từ trụ số 02 nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa tuyển 478 Bến Lức đến TBA (2x1500+750+1600kVA) Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02: Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa ấp 5 xã Mỹ Yên	Cắt Rec+ DS Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0083	0,0000	0,0005	0,0000	1,000	0	
333	24-10-26	08h00	24-10-26	13h00	ĐL Cần Đước	Cty Hoa Thắm Thanh	Trạm T7B Khu TDC Cầu Tràm	Từ trụ H4.4 đến trụ H2.6 trạm T7B Khu TDC Cầu Tràm, tuyến 472 KCN Phước Lý	Di dời đường dây hạ áp ra khỏi khuôn viên đất bà Trần Thị Bạch Yến	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu TDC Cầu Tràm, ấp Cầu Tràm, xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T7B Khu TDC Cầu Tràm	131	0,6268	0,0021	0,0322	0,0001	0,067	333	
334	24-10-26	07h00	24-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyển 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyển 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyển 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyển 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyển 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyển 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyển 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyển 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	24-10-26	07h00	24-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyển 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ Phước Hậu Phước Lâm, T7 Lộ Hù Tiểu, T12A Long Giêng	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	24-10-26	08h00	24-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR KDC Xuyên á Trục Đức Lập KCN 3 Trục Đường 36m	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR KDC Xuyên á Trục Đức Lập KCN 3 Trục Đường 36m Tổng: 21 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	24-10-26	13h00	24-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR ĐS 1 Thái Hòa NR ĐS 2 Thái Hòa NR ĐS 3 Thái Hòa NR ĐS 4 Thái Hòa	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR ĐS 1 Thái Hòa NR ĐS 2 Thái Hòa NR ĐS 3 Thái Hòa NR ĐS 4 Thái Hòa Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	24-10-26	08h00	24-10-26	10h30	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh	Công ty CP XNK phân bón Việt Hàn	Tại trạm 250KVA Công ty CP XNK phân bón Việt Hàn	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 250kVA Công ty CP XNK phân bón Việt Hàn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty CP XNK phân bón Việt Hàn, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty CP XNK phân bón Việt Hàn	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	
339	24-10-26	11h00	24-10-26	14h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh	Công ty TNHH Đạm Nông	Tại trạm 250KVA Công ty TNHH Đạm Nông	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 250kVA Công ty TNHH Đạm Nông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Đạm Nông, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Đạm Nông	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
340	24-10-26	08h00	24-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP TNĐ Toàn Cầu	NR Cty CP nông nghiệp Redsun Viet Nam	Tại trạm 1250KVA Cty CP nông nghiệp Redsun Viet Nam	Bảo trì, thí nghiệm 1250kVA Cty CP nông nghiệp Redsun Viet Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty CP nông nghiệp Redsun Viet Nam, ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty CP nông nghiệp Redsun Viet Nam	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	
341	24-10-26	06h30	24-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ T62 mạch 2 trục Đức Hòa- Liên Thôn đến trụ 70B trục Đức Hòa- Liên Thôn	Kéo dây 3AC240mm2 +AC150mm2 lộ ra trạm Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Ấp 1B, Ấp 2, Ấp 4 xã Đức Hòa	- Cắt Rec T58/4 + 3LS T58/1 Đức Hòa - Kiểm tra 6 LS T65A và 6 LS T86 trục Đức Hòa- Liên Thôn đang cắt	1025	6,4623	0,0108	0,5504	0,0009	2,667	26.667	
342	24-10-26	06h30	24-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	NR Ấp 1B Hựu Thạnh	Từ trụ T6A đến T14 nhánh rẽ Ấp 1B Hựu Thạnh	Kéo dây 3ACX240+ AC150mm2 lộ ra Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T58/4 + 3LS T58/1 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	24-10-26	06h30	24-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	NR Ấp 1B Hựu Thạnh	Từ trụ 1A đến trụ 3A nhánh rẽ Ấp 1B Hựu Thạnh	Trồng trụ BTLT 20m lộ ra trạm 110KV Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T58/4 + 3LS T58/1 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	24-10-26	06h30	24-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ 50A trục Đức Hòa- Liên Thôn đến trụ 01 lộ ra Hựu Thạnh 3	Trồng trụ, kéo dây đầu nối lộ ra trạm Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	72	Ấp 2, Ấp 4 xã Đức Hòa	- Cắt LBS +3 LS T62/17 Cầu Cá - Cắt LBS + 3 LS T56 Đức Hòa	916	5,7751	0,0096	0,4918	0,0008	2,400	24.000	
345	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Đồn Biện Phòng 869 MTT Nhánh rẽ 8 Thông - 7 Lục Nhánh rẽ 2 Hò- 9 Phê Nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, Nhánh rẽ Giồng Lức, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T42 Nhánh rẽ Đồn Biện Phòng 869 MTT Từ trụ T01 đến T12 Nhánh rẽ 8 Thông - 7 Lục Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ 2 Hò- 9 Phê Từ trụ T1-T40 nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, Từ trụ T1-T10 nhánh rẽ Giồng Lức,tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	24-10-26	08h00	24-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ T61A tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T18 đến T19/2 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, đến T28 Nhánh rẽ T61A tuyến 477 Đức Huệ tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Điều hòa trạm biến áp, sang tải hạ áp thu hồi trụ BTLT theo đề nghị chính quyền địa phương	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Từ khu dân cư gần cầu Mỹ Thành đến hết đường Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông đến sông vàm cỏ, ấp Vàm Rạch Gốc, ấp Mỹ Hưng, Xã Đông Thành	- Cắt 1 LBFCO T4 Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông - Cắt 3 LBFCO T1 Nhánh rẽ T61A tuyến 477 Đức Huệ	399	4,6432	0,0091	0,1887	0,0004	0,333	2.833	
347	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
348	24-10-26	07h00	24-10-26	07h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 477 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67 Tuyến 471TA-477TV; Trụ T.138 Tuyến 477TV-479TV.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 477 Tầm Vu - 471 Tân An từ LBS T67 Lộ Làng đến 3 LTD T138 Hiệp Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều khiển khép vòng tại LBS T67 Lộ Làng; - Đóng LBS T67 Lộ Làng; - Cắt Rec + 3 LTD T138 Hiệp Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
349	24-10-26	07h10	24-10-26	07h20	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 479 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67A Tuyến 471TA-479TV; Trụ T.135B Tuyến 477TV-479TV.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tầm Vu - 471 Tân An từ LBS T67A Hòa Phú đến DS T135B Trường Nguyễn Thông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều khiển khép vòng tại LBS T67A Hòa Phú; - Đóng LBS T67 Hòa Phú; - Cắt Rec + DS T135B Trường Nguyễn Thông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	24-10-26	07h30	24-10-26	13h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH An Bình	Nhánh rẽ Cầu Chùa - Tuyến 477 Tầm Vu.	Từ trụ T.1A đến trụ T.7 Nhánh rẽ Cầu Chùa (477TV/154B)	Thu hồi trụ BTLT 14m, di dời đường dây trung hạ áp, trạm phục vụ dự án mở rộng đường 30/4 theo đề nghị của Ban QLDA xã Tầm Vu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Đường TL 827A từ Trường Nguyễn Thông đến Bệnh Viện Châu Thành và toàn tuyến đường Cao Văn Lầu thuộc ấp Trường Xuân và toàn tuyến đường 30/4 thuộc ấp Bình Lục, Tân Nho xã Tầm Vu.	Cắt MC 477, 479 Tầm Vu; đóng DTĐ 477-76, 479-76 Tầm Vu	2279	19,9129	0,0603	0,6802	0,0021	0,667	3.667	
351	24-10-26	07h30	24-10-26	13h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Vật tư - Tuyến 477 Tầm Vu ĐDHA trạm Điện Lực - Tuyến 477 Tầm Vu	Từ trụ T.150 Tuyến 477TV-479TV đến trụ T.4 Nhánh rẽ Vật tư (477TV/150); Từ trụ H.1A đến trụ H.3A thuộc ĐDHA Trạm Điện lực (477TV/149).	Thu hồi trụ BTLT 10,5m và đường dây trung áp không sử dụng 3xAC50mm2+AC50mm2. Trồng chèn 02 trụ BTLT 8,4m, di dời ĐDHA trạm Điện Lực theo đề nghị của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (CN Long An)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477, 479 Tầm Vu; đóng DTĐ 477-76, 479-76 Tầm Vu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
352	24-10-26	07h30	24-10-26	07h40	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472 Tầm Vu 2; Tuyến 478 Tầm Vu 2.	Trụ số 32 Nhánh rẽ Xuân Hòa 4 nối dài (475TV/188/50); Trụ số 01 Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 - 478 Tầm Vu 2 từ Rec T1 Lộ Dừa Thanh Phú Long đến DS T32 Thanh Bình 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Đường Lộ Dừa Thanh Phú Long (đoạn từ Ngã 4 Thanh Phú Long đến nhà Văn Hóa Thanh Bình 2) ấp Thanh Tân, Tân Long, xã Thuận Mỹ	- Cắt DS T1 Xuân Hòa, cắt DS T32 Thanh Bình 2 (nhá Rec T262A Thanh Vĩnh Đông); - Đóng Rec T1 Lộ Dừa Thanh Phú Long.	987	0,2613	0,0261	0,0089	0,0009	0,333	56	
353	24-10-26	07h30	24-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Xuân Hòa 4 nối dài	Từ trụ T.17 đến trụ T.31 Nhánh rẽ Xuân Hòa 4 nối dài (475TV/188/50)	XDM ĐDHA dài 744m Cấp LV-ABC 4x95mm2 và cây trạm 160 kVA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Đường Ao Sen- Thanh Bình 2 (đoạn từ đầu Đường Ao Sen đến nhà Văn Hóa Thanh Bình 2) ấp Xuân Hòa, Thanh Vĩnh Đông, xã Thuận Mỹ	Cắt DS T1 Xuân Hòa, cắt DS T32 Thanh Bình 2 (nhá Rec T262A Thanh Vĩnh Đông).	572	8,1784	0,0151	0,2793	0,0005	0,200	1.800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
354	24-10-26	07h30	24-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Xuân Hòa 1, 2, 3, 4, Xuân Hòa 4 nối dài - Tuyến 478 Tầm Vu 2	Từ trụ số 01 Nhánh rẽ Xuân Hòa 1 (476TV-TVĐ/263A) đến trụ số 31 Nhánh rẽ Xuân Hòa 4 nối dài (475TV/188/50)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, dựng trụ 14m chen, chỉnh trụ nghiêng, thay dây tiếp địa tram, LA bị đứt, mất, bọc hóa lèo, lắp nắp chụp LA, MBA, chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt DS T1 Xuân Hòa, cắt DS T32 Thanh Bình 2 (nhà Rec T262A Thanh Vĩnh Đông).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
355	24-10-26	13h00	24-10-26	13h10	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 477 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.138 Tuyến 477TV-479TV; Trụ T.67 Tuyến 471TA-477TV.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 477 Tầm Vu - 471 Tân An từ 3 LTD T138 Hiệp Thạnh đến LBS T67 Lộ Làng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng 3 LTD T138 Hiệp Thạnh; - Kiểm tra điều khiển khép vòng tại Rec T138 Hiệp Thạnh; - Đóng Rec T138 Hiệp Thạnh; - Cắt LBS T67 Lộ Làng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
356	24-10-26	13h10	24-10-26	13h20	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 479 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67A Tuyến 471TA-479TV; Trụ T.135B Tuyến 477TV-479TV.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tầm Vu - 471 Tân An từ DS T135B Trường Nguyễn Thông đến LBS T67A Hòa Phú	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng DS T135B Trường Nguyễn Thông; - Kiểm tra điều khiển khép vòng tại Rec T135B Trường Nguyễn Thông; - Đóng Rec T135B Trường Nguyễn Thông; - Cắt LBS T67A Hòa Phú.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
357	24-10-26	13h20	24-10-26	13h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 479 Tầm Vu; Tuyến 480 Tầm Vu.	Trụ T.22 Nhánh rẽ Vĩnh Xuân; Trụ T.1 Nhánh rẽ Giám tài Long Trì.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 480 Tầm Vu - 479 Tầm Vu từ DS T1 Cầu Ông Cường đến DS T22 Vĩnh Xuân A	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng DS T1 Cầu Ông Cường; - Kiểm tra điều khiển khép vòng tại LBS T1 Cầu Ông Cường; - Đóng LBS T1 Cầu Ông Cường; - Cắt LBS + DS T22 Vĩnh Xuân A.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
358	24-10-26	16h30	24-10-26	16h40	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472 Tầm Vu 2; Tuyến 478 Tầm Vu 2.	Trụ số 32 Nhánh rẽ Xuân Hòa 4 nối dài (475TV/188/50); Trụ số 01 Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 - 478 Tầm Vu 2 từ DS T32 Thanh Bình 2 đến Rec T1 Lộ Dừa Thanh Phú Long	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10		- Cắt Rec T1 Lộ Dừa Thanh Phú Long - Đóng DS T32 Thanh Bình 2, đóng DS T1 Xuân Hòa (nhà Rec T262A Thanh Vĩnh Đông)	987	0,2613	0,0261	0,0089	0,0009	0,333	56	
359	24-10-26	08h00	24-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr Cty TNHH LaVie	Tại TBA 4500kVA Cty TNHH LaVie (08306)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	24		Cắt Rec + 3 LS Nr Cty TNHH LaVie	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,800	2.800	
360	24-10-26	13h30	24-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr Cty Phong Phú	Tại TBA 1500kVA Cty Phong Phú (49783)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15		Cắt LBFCO Nr Cty Phong Phú	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	1.750	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
361	24-10-26	08h00	24-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr CĐ Nông Nghiệp	Tại TBA 320kVA CĐ Nông Nghiệp (08292)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Công ty Cổ phần cơ khí chế tạo máy Long An - Số 1128 Quốc lộ 1A, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cắt FCO Nr CĐ Nông Nghiệp	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,300	1.050	
362	24-10-26	13h30	24-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây 22kV Nr DNTN Mỹ Nhân	Tại TBA 400kVA DNTN Mỹ Nhân (37838)	Thay TU định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công Ty TNHH LAVIE - 757 KP Thủ Từu 1, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cắt LBFCO Nr DNTN Mỹ Nhân	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,333	1.167	
363	24-10-26	15h00	24-10-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 471 Tân An và tuyến 475 Long An	Tại T38, T38B tuyến 471 Tân An,	Khép vòng chuyển giao lưới 471 Tân An - 475 Long An từ DS T38B Phường 3 đến DS T2A tuyến 475 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T38B Phường 3 - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T38B Phường 3 - Đóng LBS T38B Phường 3 - Cắt MC 475 Long An - Kiểm tra dòng = 0 tại DS T.2A tuyến 475 Long An - Cắt DS T2A tuyến 475 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
364	24-10-26	15h00	24-10-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An và tuyến 476 Long An	Tại T.2, T.11D Bảo Định	Khép vòng chuyển giao lưới 478 Tân An - 476 Long An từ DS T11D Bảo Định đến DS T2 tuyến 476 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Đường Hùng Vương, đường Quốc Lộ 1A, Khu Phố 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Đóng DS T11D Bảo Định - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T11D Bảo Định - Đóng LBS T11D Bảo Định - Cắt MC 476 Long An - Cắt giảm tải TBA Công Bến Xe - Cắt giảm tải TBA KS Phương Nga 1 - Kiểm tra dòng = 0 tại DS T2 tuyến 476 Long An - Cắt DS T2 tuyến 476 Long An - Đóng MC 476 Long An - Đóng tải Công Bến Xe - Đóng tải KS Phương Nga 1	39	0,0201	0,0007	0,0011	0,0000	0,100	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
365	24-10-26	15h30	24-10-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An và tuyến 473 Long An	Tại T.32, T.15, T16 tuyến 473 Long An	Khép vòng chuyển giao lưới 478 Tân An - 473 Long An từ LBS T32 Cộng Hòa đến DS T15 Hoàng Hoa Thám	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Chuyển lưới không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T32 Cộng Hòa - Đóng LBS T32 Cộng Hòa - Cắt LBS T16 Hoàng Hoa Thám - Kiểm tra dòng = 0 tại LBS T16 Hoàng Hoa Thám - Cắt DS T15 Hoàng Hoa Thám	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
366	24-10-26	07h30	24-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Rec T129 + DS T128A Tam Nông-Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông	Nhánh rẽ: Gò Thuyền, Phước xuyên, Vĩnh Châu B, Cầu Thủy Lợi, Than Bùn, UB Hưng Thạnh, Kinh T35	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, thay thiết bị thử nghiệm, điều hòa trạm biến áp: T23, T27, T39 Tân Phước	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	- Khu vực cấp ĐT 837B (Đoạn từ Cầu Quân Khu 7 đến khu vực giáp ranh ấp Gò Cà Bô, xã Vĩnh Thạnh), ấp Vĩnh Nguyên, xã Vĩnh Châu. - Khu vực cấp ĐT 831 (từ Công an huyện Tân Hưng cũ đến Garage Ô tô Minh Tân), ấp Rọc Chanh, xã Tân Hưng. - Toàn bộ Khu D (Thị trấn Tân Hưng cũ), ấp Bàu Chứa, xã Tân Hưng. - Khu vực cấp Kênh T35, ấp Hưng Thạnh, xã Vĩnh Thạnh. - Toàn bộ khu vực ấp Gò Cà Bô, ấp Vĩnh Châu B, ấp Gò Gòn, xã Vĩnh Thạnh.	Cắt Rec T129 + DS T128A Tam Nông-Tân Hưng	2224	65,7304	0,1217	1,0720	0,0020	1,333	12.000	
367	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	24-10-26	07h30	24-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T04 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T04 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mối nối đường dây hạ áp trạm T4 Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T4 Nhựt Ninh	89	1,0766	0,0040	0,0223	0,0001	0,100	40	
369	24-10-26	07h00	24-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T183 trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T183 trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mối nối đường dây hạ áp, kiểm tra đầu nối hệ thống đo điểm gián tiếp hạ áp trạm Ủy Ban Huyện 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Ủy Ban Huyện 1	90	2,4194	0,0040	0,0501	0,0001	0,100	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
370	24-10-26	08h00	24-10-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Đầu Sấu Nối Dài	T1 đến T15 Nr Đầu Sấu Nối Dài	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	24-10-26	13h00	24-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Đầu Sấu	T1 đến T19 Nr Đầu Sấu	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
372	24-10-26	07h30	24-10-26	16h30	ĐL Kiên Tường	ĐL Kiên Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái và Nhánh rẽ Ngon Bến Buôn, tuyến 476 Mộc Hóa	- Từ trụ T12 đến T18 NR Kinh 3 Hồng Minh Trái Từ T1 đến T76 Nhánh rẽ Ngon Bến Buôn, tuyến 476 Mộc Hóa (xã Bình Hòa)	- Vệ sinh sứ, bảo trì trạm, bit ống PVC, hoàn thiện các giải pháp PCSC, thay LA định kỳ, kiểm định FCO, kiểm định MBA trạm T14 Bình Hòa Đông 6, T13 Kinh 3 Hồng Minh 4, T01 Bình Hòa Đông 4, T33 Ngon Bến Buôn 3, T49 Ngon Bến Buôn 4, T58 Ngon Bến Buôn 1, T76 Ngon Bến Buôn 2; Kiểm định LBFCO T3 Kinh 3 Hồng Minh Trái, LBFCO T25 Ngon Bến Buôn, LBFCO T14 Kênh Sinh Môn - Thu hồi chằng trụ T20, Đào đất chỉnh trụ nghiêng T33 Nhánh rẽ Ngon Bến buôn, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Đường Trần Quốc Sán đoạn từ CDCVL Bình Hòa Đông đến Kinh Ngon Bến Buôn, ấp Bình Hòa Đông 2, xã Mộc Hóa	Cắt LBFCO T10 Kinh 3 Hồng Minh Trái	275	5,8957	0,0109	0,1377	0,0003	0,233	2.100	
373	24-10-26	07h30	24-10-26	16h30	ĐL Kiên Tường	ĐL Kiên Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
374	25-10-26	17h00	25-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ Cần Đước	Tuyến 478 Long Hiệp, 471 KCN Phước Lý	Tại LBS+ 3LS T107B Gò Đen-Long Khê; LBS T40A+ DS T40 UB Long Khê	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Long Hiệp - 471 KCN Phước Lý từ DS T40 UB Long Khê đến 3 LS T107B Gò Đen-Long Khê	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	* Điện lực Cần Đước: - Đóng DS T40 UB Long Khê; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T40A UB Long Khê; - Đóng LBS T40A UB Long Khê; * Điện lực Bến Lức: - Cắt LBS+ 3 LS T107B Gò Đen- Long Khê	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	25-10-26	06h00	25-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ KDC Bến Lức tuyến 476 Bến Lức	Từ trụ số 21 Nhánh rẽ KDC Bến Lức tuyến 472, 476 Bến Lức đến trụ số 30 nhánh rẽ Phước Tú tuyến 472, 476 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo dây 6xACXH240+AC240mm2 và nâng cáp TBA: Từ trụ T30/21 đến T30/21/30; lắp TBA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	30	Khu vực Đường Nguyễn Văn Nhâm ấp Bến Lức 2, ấp Phước Tú, ấp 3,4 Thanh Phú xã Bến Lức	- Cắt Rec T22 KDC Bến Lức + 3 LS T23 KDC Bến Lức (mạch dưới); - Cắt Rec T23 KDC Bến Lức + 3 LS T23 KDC Bến Lức (mạch trên)	1303	14,4932	0,0201	0,8699	0,0012	1,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
376	25-10-26	06h30	25-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T65 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Từ trụ số 61 đến trụ số 65 đến trụ 1A đường dây hạ áp trạm T65 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Kéo dây LV ABC 4x120mm2, sang tải hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Khu vực Đường ĐT830 áp 1A An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt LBFCO trạm T65 An Thạnh; - Cắt FCO + tháo hotline trạm Ngọc Thanh	182	1,9400	0,0028	0,1164	0,0002	0,133	3.167	
377	25-10-26	08h00	25-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Phương An	Nhánh rẽ Rạch Bàu Cua tuyến 479 KCN Phước Lý	Từ trụ số 9A đến trụ số 10 Nhánh rẽ Rạch Bàu Cua tuyến 479 KCN Phước Lý	Trồng trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây và TBA 3x25kVA Cty TNHH SX TMDV Phát Như Ý	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Đường Rạch Bàu Cua áp 3A, 3B Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO Rạch Bàu Cua	141	1,1109	0,0022	0,0667	0,0001	0,667	900	
378	25-10-26	07h00	25-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Tân Cường Thịnh	Trạm T49B/1 Bến Lức Tân Bửu, UBND Thanh Phú	Từ trụ T49- T52, H4A- H4B-H5A đường dây hạ áp trạm T49B/1 Bến Lức Tân Bửu, UBND Thanh Phú tuyến 473 Bến Lức	Ép lèo hạ áp tại trạm T49/1 Bến Lức Tân Bửu, UBND Thanh Phú vào cáp LV ABC 4x95mm2; di dời điện kế qua trụ mới công tác di dời đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Khu vực Đường ĐT830C áp Thanh Hiệp xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T49B/1 Bến Lức Tân Bửu, UBND Thanh Phú	54	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,133	900	
379	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty ETC 68	Nhánh rẽ Công ty thép Vina One 4 tuyến 479 Long Hiệp	Từ trụ số 02 nhánh rẽ Công ty thép Vina One 4 tuyến 479 Long Hiệp đến TBA 2000+2500+300+ 2x5500kVA	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02: Công ty thép Vina One 4	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Công ty thép Vina One 4; Công ty TNHH MTV Energy Tech Solar ; Công ty TNHH MTV Đại Thiên Quang Solar; áp 1B Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt Rec+ DS Công ty thép Vina One 4	5	0,0417	0,0001	0,0025	0,0000	3,333	900	
380	25-10-26	08h00	25-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Thép Vina One - 479LH	Tại trụ T4-T6 nhánh rẽ Công ty Thép Vina One	Công tác thay điện kế +TU +50/5 TBA 2000+3000 kVA Công ty Thép Vina One(PB06060057258 + Thay điện kế + TI 50/5 TBA 2500 kVA Công ty Thép Vina One (PB06060057262)+Thay TU Công ty Thép Vina One (PB06060057470)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec+ DS Công ty thép Vina One 4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	900	
381	25-10-26	13h00	25-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đế Vương (VN)- 480LH	Tại trụ T2-T3 nhánh rẽ Công ty TNHH Đế Vương (VN)	Công tác thay điện kế +TI 30/5 TBA 1000 kVA Công ty TNHH Đế Vương (VN) (PB06060057622) + Thay điện kế TBA 2x630 kVA Công ty TNHH Đế Vương (VN) (PB06060002378)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công ty TNHH Đế Vương (VN) áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt Rec + DS Công ty TNHH Đế Vương (VN)	2	0,0038	0,0000	0,0002	0,0000	1,000	900	
382	25-10-26	15h30	25-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Sen Việt- 476AT	Tại trụ T9 nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Sen Việt	Công tác thay điện kế +TI 150/5 TBA 3200 kVA Công Ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Sen Việt (PB06060047727)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công Ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Sen Việt KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt Rec + DS Công Ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Sen Việt	2	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	1,667	900	
383	25-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 250kVA Công ty Cổ phần Thanh Yên	Tại TBA 250kVA Công ty Cổ phần Thanh Yên	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 250kVA Công ty Cổ phần Thanh Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty Cổ phần Thanh Yên - xã Bình Đức	Cắt bời 03LBFCO nhánh rẽ Công ty Cổ phần Thanh Yên	1	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
384	25-10-26	13h00	25-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 630kVA Công ty TNHH Đế Vương (VN)	Tại TBA 630kVA Công ty TNHH Đế Vương (VN)	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 630kVA Công ty TNHH Đế Vương (VN)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS Công ty TNHH Đế Vương (VN)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	900	
385	25-10-26	07h30	25-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Trường Dũng	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Jupiter tuyến 474 Rạch Chanh	Từ MBA đến ACB trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Jupiter tuyến 474 Rạch Chanh	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Jupiter áp Bến Lức 8 xã Bến Lức	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Jupiter (theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0088	0,0000	0,0005	0,0000	0,500	900	
386	25-10-26	07h30	25-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Trường Dũng	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Sun tuyến 474 Rạch Chanh	Từ MBA đến ACB trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Sun tuyến 474 Rạch Chanh	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Sun áp Bến Lức 8 xã Bến Lức	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Sun (theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0088	0,0000	0,0005	0,0000	0,500	900	
387	25-10-26	07h30	25-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Trường Dũng	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Autmn tuyến 474 Rạch Chanh	Từ MBA đến ACB trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Autmn tuyến 474 Rạch Chanh	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Autmn áp Bến Lức 8 xã Bến Lức	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Autmn (theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0088	0,0000	0,0005	0,0000	0,500	0	
388	25-10-26	07h30	25-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Trường Dũng	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Winter tuyến 474 Rạch Chanh	Từ MBA đến ACB trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Winter tuyến 474 Rạch Chanh	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Winter áp Bến Lức 8 xã Bến Lức	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA Công ty TNHH Soga Winter (theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0088	0,0000	0,0005	0,0000	0,500	0	
389	25-10-26	06h30	25-10-26	07h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 477 KCN Thuận Đạo, 477 Rạch Chanh	Tại Rec T101 + DS T100 tuyến 477 Rạch Chanh, DS T16 Cống Đồi Ma, LBS T32 Cống Đồi Ma	Chuyển giao lưới tuyến 477 KCN Thuận Đạo - 477 Rạch Chanh từ LBS T32 Cống Đồi Ma đến DS T16 Cống Đồi Ma	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	150	ĐT833B đoạn từ Ngã 3 Chợ mới Long Cang đến Bến Đò Long Cang và HL17 đoạn từ Chợ Mới Long Cang đến CCN Thiên Lộc Thành (giai đoạn 3) thuộc áp Long Cang (áp 3 cũ) xã Long Cang, áp Ông Mộc (áp 3,4 cũ) xã Mỹ Lệ	- Cắt Rec T101 + DS T100 tuyến 477 Rạch Chanh - Cắt DS T16 Cống Đồi Ma - Đóng LBS T32 Cống Đồi Ma	129	0,0617	0,0021	0,0032	0,0001	5,000	2.500	
390	25-10-26	18h00	25-10-26	18h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 477 KCN Thuận Đạo, 477 Rạch Chanh	Tại Rec T101 + DS T100 tuyến 477 Rạch Chanh, DS T16 Cống Đồi Ma, LBS T32 Cống Đồi Ma	Chuyển giao lưới tuyến 477 Rạch Chanh và tuyến 477 KCN Thuận Đạo từ DS T16 Cống Đồi Ma đến LBS T32 Cống Đồi Ma	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	150	ĐT833B đoạn từ Ngã 3 Chợ mới Long Cang đến Bến Đò Long Cang và HL17 đoạn từ Chợ Mới Long Cang đến CCN Thiên Lộc Thành (giai đoạn 3) thuộc áp Long Cang (áp 3 cũ) xã Long Cang, áp Ông Mộc (áp 3,4 cũ) xã Mỹ Lệ	- Cắt LBS T32 Cống Đồi Ma - Đóng DS T16 Cống Đồi Ma - Đóng DS T100 + Rec T101 tuyến 477 Rạch Chanh	129	0,0617	0,0021	0,0032	0,0001	5,000	2.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
391	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Bến Đò Long Cang	Từ trụ T04 đến trụ T16 nhánh rẽ Bến Đò Long Cang, tuyến 475,477 Rạch Chanh	Thay dây nâng cấp nhánh rẽ Bến Đò Long Cang (công trình ĐTXD 2026)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	80	ĐT833B đoạn từ Ngã 3 Chợ cũ Long Cang đến Bến Đò Long Cang và HL17 đoạn từ Chợ Mới Long Cang đến Cống Đồi Ma thuộc ấp Long Cang (ấp 3 cũ) xã Long Cang	- Kiểm tra LBS T4 Bến Đò Long Cang đang cắt, cắt DS T3A Bến Đò Long Cang - Kiểm tra DS T1A tầng dưới Bến Đò Long Cang đang cắt - Cắt Rec T101 + DS T100 tuyến 477 Rạch Chanh - Cắt DS T83 KCN Long Định - Long Cang (Nhà MC 475 Rạch Chanh)	579	5,5406	0,0092	0,2843	0,0005	2,667	26.667	
392	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA)	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA), tuyến 477 Rạch Chanh	Thu hồi hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA) đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
393	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ, tuyến 475 Rạch Chanh	- Xử lý vị trí 2 nguồn trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
394	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Bến Đò Long Cang	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Bến Đò Long Cang, tuyến 472 Cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Bến Đò Long Cang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
395	25-10-26	06h00	25-10-26	06h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Rec T129B, LBS T145 + DS T144 Long Kim - Long Hòa	Tại Rec T129B, LBS T145 + DS T144 Long Kim - Long Hòa	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 479 KCN Thuận Đạo - 477 KCN Phước Lý từ Rec T129B Long Kim - Long Hòa đến DS T144 Long Kim - Long Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại 02 đầu Rec T129B Long Kim - Long Hòa, - Đóng Rec T129B Long Kim - Long Hòa - Cắt LBS T145 + DS T144 Long Kim - Long Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
396	25-10-26	17h00	25-10-26	17h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Rec T129B, LBS T145 + DS T144 Long Kim - Long Hòa	Tại Rec T129B, LBS T145 + DS T144 Long Kim - Long Hòa	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 477 KCN Phước Lý - 479 KCN Thuận Đạo từ DS T144 Long Kim - Long Hòa đến Rec T129B Long Kim - Long Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T145 Long Kim - Long Hòa đang cắt, đóng DS T144 Long Kim - Long Hòa - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại 02 đầu LBS T145 Long Kim - Long Hòa, - Đóng LBS T145 Long Kim - Long Hòa - Cắt Rec T129B Long Kim - Long Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
397	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Nhánh rẽ UB Long Khê	Từ trụ T199 trực Xoài Đồi - Cống Long Hòa đến trụ T39 nhánh rẽ UB Long Khê	Nâng cấp nhánh rẽ UB Long Khê từ 1 mạch lên 2 mạch, thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	210	ĐT 835 đoạn từ Cống Long Hòa đến Cầu Long Khê và ĐT 835D đoạn từ Cống Long Hòa đến Ngã 4 Phước Vân thuộc ấp An Thuận (ấp 12, 13 cũ) xã Long Cang, ấp Long Trạch, Long Hòa, Phước Hưng (Ấp Đồng Tâm, Minh Thiện, 1, 2, 3, 6 cũ) và toàn bộ ấp Long Khê, Phước Bửu (Ấp 7,8,9,10 cũ) xã Rạch Kiến	Cắt MC 471, 478 KCN Phước Lý; đóng DTĐ 471-76, 478-76 KCN Phước Lý	11548	110,5054	0,1842	5,6694	0,0094	7,000	70.000	
398	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Ánh Dương	Nhánh rẽ Ấp 5 Phước Vân 4, ĐDHA trạm T156/1 Phước Vân	Tại trụ T20/7/1 XDM nhánh rẽ Ấp 5 Phước Vân 4 và tại đường dây hạ áp trạm T20/7/9 Ấp 5 Phước Vân 4, tuyến 477 KCN Thuận Đạo - Tại ĐDHA trạm T156/1 Phước Vân, tuyến 478 KCN Phước Lý	Dựng trụ trung, hạ áp, sang dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	12	ấp An Thuận (ấp 13 cũ) xã Long Cang	- Cắt LBFCO p/d Ấp 5 Phước Vân - Cắt FCO trạm T156/1 Phước Vân	426	3,6688	0,0068	0,1882	0,0003	0,400	3.600	
399	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ UB Long Khê	Tại trạm Tập Đoàn 8 Phước Vân, tuyến 471 KCN Phước Lý	Thay MBA điều hòa công suất trạm Tập Đoàn 8 Phước Vân từ 100 KVA thành 50 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471 KCN Phước Lý, đóng DTĐ 471-76 KCN Phước Lý	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
400	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ ấp 1 Long Khê	Từ trụ T8A đến trụ T13 nhánh rẽ ấp 1 Long Khê, tuyến 471 KCN Phước Lý	- Thay MBA điều hòa công suất trạm T8A ấp 1 Long Khê từ 50 KVA thành 37,5 KVA - Thay MBA điều hòa công suất trạm T13 ấp 1 Long Khê từ 37,5 KVA thành 50 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d ấp 1 Long Khê	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
401	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa	Tại trụ T167 nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa, tuyến 478 KCN Phước Lý	Dời trụ trung thế T167 theo đề nghị của khách hàng Đặng Phi Nhiều	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 478 KCN Phước Lý, đóng DTĐ 478-76 KCN Phước Lý	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa	Tại trạm T186 Long Kim - Long Hòa, tuyến 478 KCN Phước Lý	Thay MBA điều hòa công suất trạm T186 Long Kim - Long Hòa từ 37,5 KVA thành 50 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 478 KCN Phước Lý, đóng DTĐ 478-76 KCN Phước Lý	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
403	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Kênh 5 Kiểu 3	Từ trụ T12 đến trụ T13 nhánh rẽ Kênh 5 Kiểu 3, tuyến 471 KCN Phước Lý	Dời trạm biến áp 25 KVA từ trụ T13 về trụ T12 nhánh rẽ Kênh 5 Kiểu 3, cô lập đoạn dây trung thế từ trụ T12 đến trụ T13 nhánh rẽ Kênh 5 Kiểu 3	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Kênh 5 Kiểu 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
404	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Anh Thận	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Anh Thận, tuyến 478 KCN Phước Lý	- Nâng thùng CD hạ áp lên cao - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Anh Thận	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
405	25-10-26	07h00	25-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	Cty Đồng Phát Tiến	Trạm: T8 liên xã Long Khê Long Trạch 2, T8 KDC Ấp Phước Vĩnh 3	Tại đường dây hạ áp trạm T8 liên xã Long Khê Long Trạch 2, T8 KDC Ấp Phước Vĩnh 3, tuyến 471-472 KCN Phước Lý	Trồng trụ hạ áp, sang dây từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt p/d liên xã Long Khê - Long Trạch - Cắt FCO trạm T8 KDC Ấp Phước Vĩnh 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
406	25-10-26	07h00	25-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T234 Xoài Đồi	Tại trạm T234 Xoài Đồi, tuyến 472 KCN Phước Lý	Thay MBA điều hòa công suất trạm T234 Xoài Đồi từ 400 KVA thành 250 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	ĐT 835 đoạn từ Ngã 4 Xoài Đồi đến Cống Long Hòa thuộc ấp Phước Hưng (Ấp Minh Thiện cũ), ấp Long Trạch (ấp Xoài Đồi cũ) xã Rạch Kiến	Cắt FCO + tháo hotline trạm T234 Xoài Đồi	143	0,6158	0,0023	0,0316	0,0001	0,133	600	
407	25-10-26	07h00	25-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Út Lâu - Năm Hùng	Tại trạm T9 Út Lâu - Năm Hùng, tuyến 473 Cần Đước	- Thay MBA điều hòa công suất trạm T9 Út Lâu Năm Hùng từ 50 KVA thành 100 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	ấp Cầu Làng xã Mỹ Lệ	Cắt LBCO p/d Út Lâu Năm Hùng	112	0,4823	0,0018	0,0247	0,0001	0,133	600	
408	25-10-26	13h30	25-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KDC Phạm Văn Thiêm	Tại trạm KDC Phạm Văn Thiêm, tuyến 477 KCN Phước Lý	- Thay MBA điều hòa công suất trạm KDC Phạm Văn Thiêm từ 37,5 KVA thành 2*37,5 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	ấp Phước Vĩnh xã Rạch Kiến	Cắt LBCO p/d KDC Phạm Văn Thiêm	44	0,1263	0,0007	0,0065	0,0000	0,100	300	
409	25-10-26	12h00	25-10-26	13h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T48 + DS T47A Tuyến tránh Cần Đước	Tại LBS T48 + DS T47A Tuyến tránh Cần Đước	Cắt DS tạo khoảng hở an toàn để công tác	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T48 Tuyến tránh Cần Đước đang cắt, cắt DS T47A Tuyến tránh Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
410	25-10-26	17h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T48 + DS T47A Tuyến tránh Cần Đước	Tại LBS T48 + DS T47A Tuyến tránh Cần Đước	Đóng DS giao lưới sau khi công tác xong	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T48 Tuyến tránh Cần Đước đang cắt, đóng DS T47A Tuyến tránh Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
411	25-10-26	13h30	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	DS T1 + LBS T1A tuyến tránh TTCD	Từ trụ T1 đến trụ T1A tuyến tránh TTCD, tuyến 472 Cần Đước	- Thí nghiệm định kỳ LBS T1A tuyến tránh TTCD - Thay cần DS T1 tuyến tránh - Vệ sinh, bảo trì thay LA định kỳ Rec	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	150	QL 50 đoạn từ Ngã 3 Tân Lân đến Ngã 4 Chợ Trạm và toàn bộ Đường tránh TTCD thuộc ấp Ao Gòn (Ấp Nhà Thờ, Bà Chủ cũ), ấp Phước Đông (ấp 1 cũ), toàn bộ ấp Xóm Chùa (Ấp Xóm Mới, Nhà Dài cũ) ấp Ao Gòn (ấp Ao Gòn cũ), ấp Nhà Trường, Bình Hòa (ấp Bình Hòa, Cầu Xây cũ) xã Tân Lân - Toàn bộ ấp Long Mỹ, Chợ Trạm xã Mỹ Lệ	- Cắt Rec T55 + DS T56 Tân Lân - Kiểm tra LBFCO p/d Bà Thoại đang cắt	8193	27,4402	0,1307	1,4078	0,0067	5,000	17.500	
412	25-10-26	13h30	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ ấp Nhà Trường 2, trạm và ĐDHA trạm ấp Nhà Trường 1	Tại trạm T9 Nhà Trường 2, tại trạm và tại ĐDHA trạm ấp Nhà Trường 1, tuyến 472 Cần Đước	- Thay MBA điều hòa công suất trạm T9 Nhà Trường 2 từ 1*25 KVA thành 2*25 KVA - Lắp hoàn chỉnh HTĐĐ tổng trạm Ấp Nhà Trường 1 - Chính trụ hạ áp nghiêng, phát quang ĐDHA Thay dây hạ áp vận hành lâu năm trạm Ấp Nhà Trường 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBCO p/d ấp Nhà Trường	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
413	25-10-26	13h30	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Ao Gòn, Ao Gòn 2	Từ trụ T55 nhánh rẽ Ao Gòn đến trụ T8A Ao Gòn 2, tuyến 472 Cần Đước	- Thay MBA điều hòa công suất trạm T8A Ao Gòn 2 từ 50 KVA thành 25 KVA - Thay MBA điều hòa công suất trạm Bình Hòa 2 từ 25 KVA thành 50 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBCO p/d T35 Ao Gòn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
414	25-10-26	13h30	25-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T11 Ao Gòn	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11 Ao Gòn, tuyến 472 Cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T11 Ao Gòn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
415	25-10-26	04h00	25-10-26	04h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Long Hậu, tuyến 474 Cần Giuộc	Tại LBS + DS T46 Trị Yên; Rec T33 + DS T34 KCN Tân Kim	Chuyển giao lưới tuyến 474 Cần Giuộc - 474 Long Hậu từ DS T46 Trị Yên đến DS T34 KCN Tân Kim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T46 Trị Yên - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T46 Trị Yên; - Đóng LBS T46 Trị Yên; - Cắt Rec T33 + DS T34 KCN Tân Kim	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
416	25-10-26	04h30	25-10-26	05h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu, tuyến 473 Cần Giuộc	Tại LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim; DS T18A Cầu Ngang	Chuyển giao lưới tuyến 473 Cần Giuộc - 475 Long Hậu từ DS T18A Cầu Ngang đến DS T2A KCN Tân Kim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	200	Khu vực đường QL50, đường tránh QL50, ấp Tân Kim, Tân Phước, Kim Điền, Kim Định, Long Phú, Thanh Ba, toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc.	- Cắt LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim; - Đóng DS T18A Cầu Ngang (nhả MC 473 Cần Giuộc).	13010	4,2943	0,1431	0,3614	0,0120	6,667	3.333	
417	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 472, 474, 476, 478, 480, 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Tuyến 472, 474, 476, 478, 480, 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Thay cáp ngầm lộ ra tuyến 475, 477 Long Hậu. Nghiệm thu đóng điện vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1600	Khu vực ĐT826C, 826E, Long Hậu Hiệp Phước; KCN Long Hậu, KCN Long Hậu mở rộng, KCN Long Hậu 3: ấp Long Hậu, Bình Đức, Long Đức Đông, Phước Thới, xã Cần Giuộc.	Cắt MC 131, 132, 431, 432, 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, T401, T402, TD41, TD42 Long Hậu; đóng DTĐ 131-15, 132-25, 472-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 479-76, 480-76, 481-76, T401-06, T402-06, TD41-18, TD42-28 Long Hậu	13460	101,4414	0,1409	8,9740	0,0125	53,333	640.000	
418	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 472, 474, 476, 478, 480, 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Tuyến 472, 474, 476, 478, 480, 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474, 476, 478, 480, 475, 477, 479, 481 Long Hậu; đóng DTĐ 472-76, 474-76, 476-76, 478-76, 480-76, 475-76, 477-76, 479-76, 481-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
419	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNLD Cao Thế Tây Ninh	Tuyến 474, 476, 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Tuyến 474, 476, 475, 477, 479, 481 Long Hậu	Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 476, 475, 477, 479, 481 Long Hậu; đóng DTĐ 474-76, 476-76, 475-76, 477-76, 479-76, 481-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
420	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 475 Long Hậu	Nhánh rẽ KDC Lộc Thành	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (Cáp ngầm: 6 đoạn, MBA: 10, FCO: 6, LA: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Long Hậu, đóng DTĐ 475-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 481 Long Hậu	Nhánh rẽ Ấp 1 Long Hậu	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, bọc cách điện phục vụ XNLD Cao Thế Tây Ninh thực hiện Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24 (khoảng trụ T6A-T7 Nr Ấp 1 Long Hậu)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 481 Long Hậu, đóng DTĐ 481-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
422	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 476, 481 Long Hậu	Nhánh rẽ Long Hậu Tân Tập	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 476, 481 Long Hậu; đóng DTĐ 476-76, 481-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
423	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474, 475, 481 Long Hậu	Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Long Hậu, KDC & TĐC Thành Hiếu (T22), KDC & TĐC Thành Hiếu (T27A), KDC Thái Sơn	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 2, FCO: 6, LA: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 475, 481 Long Hậu; đóng DTĐ 474-76, 475-76, 481-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
424	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Tuyến 474, 475, 481 Long Hậu	Nhánh rẽ Long Hậu	- Thay dây, tháp đà, trồng trụ NR Long Hậu; Khắc phục các khiếm khuyết, tồn tại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 475, 481 Long Hậu; đóng DTĐ 474-76, 475-76, 481-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
425	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 479 Long Hậu	Nhánh rẽ KDC Long Hậu MR.	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (Cáp ngầm: 5 đoạn, MBA: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Long Hậu, đóng DTĐ 479-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
426	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 478 Long Hậu	Nhánh rẽ Long Hậu Hiệp Phước, KLT Long Hậu, KDC Long Hậu A 12)	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (Cáp ngầm: 4 đoạn, MBA: 4, LBFCO: 12)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Long Hậu, đóng DTĐ 478-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
427	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Tuyến 472, 479 Long Hậu	Nhánh rẽ KCN Long Hậu mở rộng	- Xây dựng mới đường dây trung thế nổi lưới từ trụ T7B (hh) NR Đ.Trung Tâm KCN Long Hậu MR đến trụ T27 (hh) NR ĐS 8 KCN Long Hậu MR.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 479 Long Hậu; đóng DTĐ 472-76, 479-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
428	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 3x25kVA Công ty CP Long Hậu	Tại TBA 3x25kVA Công ty CP Long Hậu	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 3x25kVA Công ty CP Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Long Hậu, đóng DTĐ 478-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
429	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 320kVA Chiếu sáng KCN Long Hậu	Tại TBA 320kVA Chiếu sáng KCN Long Hậu	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 320kVA Chiếu sáng KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 480 Long Hậu, đóng DTĐ 480-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
430	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 100kVA NMN Long Hậu	Tại TBA 100kVA NMN Long Hậu	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 100kVA NMN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Long Hậu, đóng DTĐ 474-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
431	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 3x25kVA Giếng G5 Long Hậu	Tại TBA 3x25kVA Giếng G5 Long Hậu	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 3x25kVA Giếng G5 Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Long Hậu, đóng DTĐ 474-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
432	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 560kVA Công ty CP T&S Long Hậu	Tại TBA 560kVA Công ty CP T&S Long Hậu	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 560kVA Công ty CP T&S Long Hậu (trụ 54/13/3/4A-1)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Long Hậu, đóng DTĐ 472-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
433	25-10-26	05h00	25-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 400kVA Công ty CP cầu trục và thiết bị AVC	Tại TBA 400kVA Công ty CP cầu trục và thiết bị AVC	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 400kVA Công ty CP cầu trục và thiết bị AVC (trụ 54/13/16C)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Long Hậu, đóng DTĐ 479-76 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
434	25-10-26	18h00	25-10-26	18h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu, tuyến 473 Cần Giuộc	Tại LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim; DS T18A Cầu Ngang	Chuyển giao lưới tuyến 475 Long Hậu - 473 Cần Giuộc từ DS T2A KCN Tân Kim đến DS T18A Cầu Ngang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	200	Khu vực đường QL50, đường tránh QL50, ấp Tân Kim, Tân Phước, Kim Điền, Kim Định, Long Phú, Thanh Ba, toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc.	- Cắt DS T18A Cầu Ngang (nhà MC 473 Cần Giuộc); - Đóng DS T2A + LBS T2 KCN Tân Kim.	13010	4,2943	0,1431	0,3614	0,0120	6,667	3.333	
435	25-10-26	18h30	25-10-26	19h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Long Hậu, tuyến 474 Cần Giuộc	Tại LBS + DS T46 Trị Yên; Rec T33 + DS T34 KCN Tân Kim	Chuyển giao lưới tuyến 474 Long Hậu - 474 Cần Giuộc từ DS T34 KCN Tân Kim đến DS T46 Trị Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T34 KCN Tân Kim - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T33 KCN Tân Kim; - Đóng Rec T33 KCN Tân Kim; - Cắt LBS + DS T46 Trị Yên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
436	25-10-26	08h00	25-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TNĐ ETC 68	NR Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Tại trạm 560kVA Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Bảo trì, thí nghiệm trạm 560KVA Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	- Cắt 3LBFCO NR Cty Hiệp Vinh Phong. - Cắt 3FCO TBA Cty Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
437	25-10-26	08h00	25-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TNĐ ETC 68	NR Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Tại trạm 1000kVA Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Bảo trì, thí nghiệm trạm 1000KVA Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
438	25-10-26	08h00	25-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TNĐ ETC 68	NR Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Tại trạm 1250kVA Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Bảo trì, thí nghiệm trạm 1250KVA Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Cty CP Năng Lượng Mặt Trời Ree	1	0,0189	0,0000	0,0016	0,0000	0,333	3.333	
439	25-10-26	08h00	25-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XDD Minh Nhật Quang ĐH	NR Cty TNHH Đại Cát	Tại trụ 01 NR Cty TNHH Đại Cát	TCS TBA từ 3x15KVA lên 3x37,5KVA Cty TNHH Đại Cát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty TNHH Đại Cát, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO NR Cty TNHH Đại Cát	1	0,0019	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
440	25-10-26	14h00	25-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH Đại Cát	Tại trụ 01 NR Cty TNHH Đại Cát	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ 3x15KVA lên 3x37,5KVA Cty TNHH Đại Cát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty TNHH Đại Cát, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO NR Cty TNHH Đại Cát	1	0,0019	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
441	25-10-26	08h00	25-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát	NR Tràm Lạc 1	Tại trụ T7A NR Tràm Lạc 1	Di dời trụ T7A nhánh rẽ Tràm Lạc 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Tràm Lạc 1	305	1,9229	0,0032	0,1638	0,0003	0,500	5.000	
442	25-10-26	08h00	25-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH KT XD Vạn Thịnh Phát	Trạm T16 Tràm Lạc 1	Đường dây hạ áp trạm T16 Tràm Lạc 1	Di dời đường dây hạ áp trạm T16 Tràm Lạc 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 3FCO trạm T16, T16/1, T16/12 Tràm Lạc 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
443	25-10-26	08h00	25-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP ĐT PT và XD hệ thống điện (ENL)	NR Tân Hội	Tại trụ T4A, T4B, T10A NR Tân Hội	Đầu nối đường dây 22KV cấp điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Áp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3LBFCO T1 Nr Tân Hội	1023	6,4497	0,0107	0,5493	0,0009	1,000	10.000	
444	25-10-26	06h30	25-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Trục Đường Kênh Tây	Từ trụ 178/1 đến trụ T178/16 trục Đường Kênh Tây	Kéo dây 3AC240mm2 +AC150mm2 lộ ra trạm Mỹ Hạnh Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LS T40 Hoàng Gia (nhà MC 478 Đức Lập)	30	0,1891	0,0003	0,0161	0,0000	2,667	26.667	
445	25-10-26	06h30	25-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR nổi lưới Thuận Hưng	Từ trụ 02 đến trụ 21 NR nổi lưới Thuận Hưng	Lắp đà, sứ kéo dây 3AC240mm2 + AC150mm2 lộ ra Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	- Cắt 3LBFCO T31 Thuận Hưng - Cắt LBS T2 + DS T1 nổi lưới Thuận Hưng	5	0,0315	0,0001	0,0027	0,0000	1,000	10.000	
446	25-10-26	05h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 472&477 Long An	Từ các trụ công trạm 110kV Long An XT1A, XT1B, XT1C, XT1D, XT1E đến T.11 tuyến 472LA-478 Long An -473 Long An, đến T.1M tuyến 474 Long An-471 Long An, đến T.11C tuyến 477 Long An và đến T.1 tuyến 475 Long An - 476 Long An	Bảo trì mỗi nối lèo, thay LA định kỳ, bọc kín mỗi nối lèo, bảo trì DS, vệ sinh đầu cáp ngầm; thay DS T.1M bị bể sứ, thu hồi DS T.10B tuyến 477 Long An. Tăng cường hệ thống nối đất các trụ công trạm 110kV Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1120	Khu vực dọc Quốc Lộ 1A đoạn từ Cầu Tân An đến Công 2 Lăng Nguyễn Huỳnh Đức thuộc các Kp: Kp Tân Xuân 1, Tân Xuân 2, Tân Xuân 3, Tân Xuân 4, Bình Yên Đông 2, Bình Yên Đông 3, Bình Quân 1, Bình Quân 2, Xuân Hòa 1, Xuân Hòa 2, Bình Cư - Phường Long An; Kp Tường Khánh, Thủ Tứ, Quyết Thắng - Phường Khánh Hậu. Dọc QL 62 đoạn từ Bưu điện Long An đến Cầu Rạch Chùa thuộc các Kp Lợi Bình Nhơn, Ngải Lợi, Xuân Hòa, Bình An, Rạch Chanh - phường Khánh Hậu và Toàn bộ xã Mỹ An - Tỉnh Tây Ninh	Cắt 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478 Long An; đóng DTĐ 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76 Long An	19539	231,8910	0,3361	12,5011	0,0181	37,333	429.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
447	25-10-26	05h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 471&474 Long An Tuyến 472&477 Long An	Từ trụ T12M trực chính tuyến 471&474Long An, NR. Hải Quan và tại TBA T.12 Lưu Văn Tể, TBA T.17Lưu Văn Tể, TBA T1 Nguyễn Minh Đường 1, TBA T4 KTX Trường Chuyên, TBA T16 Nguyễn Minh Đường 2, TBA T4B Nguyễn Văn Cương, TBA T16B Nguyễn Văn Cương, TBA T1 ĐĐ Cần Đốt, TBA T.1 Quốc lộ 62-1, TBA T.1 Quốc lộ 62-2, TBA T1 Hẻm 203, TBA T5 Hồ Ngọc Dẫn 1, TBA T8 Hồ Ngọc Dẫn, TBA T12 Hồ Ngọc Dẫn, TBA Nhà Thờ, TBA Tập Đoàn 56, TBA T.21B/1 Láng Cò, TBA T.2/1 Dãy	- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế NR. Hải Quan - Thay LBFCO PĐ NR. Hải Quan - Thực hiện CBM cấp độ 2 TBA T.12 Lưu Văn Tể, TBA T.17Lưu Văn Tể, TBA T1 Nguyễn Minh Đường 1, TBA T4 KTX Trường Chuyên, TBA T16 Nguyễn Minh Đường 2, TBA T4B Nguyễn Văn Cương, TBA T16B Nguyễn Văn Cương, TBA T1 ĐĐ Cần Đốt, TBA T.1 Quốc lộ 62-1, TBA T.1 Quốc lộ 62-2, TBA T1 Hẻm 203, TBA T5 Hồ Ngọc Dẫn 1, TBA T8 Hồ Ngọc Dẫn, TBA T12 Hồ Ngọc Dẫn, TBA Nhà Thờ, TBA Tập Đoàn 56, TBA T.21B/1 Láng Cò, TBA T.2/1 Dãy	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 471, 472, 474, 477 Long An; đóng DTĐ 471-76, 472-76, 474-76, 477-76 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
448	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Thủy Phương	NR. Kinh Chín Bắc	Tại NR. Kinh Chín Bắc	XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 475/477 LBN đến trụ T39(hh) NR KH Đông Tây HM4: XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 479 LBN đến trụ T24 tuyến 479 LBN. thực hiện khối lượng công việc như sau: - Kéo căng dây đầu nối từ trụ T1hh tuyến 475/477 LBN đến T26xđm tuyến 475/477 LBN. - Kéo căng dây đầu nối từ trụ T1hh tuyến 479 LBN đến T23 xây dựng mới tuyến 479 LBN.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T4 + DS DS T5 Kênh Chín Bắc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
449	25-10-26	05h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	- ĐL Tân An - XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471&474 Long An Tuyến 472&477 Long An	Tại REC. T47/ Cản Đốt, REC T1/mt-Nguyễn Đại Thời-BR2, LBS T47M mt tuyến 471 Long An, LBS. T.3 Đường 114, LBS. T89 Lộ Tránh, Trạm bù T.3 Thu Trường Thịnh-47, Trạm bù T.3/1 Đường Số 10-474LA, Trạm bù T.3/1 Trần Văn Đầu, Trạm bù T.37/1 -Hồ Khánh Hậu-4, Trạm bù T.39M/May xuất khẩu-47, Trạm bù T.4/1 Đường số 6-474LA, Trạm bù T.8/1 CCN Tú Phương-4, Trạm bù T.95/Rạch Chanh-472LA, Trạm bù T2/1 Đường Số 2, LS.T47 md-tuyến 477LA-A	Thực hiện thí nghiệm định kỳ (CBM cấp độ 2): REC. T47 Cản Đốt, REC T1/mt-Nguyễn Đại Thời-BR2, LBS T47M mt tuyến 471 Long An, LBS. T.3 Đường 114, LBS. T89 Lộ Tránh, Trạm bù T.3 Thu Trường Thịnh-47, Trạm bù T.3/1 Đường Số 10-474LA, Trạm bù T.3/1 Trần Văn Đầu, Trạm bù T.37/1 -Hồ Khánh Hậu-4, Trạm bù T.39M/May xuất khẩu-47, Trạm bù T.4/1 Đường số 6-474LA, Trạm bù T.8/1 CCN Tú Phương-4, Trạm bù T.95/Rạch Chanh-472LA, Trạm bù T2/1 Đường Số 2, LS.T47 md-tuyến 477LA-B, LS.T47 md-tuyến 477LA-C, LS T3B mt/Đê Lợi Bình Nhon-A, LS T3B mt/Đê Lợi Bình Nhon-B, LS T3B mt/Đê Lợi Bình Nhon-C, LTD.T89 Lộ Tránh-A, LTD.T89 Lộ Tránh-B, LTD.T89 Lộ Tránh-C, DS. T2 Nguyễn Đại Thời, DS T47M mt-tuyến 471 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 471 Long An, 472 Long An, 474 Long An, 477 Long An; đóng DTĐ 471-76, 472-76, 474-76, 477-76 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
450	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Quảng Nam	Trục chính tuyến 472 Long An tuyến 477 Long An	Từ T85 đến T87 chính tuyến 472 Long An tuyến 477 Long An	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phương và CCN Lợi Bình Nhon – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh. Hạng mục : Lắp đặt LBS tại trụ T.85C (mạch dưới) tuyến 477 Long An và lắp đặt LBS tại trụ T.86 (mạch trên tuyến 472 Long An	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt Rec T47 md tuyến 477 Long An - Cắt DS T59 md tuyến 477 Long An - Cắt Rec T59A tuyến 472 Long An - Cắt DS T59A tuyến 472 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
451	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Quỳnh Quân	Trục chính tuyến 472 Long An tuyến 477 Long An	Từ T67B trục chính tuyến 472&477 Long An đến trụ T1 NR. Cty Tole Thép Đức Thuận	Xây dựng mới và đấu nối hoàn chỉnh công trình "ĐDTA 3 pha 22kV và TBA 630kVA Công ty Tôn Thép Đức Thuận, đầu nối tại trụ T.67A - trục chính tuyến 477LA, Quốc lộ 62, Phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh (Khách hàng: Công ty TNHH Tôn Thép Đức Thuận"	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt Rec T47 md tuyến 477 Long An - Cắt DS T59 md tuyến 477 Long An - Cắt Rec T59A tuyến 472 Long An - Cắt DS T59A tuyến 472 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
452	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Quảng Nam	Trục chính tuyến 471 Long An tuyến 474 Long An	Từ T44M đến trụ T42 chính tuyến 471 Long An, tuyến 474 Long An	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phuong và CCN Lợi Bình Nhơn – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh. Hạng mục : - Thay REC cũ, không thể kết nối điều khiển xa tại trụ T.42 Khánh Hậu + Lắp 02 bộ DS 3P tại trụ T41B, T42B; Thay 01 bộ REC trụ T42 - Lắp đặt LBS tại trụ T.45M tuyến 474 Long An (mạch dưới) + Lắp 1 bộ DS 3P trụ T44M, lắp 01 bộ LBS trụ T45M	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 474 Long An; đóng DTD 471-76, 474-76 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
453	25-10-26	07h00	25-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Thủy Phương	Trục chính tuyến 471 Long An tuyến 474 Long An	Từ trụ T54B trục chính tuyến 471&474 Long An đến trụ T4 NR. Thủ Từ Bắc	Cải tạo, nâng cấp NR. Thủ Từ Bắc. Đầu nối hoàn thiện DS tại trụ 54B/1B	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 474 Long An; đóng DTD 471-76, 474-76 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 104/1/8B Thị Trấn 28 tuyến 479BC	Trạm 250kVA trụ 104/1/8B Thị Trấn 28 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 104/1/8B Thị Trấn 28 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Trạm 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp 250kVA trụ 104/1/25B/6 Đồng Dúi 1 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 104/1/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC	Trạm 250kVA trụ 104/1/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp 250kVA trụ 104/1/11C/11 Đồng Dúi 3 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 104/1/39C Bầu Tép 48 tuyến 479BC	Trạm 250kVA trụ 104/1/39C Bầu Tép 48 tuyến 479BC	Cân pha hạ áp 250kVA trụ 104/1/39C Bầu Tép 48 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 143 Trường Mít tuyến 471TD	Từ trụ 183 đến trụ 183/62, từ trụ 183/47 đến trụ 183/47/15T Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 183 đến trụ 183/62, từ trụ 183/47 đến trụ 183/47/15T Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x25kVA Thạnh Đức 31 trụ 48A/1 tuyến 474TD	TBA 2x25kVA Thạnh Đức 31 trụ 48A/1 tuyến 474TD	Thay MBA 2x25kVA Thạnh Đức 31 trụ 48A/1 tuyến 474TD thành 50kVA sau khi bảo trì sửa chữa, nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Trà Võ xã Thạnh Đức	Cắt 2FCO, tháo hotline TBA 2x25kVA Thạnh Đức 31 trụ 48A/1 tuyến 474TD	49	0,4116	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
7	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39/1 Trà Võ tuyến 474TD	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39/1 Trà Võ tuyến 474TD	Kiểm dây trung áp, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 39/1 Trà Võ tuyến 474TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Trà Võ xã Thạnh Đức	Cắt 3LBFCO trụ 39/1 Trà Võ tuyến 474TD	236	1,9825	0,0039	0,0002	0,0000	0,119	1.750	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 110B tuyến 474TĐ, 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 110B tuyến 474TĐ, 478TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 110B tuyến 474TĐ, 478TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN, từ trụ 147 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN, từ trụ 147 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN, từ trụ 147 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
13	19-10-26	07h30	19-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 19 (hạ áp) An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 19 (hạ áp) An Dương Vương tuyến 474TN	Đào lỗ, dựng trụ, đổ bê tông trụ 19 (hạ áp) An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	19-10-26	08h00	19-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 58B/1B Thanh Bắc tuyến 472TBI	Từ trụ 58B/3 đến trụ 58B/45 tuyến 472TBI	Chỉnh trụ trung áp, thay đà trụ 58B/25B bị nghiêng, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 58B/3 đến trụ 58B/45 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	80	Áp Thanh Thợ xã Thanh Bình; áp Bàu Rã xã Tân Lập	Cắt REC trụ 58B/1 và DS trụ 58B/1B Thanh Bắc tuyến 472TBI	1471	7,4118	0,0353	0,2866	0,0014	0,436	1.528	
15	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 58B/114/1P xã Thanh Bắc tuyến 472TBI	Trụ 58B/114/15P tuyến 472TBI	Di dời trụ trung áp và TBA trụ 58B/114/15P tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Áp Bàu Rã xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 58B/114/1P xã Thanh Bắc tuyến 472TBI	203	2,6302	0,0049	0,1017	0,0002	0,168	1.515	
16	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 58B/115 Bàu Rã tuyến 472TBI	Từ trụ 58B/116 đến trụ 58B/181 tuyến 472TBI	Xử lý giáp nếu hỏng trụ 58B/172, xử lý khiếm lưới điện từ trụ 58B/116 đến trụ 58B/181 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Bàu Rã xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 58B/115 Bàu Rã tuyến 472TBI	233	3,0189	0,0056	0,1167	0,0002	0,084	758	
17	19-10-26	08h00	19-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất chống sét trụ 165/4, trụ 165/6/4, trụ 165/7, trụ 165/10, trụ 165/16B, trụ 165/16B/6, trụ 165/20B, trụ 165/44/7B, trụ 165/31/7, trụ 165/32, trụ 165/32/2, 165/47/1/3/2/2 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	19-10-26	08h00	19-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 80/26/1 đến trụ 80/26/34 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/26/1 đến trụ 80/26/34 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 134/3 đến trụ 134/35 tuyến 471SD	Từ trụ 134/3 đến trụ 134/35 tuyến 471SD	Trồng trụ xen lưới nâng cao độ võng đường dây trung áp từ trụ 134/3 đến trụ 134/35 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp Bình Lương, Tua Hai xã Châu Thành	- Cắt LBS Ngã Ba Vịnh trụ 134/2B và DS 3 pha trụ 134/2 tuyến 471SD. - Cắt 3 LTD Bình Lương trụ 134/47 tuyến 471SD.	736	7,3224	0,0122	0,4097	0,0007	0,514	5.144	
21	19-10-26	07h00	19-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Kỹ thuật Thịnh Tài	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/13 đến trụ 186/189/22/18 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/13 đến trụ 186/189/22/18 tuyến 473SD	Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây nâng cấp lưới điện trung áp từ 1 pha lên 3 pha từ trụ 186/189/22/13 đến trụ 186/189/22/18 tuyến 473SD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Áp Hiệp Thành xã Hòa Hội	Cắt 1 LBFCO trụ 186/189/22/1 Nhánh rẽ Ba Châm và cắt 3 LBFCO 186/189/22/1 nhánh rẽ Trạm Bơm Tân Long tuyến 473SD	336	3,3428	0,0056	0,1870	0,0003	0,171	1.715	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
22	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	Từ trụ 234/44 đến trụ 234/44/41, từ trụ 234/44/30A/30 đến trụ 234/44/41, từ trụ 234/44/30A/34, từ trụ 234/444/30A/31 đến trụ 234/44/30A/31/4 Kênh Tây tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 234/44 đến trụ 234/44/41, từ trụ 234/44/30A/30 đến trụ 234/44/30A/34, từ trụ 234/444/30A/31 đến trụ 234/44/30A/31/4 Kênh Tây tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng I tuyến 471HT	Từ trụ 182/1T đến trụ 182/102T, từ trụ 182/102T đến trụ 182/102T/15 Nối tuyến Phước Long - KheDol tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 182/1T đến trụ 182/102T, từ trụ 182/102T đến trụ 182/102T/15 Nối tuyến Phước Long - KheDol tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 142 Khởi An tuyến 473TĐ	Từ trụ 142/2 đến trụ 142/46, từ trụ 142/46 đến trụ 142/46/26 Khởi An tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 142/2 đến trụ 142/46, từ trụ 142/46 đến trụ 142/46/26 Khởi An tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Trạm 3x37,5kVA trụ 28/7 Trại heo Thanh Liêm tuyến 471HT	Trạm 3x37,5kVA trụ 28/7 Trại heo Thanh Liêm tuyến 471HT	Kiểm định MBA, FCO trạm 3x37,5kVA trụ 28/7 Trại heo Thanh Liêm tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại heo Thanh Liêm	- Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 3x37,5kVA trụ 28/7 Trại heo Thanh Liêm tuyến 471HT - Cắt 2CB công tơ số No: 21117041 và 2410200487 trụ 28/7 tuyến 471HT.	3	0,0112	0,0001	0,0006	0,0000	0,069	242	
26	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 142 Khởi An tuyến 473TĐ	Từ trụ 142/1 đến trụ 142/46 Khởi An tuyến 473TĐ	Lắp vật tư, lắp cần đèn, lắp hệ thống đèn chiếu sáng Năng lượng mặt trời từ trụ 142/1 đến trụ 142/46 Khởi An tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Ấp Khởi An, Khởi Trung xã Cầu Khởi	Cắt LBFCO trụ 142 Khởi An tuyến 473TĐ	555	5,3106	0,0098	0,2780	0,0005	0,229	2.061	
27	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hông, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
28	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PDC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PDC	Nâng độ cao tủ điều khiển, lắp bổ sung MCB 2 cực 32A và cáp tín hiệu áp Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PDC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PDC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PDC	Thí nghiệm định kỳ CBM, lắp FCO bảo vệ MBA cấp nguồn Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Phước Đức B Phường Gia Lộc	Cắt 3VS, 3FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PDC Cắt CB trạm 400kVA Phước Đông 5 trụ 42/28 tuyến 471PDC	123	1,0333	0,0020	0,0001	0,0000	0,079	670	
31	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/146 tuyến 471PDC	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/146 tuyến 471PDC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42 đến trụ 42/146 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 19/8BP đến trụ 19/10AP/5P, từ trụ 19/8BP đến trụ 19/10AP/5P, từ trụ 19/8BP đến trụ 19/8B/2P/8T, từ trụ 19/10P/6P đến trụ 19/8B/2P/8T, từ trụ 19/10P/6P đến trụ 19/10P/11P, từ trụ 19/8BP/7T đến trụ 19/10P/11P, từ trụ 19/8BP/7T đến trụ 19/8BP/10T/2P, từ trụ 19/8BP/2T/3T đến trụ 20C/6P, từ trụ 19/8BP/3T đến trụ 21C/6P, từ trụ 19/8BP/4BT đến trụ 22C/6P, từ trụ 19/8BP/5BT đến trụ 23C/6P, từ trụ 19/8BP/7p đến trụ 25/6, từ trụ 19/8BP/9T đến trụ 26/6P, từ trụ 19/8BP/10T đến trụ 27/6T, từ trụ 19/8BP/10T/2 đến trụ 28/11P Ngõ Quyền tuyến 474TN	1 từ trụ 19/8BP đến trụ 19/10AP/5P, từ trụ 19/8BP đến trụ 19/8B/2P/8T, từ trụ 19/10P/6P đến trụ 19/10P/11P, từ trụ 19/8BP/7T đến trụ 19/8BP/10T/2P, từ trụ 19/8BP/2T/3T đến trụ 20C/6P, từ trụ 19/8BP/3T đến trụ 21C/6P, từ trụ 19/8BP/4BT đến trụ 22C/6P, từ trụ 19/8BP/5BT đến trụ 23C/6P, từ trụ 19/8BP/7p đến trụ 25/6, từ trụ 19/8BP/9T đến trụ 26/6P, từ trụ 19/8BP/10T đến trụ 27/6T, từ trụ 19/8BP/10T/2 đến trụ 28/11P Ngõ Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 19/8BP đến trụ 19/10AP/5P, từ trụ 19/8BP đến trụ 19/10P/6P đến trụ 19/8B/2P/8T, từ trụ 19/10P/6P đến trụ 19/10P/11P, từ trụ 19/8BP/7T đến trụ 19/8BP/10T/2P, từ trụ 19/8BP/2T/3T đến trụ 20C/6P, từ trụ 19/8BP/3T đến trụ 21C/6P, từ trụ 19/8BP/4BT đến trụ 22C/6P, từ trụ 19/8BP/5BT đến trụ 23C/6P, từ trụ 19/8BP/7p đến trụ 25/6, từ trụ 19/8BP/9T đến trụ 26/6P, từ trụ 19/8BP/10T đến trụ 27/6T, từ trụ 19/8BP/10T/2 đến trụ 28/11P Ngõ Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	21	Khu phố Trường An, Long Hải phường Long Hoa	- Cắt LBFCO trụ 19/8B/1P, tháo hotline trụ 19/8B Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt 3 LBFCO trụ 19/8B/1T, tháo 3 hotline trụ 19/8B Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x50kVA Long Hải G trụ 19/8B Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x50kVA Long Hải H trụ 19/10 Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Trần Phú G trụ 71B/16 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Trần Phú H trụ 71B/26 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Trần Phú I trụ 71B/36 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm	1207	10,3326	0,0215	0,5375	0,0011	0,393	3.142	
Trang 7																					

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
33	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Ngô Quyền E trụ 20C/12 Ngô Quyền tuyến 477LH	Trạm 250kVA Ngô Quyền E trụ 20C/12 Ngô Quyền tuyến 477LH	Thay cose hạ MBA không đảm bảo vận hành trạm 250kVA Ngô Quyền E trụ 20C/12 Ngô Quyền tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cất CB, 3FCO trạm 250kVA Ngô Quyền E trụ 20C/12 Ngô Quyền tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 20C/10/8 đến trụ 20C/10/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 20C/10/8 đến trụ 20C/10/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang, xử lý mối nối phi kỹ thuật từ trụ 20C/10/8 đến trụ 20C/10/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cất CB trạm 250kVA Ngô Quyền D trụ 20C/9 Ngô Quyền tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 13/4P đến trụ 13/4/2/1T Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 13/4/2/1T Ngô Quyền tuyến 474TN đến trụ 67/9A/3 Trần Phú tuyến 474TN, từ trụ 13/4/2 đến trụ 13/4/2/3/8T, từ trụ 13/4/3 đến trụ 13/4/2/8 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 13/4P đến trụ 13/4/2/1T Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 13/4/2/1T Ngô Quyền tuyến 474TN đến trụ 67/9A/3 Trần Phú tuyến 474TN, từ trụ 13/4/2 đến trụ 13/4/2/3/8T, từ trụ 13/4/3 đến trụ 13/4/2/8 Ngô Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 13/4P đến trụ 13/4/2/1T Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 13/4/2/1T Ngô Quyền tuyến 474TN đến trụ 67/9A/3 Trần Phú tuyến 474TN, từ trụ 13/4/2 đến trụ 13/4/2/3/8T, từ trụ 13/4/3 đến trụ 13/4/2/8 Ngô Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cất CB trạm 250kVA Trần Phú E trụ 67/9A Trần Phú tuyến 474TN - Cất CB trạm 75kVA CND Hòa Thành trụ 13/4/1 Ngô Quyền tuyến 474TN	155	1,3269	0,0028	0,0690	0,0001	0,157	1.257	
36	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 20C đến trụ 20C/1 (TA), từ trụ 20C/ đến trụ 20C/1 (HA) Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 20C đến trụ 20C/1 (TA), từ trụ 20C/ đến trụ 20C/1 (HA) Ngô Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 20C đến trụ 20C/1 (TA), từ trụ 20C/ đến trụ 20C/1 (HA) Ngô Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cất CB trạm 250kVA Ngô Quyền C trụ 20C/5 Ngô Quyền tuyến 477LH - Cất CB trạm 250kVA Long Hải T trụ 17B Ngô Quyền tuyến 474TN	179	1,5323	0,0032	0,0797	0,0002	0,157	1.257	
37	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 20C đến trụ 30/2/1/1P (20C/19/1) Ngô Quyền tuyến 474TN đến trụ 71B/36/12 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 20C đến trụ 30/2/1/1P (20C/19/1) Ngô Quyền tuyến 474TN đến trụ 71B/36/12 Trần Phú tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 20C đến trụ 30/2/1/1P (20C/19/1) Ngô Quyền tuyến 474TN đến trụ 71B/36/12 Trần Phú tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	7	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cất CB trạm 250kVA Trần Phú I trụ 71B/36 Trần Phú tuyến 474TN - Cất CB trạm 250kVA Ngô Quyền F trụ 20C/19 Ngô Quyền tuyến 477LH	4	0,0342	0,0001	0,0018	0,0000	0,131	1.047	
38	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 150 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 475TN	Từ trụ 150 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 475TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 150 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 475TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 57 Thị trấn Tân Biên tuyến 474TBI	Trụ 51B, 55 tuyến 474TBI, 475TBI	Tháo thanh lý hệ thống đo đếm trụ 55 tuyến 474TBI, 475TBI. Thay CT định kỳ, thay FCO trạm trụ trụ 51B tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Ấp Thanh Sơn xã Tân Biên	Cất 3LBFCO trụ 57 Thị trấn Tân Biên tuyến 474TBI Tháo 3hotline trụ 55 Công ty Hoàng Gia tuyến 475TBI	120	0,6046	0,0029	0,0234	0,0001	0,044	153	
40	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	Trụ 159B/10 tuyến 474TBI	Nâng công suất TBA trụ 159B/10 tuyến 474TBI từ 2x25kVA lên 75kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Ấp Sân Bay xã Thanh Bình	Cất LBFCO trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	378	1,9046	0,0091	0,0736	0,0004	0,019	66	
41	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 195/3 NT cao su Tân Lập tuyến 479TBI	Trụ 195/3 tuyến 479TBI	Hạ công suất TBA trụ 195/3 tuyến 479TBI từ 2x50kVA xuống 2x25kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Tân Tiến xã Tân Lập	Cất 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 195/3 NT cao su Tân Lập tuyến 479TBI	14	0,0705	0,0003	0,0027	0,0000	0,006	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL.VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 75kVA trụ 156/1 tuyến 474TBI	Trụ 156/1 tuyến 474TBI	Nâng công suất TBA trụ 156/1 tuyến 474TBI từ 75kVA lên 2x50kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Sân Bay xã Thanh Bình	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 156/1 và tháo hotline trụ 156 tuyến 474TBI	110	0,5542	0,0026	0,0214	0,0001	0,006	22	
43	20-10-26	08h00	20-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lặp lại trụ 85/34A, trụ 85/36A, trụ 85/39/6, trụ 85/39/9, trụ 85/39, trụ 85/164B/8A tuyến 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
44	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 93/1 đến trụ 93/14 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyến tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 93/1 đến trụ 93/14 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyến tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 23/9 Ninh Trung - A tuyến 477CM	Nâng Công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 23/9 Ninh Trung - A tuyến 477CM (TTr 06)	Nâng Công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 23/9 Ninh Trung - A tuyến 477CM (TTr 06)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/9 Ninh Trung - A tuyến 477CM	41	0,1420	0,0007	0,0080	0,0000	0,069	240	
47	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/18/1 Thanh Lợi tuyến 477CM	Từ trụ 43/18/3 đến trụ 43/18/7 đường 785 tuyến 473CM (TTr 06)	Lắp mới TBA 50kVA trụ 43/18/3, ép lèo chuyển tải cân pha hạ áp từ trụ 43/18/3 đến trụ 43/18/7 đường 785 tuyến 473CM (TTr 06)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Thanh Lợi phường Bình Minh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/18/1 Thanh Lợi tuyến 477CM	37	0,2562	0,0006	0,0144	0,0000	0,103	720	
48	20-10-26	07h30	20-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Nhánh rẽ 22kV trụ 26/12/7/1P Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	Từ trụ 80/33/1 đến trụ 80/33/7 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Bàn giao đơn vị ngoài đầu nối cáp ngầm Hoàn chỉnh TBA, ép lèo chuyển tải đóng điện vào vận hành trạm từ trụ 80/33/1 đến trụ 80/33/7 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	7	Khu phố 6 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 26/12/7/1P Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	208	1,9550	0,0034	0,1100	0,0002	0,240	2.281	
49	20-10-26	08h00	20-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 89/1 đến trụ 89/22, từ trụ 89/21/1 đến trụ 89/21/44, từ trụ 89/21/20/1 đến trụ 89/21/20/18, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/8P, từ trụ 89/21/44 đến trụ 89/21/44/12 tuyến 478SD	Từ trụ 89/1 đến trụ 89/22, từ trụ 89/21/1 đến trụ 89/21/44, từ trụ 89/21/20/1 đến trụ 89/21/20/18, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/8P, từ trụ 89/21/44 đến trụ 89/21/44/12 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 89/1 đến trụ 89/22, từ trụ 89/21/1 đến trụ 89/21/44, từ trụ 89/21/20/1 đến trụ 89/21/20/18, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/8P, từ trụ 89/21/44 đến trụ 89/21/44/12 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
50	20-10-26	08h00	20-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 206/11/1 đến trụ 206/11/14 tuyến 471SD	Từ trụ 206/11/1 đến trụ 206/11/14 tuyến 471SD	Thay sứ đựng trung áp bị phóng điện (trụ 206/11/9), kết hợp nối lại dây tiếp đất lập lại bị đứt (trụ 206/11/8, trụ 206/11/14), phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 206/11/1 đến trụ 206/11/14 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Chòm Dừa xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 206/11/1 tuyến 471SD	125	0,4353	0,0021	0,0244	0,0001	0,023	80	
51	20-10-26	13h30	20-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179 đến trụ 179/25, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến Trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Từ trụ 179 đến trụ 179/25, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến Trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 179 đến trụ 179/25, từ trụ 250 đến Trụ 250/15, từ trụ 252 đến Trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	21-10-26	07h30	21-10-26	08h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/84B Phước Tân tuyến 471HT	Từ trụ 234/84B Phước Tân đến trụ 234/104B Phước Hiệp	Chuyển điện khép vòng tuyến 471HT cấp điện tuyến 476HT từ trụ 234/84B Phước Tân đến trụ 234/104B Phước Hiệp	Chuyển tải trung, hạ thế	40	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 234/84B Phước Tân tuyến 471HT - Cắt LBS trụ 48B/141, DS trụ 48B/140 và DS trụ 234/104B Phước Hiệp tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	21-10-26	17h00	21-10-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/104B Phước Hiệp tuyến 476HT	Từ trụ 234/104B Phước Hiệp đến trụ 234/84B Phước Tân	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển tải trung, hạ thế	40	Không mất điện	- Đóng DS trụ 48B/140, DS trụ 234/104B và LBS trụ 48B/141 Phước Hiệp tuyến 476HT - Cắt LBS trụ 234/84B Phước Tân tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	- Tại trụ 48b/141, DS trụ 48B/140 Phước Hiệp tuyến 476HT - Tại trụ 48B/61/46P Láng Biển tuyến 476HT	- Thí nghiệm thiết bị REC tại trụ 48B/2, DS tại trụ 48B/3 Áp Láng tuyến 476HT - Thí nghiệm thiết bị LBS trụ 48b/141, DS tại trụ 48B/140 Phước Hiệp tuyến 476HT - Thay vật tư, thiết bị tại trụ 48B/61/46P Láng Biển tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	45	Áp Khởi Nghĩa, Khởi An, ấp Láng, Phước Hiệp xã Cầu Khởi	- Cắt REC trụ 48B/2, DS trụ 48B/1, DS trụ 48B/3 Áp Láng tuyến 476HT - Cắt LBS trụ 48B/141, DS trụ 48B/140 và DS trụ 234/104B Phước Hiệp tuyến 476HT, 471HT	2740	26,2182	0,0486	1,3726	0,0025	1,543	13.887	
55	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12kV từ trụ 48B/61 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Tại trụ 48B/61/46P Láng Biển tuyến 476HT	Thay vật tư, thiết bị tại trụ 48B/61/46P Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Khởi Nghĩa, ấp Láng xã Cầu Khởi	Cắt LBFCO trụ 48B/61 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 48B/89/4 Áp Láng 10 tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 48B/89/4 Áp Láng 10 tuyến 476HT	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA trụ 48B/89/4 Áp Láng 10 tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Láng xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 48B/89/4 Áp Láng 10 tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 10 Bình Linh tuyến 476HT	Từ trụ 48B đến trụ 48B/140 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B đến trụ 48B/140 Áp Láng tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
58	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61 đến trụ 48B/61/46P, từ trụ 48B/61/19 đến trụ 48B/61/19/18 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/61 đến trụ 48B/61/46P, từ trụ 48B/61/19 đến trụ 48B/61/19/18 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61 đến trụ 48B/61/8, từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23/22, từ trụ 48B/89 đến trụ 48B/89/10, từ trụ 48B/127 đến trụ 48B/127/15 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/61 đến trụ 48B/61/8, từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23/22, từ trụ 48B/89 đến trụ 48B/89/10, từ trụ 48B/127 đến trụ 48B/127/15 Áp Láng tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	21-10-26	09h30	21-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 471/80/13T Phước Lộc A5 tuyến 475TĐ	Trạm 75kVA trụ 471/80/13T Phước Lộc A5 tuyến 475TĐ	Thay công tơ hỏng màn hình trạm 75kVA trụ 471/80/13T Phước Lộc A5 tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Bàu Sen xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 471/80/13T Phước Lộc A5 tuyến 475TĐ	59	0,0627	0,0010	0,0033	0,0001	0,057	57	
61	21-10-26	10h30	21-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 471/132/5 Lộc Hiệp-I tuyến 475TĐ	Trạm 25kVA trụ 471/132/5 Lộc Hiệp-I tuyến 475TĐ	Thay công tơ hỏng màn hình trạm 25kVA trụ 471/132/5 Lộc Hiệp-I tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 471/132/5 Lộc Hiệp-I tuyến 475TĐ	14	0,0149	0,0002	0,0008	0,0000	0,011	11	
62	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
64	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	Kéo dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8, sang tải hạ áp giảm tải trạm trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PDC, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/4N/10, 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Phước Đức A Phường Gia Lộc	Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PDC Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 25 trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	188	1,5793	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
65	21-10-26	07h00	21-10-26	07h30	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 41 Phước Đức đến trụ 42/21 Áp 4 tuyến 471PĐ	Đường dây 22kV từ trụ 41 Phước Đức đến trụ 42/21 Áp 4 tuyến 471PĐ	Chuyển điện tuyến 471PĐ cấp điện cho tuyến 471PDC đến trụ 41 Phước Đức	Chuyển điện	200	Không mất điện	Đóng Recloser trụ 42/21 Áp 4 tuyến 471PĐ Cắt Recloser, 3LTD trụ 41 Phước Đức tuyến 471PDC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	21-10-26	17h00	21-10-26	17h30	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 41 Phước Đức đến trụ 42/21 Áp 4 tuyến 471PĐ	Đường dây 22kV từ trụ 41 Phước Đức đến trụ 42/21 Áp 4 tuyến 471PĐ	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	200	Không mất điện	Đóng 3LTD, Recloser trụ 41 Phước Đức tuyến 471PDC Cắt Recloser trụ 42/21 Áp 4 tuyến 471PĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
67	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 30 lộ ra trạm 110kV Phước Đức tuyến 471PDC	Đường dây 22kV trụ 30 lộ ra trạm 110kV Phước Đức tuyến 471PDC	Gột vỏ dây, lắp kẹp quai trụ 30 tuyến 471PDC, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 9C đến trụ 41 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt LBS, 3LTD trụ 9C Phước Đức A tuyến 471PDC	596	5,0067	0,0098	0,0028	0,0000	0,594	5.050	
68	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 30 lộ ra trạm 110kV Phước Đức tuyến 471PDC	Đường dây 22kV trụ 30 lộ ra trạm 110kV Phước Đức tuyến 471PDC	Lắp TBA 3x75kVA trụ 30 tuyến 471PDC, cắt dừng dây hạ áp trụ 34 tuyến 471PDC, nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt CB TBA 400kVA Phước Đức 1 trụ 35 tuyến 471PDC	158	1,3273	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.750	
69	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 42/5 Cây Trường - Bàu Đồn tuyến 471PDC	Đường dây 22kV trụ 42/5 Cây Trường - Bàu Đồn tuyến 471PDC	Lắp TBA 3x75kVA trụ 42/5 tuyến 471PDC, cắt dừng dây hạ áp trụ 42/6 tuyến 471PDC, nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt CB TBA 250kVA Phước Đông 19 trụ 42/8A tuyến 471PDC	146	1,2265	0,0024	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
70	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 17 đến trụ 30/15 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 17 đến trụ 30/15 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 17 đến trụ 30/15 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 19 (hạ áp cũ) đến trụ 19 (hạ áp mới) An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 19 (hạ áp cũ) đến trụ 19 (hạ áp mới) An Dương Vương tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, nhô trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 19 (hạ áp cũ) đến trụ 19 (hạ áp mới) An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	11	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt CB trạm 320kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	93	0,7961	0,0017	0,0414	0,0001	0,196	1.571	
72	21-10-26	10h30	21-10-26	11h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	3LBFCO trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và 3LBFCO trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	Chuyển điện tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 190/1 Quốc Lộ 22B	Chuyển tải trung thế	21	Khu phố Long Trung phường Hòa Thành	- Cắt 3LBFCO trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Đóng 3LBFCO trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	1201	1,2852	0,0214	0,0669	0,0011	0,393	393	
73	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 2B đến trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Thay sứ chuỗi polyme bị phóng trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt 3LBFCO trụ 2B/1 An Dương Vương tuyến 474TN	296	2,5339	0,0053	0,1318	0,0003	0,157	1.257	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
74	21-10-26	07h30	21-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Lê Quốc Vinh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 2B đến trụ 2B/8 An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 2B/5B An Dương Vương tuyến 474TN	Kéo dây đầu nối, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 2B/5B An Dương Vương tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt 3LBFCO trụ 2B/1 An Dương Vương tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 48/27/1 gỗ Nhật Hòa tuyến 477TBI	Trụ 48/27/2 tuyến 477TBI	Thay dà cách điện trạm biến áp trụ 48/27/2 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Công ty TNHH Gỗ Nhật Hòa	Cắt 3LBFCO trụ 48/27/1 gỗ Nhật Hòa tuyến 477TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,056	505	
76	21-10-26	08h00	21-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lặp lại trụ 85/158/47/46, trụ 85/158/47/46/6, trụ 85/158/47/25, trụ 85/158/47/19, trụ 85/158/78, 85/158/47/16B/1, trụ 85/158/31B/1, trụ 85/158/47/46/8/6 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
77	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 99/2 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Traanff Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/2 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 1/11 Thanh Trung - N tuyến 473CM	Nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 1/11 Thanh Trung - N tuyến 473CM (TTr 42)	Nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 1/11 Thanh Trung - N tuyến 473CM (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Thanh Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 1/11 Thanh Trung - N tuyến 473CM	29	0,1004	0,0005	0,0056	0,0000	0,103	360	
80	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 19B/70/46/1 Giồng Cà tuyến 473TN	Nâng công suất trạm 37,5kVA lên 2x37,5kVA trụ 19B/70/46/9 Giồng Cà - D tuyến 473TN (TTr 42)	Nâng công suất trạm 37,5kVA lên 2x37,5kVA trụ 19B/70/46/9 Giồng Cà - D tuyến 473TN (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Giồng Cà phường Bình Minh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 19B/70/46/1 Giồng Cà tuyến 473TN	146	1,0111	0,0024	0,0569	0,0001	0,069	480	
81	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ từ trụ 38/23/1 đến trụ 38/23/11, từ trụ 38/30/1 đến trụ 38/30/11, từ trụ 38/30/6 đến trụ 38/30/6/6 tuyến 474SD	Từ trụ 38/23/1 đến trụ 38/23/11, từ trụ 38/30/1 đến trụ 38/30/11, từ trụ 38/30/6 đến trụ 38/30/6/6 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 38/23/1 đến trụ 38/23/11, từ trụ 38/30/1 đến trụ 38/30/11, từ trụ 38/30/6 đến trụ 38/30/6/6 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/16/13 đến trụ 53/16/24, từ trụ 53/16/23 đến trụ 56/16/23/6, từ trụ 53/16/23/2B/1 đến trụ 53/16/23/2B/13 tuyến 474SD	Từ trụ 53/16/13 đến trụ 53/16/24, từ trụ 53/16/23 đến trụ 56/16/23/6, từ trụ 53/16/23/2B/1 đến trụ 53/16/23/2B/13 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 53/16/13 đến trụ 53/16/24, từ trụ 53/16/23 đến trụ 56/16/23/6, từ trụ 53/16/23/2B/1 đến trụ 53/16/23/2B/13 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	21-10-26	08h00	21-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6/13/1 đến trụ 53/28/6/13/17, từ trụ 53/28/6/18B/1 đến trụ 53/28/6/18B/12, từ trụ 53/28/6/29/1 đến trụ 53/28/6/11 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/6/13/1 đến trụ 53/28/6/13/17, từ trụ 53/28/6/18B/1 đến trụ 53/28/6/18B/12, từ trụ 53/28/6/29/1 đến trụ 53/28/6/11 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 53/28/6/13/1 đến trụ 53/28/6/18B/12, từ trụ 53/28/6/29/1 đến trụ 53/28/6/11 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 3x50kVA Thanh Bình 12 trụ 38/97 tuyến 474SD	Trạm biến áp 3x50kVA Thanh Bình 12 trụ 38/97 tuyến 474SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 38/97 tuyến 474SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp An Bình xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 3x50kVA Thanh Bình 12 trụ 38/97 tuyến 474SD	70	0,2437	0,0012	0,0136	0,0001	0,103	360	
86	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Hòa-5 trụ 141/53 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Hòa-5 trụ 141/53 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/53 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu Phố Thanh Hòa, Thanh Hùng Phường Thanh Điền; Áp An Bình xã Châu Thành	Cắt 3 LBFCO trụ 141/18/10/1T tuyến 476SD	652	2,2703	0,0108	0,1270	0,0006	0,171	600	
87	21-10-26	08h00	21-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Bình-1 trụ 141/18/25 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Bình-1 trụ 141/18/25 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/18/25 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp An Bình xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 2FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 2x50kVA Thanh Bình-1 trụ 141/18/25 tuyến 476SD	43	0,1497	0,0007	0,0084	0,0000	0,011	40	
88	21-10-26	13h30	21-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Chợ Phước Vinh trụ 331/1 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA Chợ Phước Vinh trụ 331/1 tuyến 471SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 331/1 tuyến 471SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Phước Lợi xã Phước Vinh	Cắt 1 CB, 1 FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 25kVA Chợ Phước Vinh trụ 331/1 tuyến 471SD	26	0,0905	0,0004	0,0051	0,0000	0,011	40	
89	21-10-26	13h30	21-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Thái Bình trụ 32/1 tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA Thái Bình trụ 32/1 tuyến 471SD	Bảo trì trạm biến áp, ép lều hạ áp bị cháy trụ 32/1 tuyến 471SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 1 FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 50kVA Thái Bình trụ 32/1 tuyến 471SD	54	0,1880	0,0009	0,0105	0,0001	0,011	40	
90	21-10-26	07h30	21-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/19B tuyến 478TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/19B tuyến 478TB	Thu hồi trụ trung áp từ trụ 25C/19B/3 đến trụ 25C/19B/20	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Khu phố An Thới phường An Tịnh	Cắt 3LBFCO trụ 25C/19B/1 An Thới tuyến 478TB	785	7,1071	0,0132	0,3933	0,0007	1,086	9.774	
91	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
93	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/6P Phước Bình 3 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/6P Phước Bình 3 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp 250kVA trụ 53/100/6P Phước Bình 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x50kVA trụ 53/77 Phước Lưu 3 tuyến 480BC	Trạm 3x50kVA trụ 53/77 Phước Lưu 3 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp 3x50kVA trụ 53/77 Phước Lưu 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 53/142 Phước Chi 2 tuyến 480BC	Trạm 75kVA trụ 53/142 Phước Chi 2 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 53/142 Phước Chi 2 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 48B/141 Phước Hiệp tuyến 476HT	Từ trụ 234/105 đến trụ 234/152, từ trụ 234/132B/11 đến trụ 234/132B/11/8, từ trụ 234/134 đến trụ 234/134/20, từ trụ 234/151A đến trụ 234/151A/2, từ trụ 234/182 đến trụ 234/182/3 nhánh rẽ Bầu Sen tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 234/105 đến trụ 234/152, từ trụ 234/132B/11 đến trụ 234/132B/11/8, từ trụ 234/134 đến trụ 234/134/20, từ trụ 234/151A đến trụ 234/151A/2, từ trụ 234/182 đến trụ 234/182/3 nhánh rẽ Bầu Sen tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 82B đến trụ 82B/4, từ trụ 83 đến trụ 97, từ trụ 92 đến trụ 92/14, từ trụ 98/4B đến trụ 98/4B/6, từ trụ 98/6 đến trụ 98/6/4 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 82B đến trụ 82B/4, từ trụ 83 đến trụ 97, từ trụ 92 đến trụ 92/14, từ trụ 98/4B đến trụ 98/4B/6, từ trụ 98/6 đến trụ 98/6/4 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474 TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bề, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL.VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
99	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bắt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x25kVA Trâm Vàng 31 trụ 161/15/6 tuyến 477TB	TBA 2x25kVA Trâm Vàng 31 trụ 161/15/6 tuyến 477TB	Nâng công suất TBA 2x25kVA Trâm Vàng 31 trụ 161/15/6 tuyến 477TB lên 75kVA, nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Trâm Vàng phường Gò Dầu	Cắt 2FCO, tháo hotline TBA 2x25kVA Trâm Vàng 31 trụ 161/15/6 tuyến 477TB	47	0,3948	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	870	
101	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 161/4B/1 Hồng Phúc tuyến 477TB	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 161/4B/1 Hồng Phúc tuyến 477TB	Nâng công suất TBA 2x50kVA Trâm Vàng 10 trụ 161/4B/7 tuyến 477TB lên 2x75kVA, nghiệm thu đóng điện, phát quang nhánh rẽ từ trụ 161/4B/1 tuyến 477TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Trâm Vàng phường Gò Dầu	Cắt 3LBFCO trụ 161/4B/1 Hồng Phúc tuyến 477TB	144	1,2097	0,0024	0,0001	0,0000	0,059	870	
102	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/56/1 Xóm Đồng tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/56/1 Xóm Đồng tuyến 476TĐ	Lắp TBA 2x25kVA cây mới trụ 270/56/10 tuyến 476TĐ, cắt dừng dây hạ áp trụ 270/56/9, 270/56/13, nghiệm thu đóng điện, phát quang nhánh rẽ từ trụ 270/56/1 tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Xóm Đồng phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 270/56/1 Xóm Đồng tuyến 476TĐ	112	0,9409	0,0018	0,0001	0,0000	0,059	500	
103	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	22-10-26	07h00	22-10-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 164B đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD và LBS trụ 164B Hiệp Trường tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 472SD cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 164B Hiệp Trường	Chuyển tải trung thế	35	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD - Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 164 Hiệp Trường tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	22-10-26	17h00	22-10-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 164B đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	LBS trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 477LH và LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 472SD đến trụ 164/2 Cầu Nôi	Chuyển tải trung thế	35	Không mất điện	- Đóng DS trụ 164, LBS trụ 164B Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
106	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 212 đến trụ 212/1B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 212 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/82 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 212 đến trụ 212/1B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 212 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/82 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	42	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền, khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 164 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 216 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN - Cắt DS trụ 81B/39 Gò Kén tuyến 482TN - Cắt DS trụ 212/1T Long Yên tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ - Cắt Rec trụ 267/1, DS trụ 267/1/1 Trường Huệ Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	2156	18,4566	0,0385	0,9601	0,0020	0,785	6.283	
107	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 185 đến trụ 193B, từ trụ 185 đến 185/1, từ trụ 190 đến 190/1P, từ trụ 192 đến 192/2, từ trụ 193B đến 1193B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1/100 (XDM) đến trụ 267/1/122 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 185 đến trụ 193B, từ trụ 185 đến 185/1, từ trụ 190 đến 190/1P, từ trụ 192 đến 192/2, từ trụ 193B đến 1193B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1/100 (XDM) đến trụ 267/1/122 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền, khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 164 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 216 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN - Cắt DS trụ 81B/39 Gò Kén tuyến 482TN - Cắt DS trụ 212/1T Long Yên tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 165 đến trụ 169B, từ trụ 165 đến 165/1, từ trụ 167 đến 167/1P, từ trụ 169B đến 169B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1/139 (XDM) đến trụ 267/1/147 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 165 đến trụ 169B, từ trụ 165 đến 165/1, từ trụ 167 đến 167/1P, từ trụ 169B đến 169B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1/139 (XDM) đến trụ 267/1/147 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền, khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 164 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 216 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN - Cắt DS trụ 81B/39 Gò Kén tuyến 482TN - Cắt DS trụ 212/1T Long Yên tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
109	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 75kVA Long Trung A trụ 187 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 75kVA Long Trung A trụ 187 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay MBA 75KVA Long Trung A, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 187 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền, khu phố Long Bình phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Long Trung A trụ 187 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	77	0,6592	0,0014	0,0343	0,0001	0,060	484	
110	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp trụ 164, 165 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 164, 165 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 164, 165 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 2x50kVA Hiệp Trường F trụ 162B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	76	0,6506	0,0014	0,0338	0,0001	0,060	484	
112	22-10-26	07h30	22-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 215 đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 215 đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 215 đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Long Yên phường Hòa Thanh	Cắt CB trạm 75kVA Long Yên C trụ 213 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV Tân Thanh - Tân Lập trụ 162/6T/1 tuyến 479TBI	Trụ 162/6T/1 tuyến 479TBI	Thay Công tơ, CT, VT trụ 162/6T/1 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Công ty TNHH MTV SX-TM-XNK Lữ Hồng	Cắt 3LBFCO trụ 162/6T Tân Lữ Hồng tuyến 479TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,032	292	
114	22-10-26	08h00	22-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 480 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lắp lại trụ 112/20/38, trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/1, trụ 112/20/42/12A, trụ 112/20/42/12B, trụ 112/20/42/11, trụ 112/20/26, trụ 112/24B/15/2/3 tuyến 480TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
115	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 41/16 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 27/1 Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Từ trụ 27/9 đến trụ 27/9/5, từ trụ 28/4 đến trụ 28/11 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 27/11, ép lều chuyển tải cân pha hạ áp từ trụ 27/9 đến trụ 27/9/5, từ trụ 28/4 đến trụ 28/11 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN (TTr 07)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu phố Ninh Phúc, ninh Hoà phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 27/1 Điện Biên Phủ tuyến 474TN	403	3,5884	0,0066	0,2019	0,0004	0,171	1.543	
118	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/20/1 đến trụ 128/20/15, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Từ trụ 128/20/1 đến trụ 128/20/15, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 128/20/1 đến trụ 128/20/15, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
119	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 132/43 đến trụ 132/43/8, từ trụ 132/52B/1 đến trụ 132/52B/9, từ trụ 132/99B/1 đến trụ 132/99B/11 tuyến 477SD	Từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 132/43 đến trụ 132/43/8, từ trụ 132/52B/1 đến trụ 132/52B/9, từ trụ 132/99B/1 đến trụ 132/99B/11 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 132/43 đến trụ 132/43/8, từ trụ 132/52B/1 đến trụ 132/52B/9, từ trụ 132/99B/1 đến trụ 132/99B/11 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	22-10-26	08h00	22-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Từ rụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	22-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Mít Trụ 5 trụ 186/162/23/15 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37,5kVA Mít Trụ 5 trụ 186/162/23/15 tuyến 473SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 186/162/23/15 tuyến 473SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Hòa Hợp xã Hòa Hội	Cắt 1 CB, 1 FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 37,5kVA Mít Trụ 5 trụ 186/162/23/15 tuyến 473SD	41	0,1428	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
122	22-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Lò Cò - 1 trụ 186/189/31/53 tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x50kVA Lò Cò - 1 trụ 186/189/31/53 tuyến 473SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 186/189/31/53 tuyến 473SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Tân Định xã Hòa Hội	Cắt 1 CB, 2 FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 2x50kVA Lò Cò - 1 trụ 186/189/31/53 tuyến 473SD	53	0,1846	0,0009	0,0103	0,0000	0,011	40	
123	22-10-26	08h00	22-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA Gò Cây Da trụ 186/189/31/33 tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x25kVA Gò Cây Da trụ 186/189/31/33 tuyến 473SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 186/189/31/33 tuyến 473SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Tân Định xã Hòa Hội	Cắt 1 CB, 2 FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Gò Cây Da trụ 186/189/31/33 tuyến 473SD	35	0,1219	0,0006	0,0068	0,0000	0,011	40	
124	22-10-26	13h30	22-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Cửa Khẩu Phước Tân trụ 272 tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA Cửa Khẩu Phước Tân trụ 272 tuyến 473SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 272 tuyến 473SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Phước Tân xã Ninh Diền	Cắt 1 CB, 1 FCO, tháo 1 hotline trạm biến áp 25kVA Cửa Khẩu Phước Tân trụ 272 tuyến 473SD	5	0,0174	0,0001	0,0010	0,0000	0,011	40	
125	22-10-26	07h30	22-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 34/33/15/8B/7 tuyến 479TB	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 34/33/15/8B/7 tuyến 479TB	Dời trụ hạ thế 34/33/15/8B/8, phát quang lưới hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	4	Khu phố An Quới phường Trảng Bàng	Cắt CB trạm 250kVA trụ 34/33/15/8B/7 tuyến 479TB	153	1,3852	0,0026	0,0766	0,0001	0,145	1.303	
126	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 48B/141 Phước Hiệp tuyến 476HT	Từ trụ 118/29 đến trụ 118/73, từ trụ 118/92 đến trụ 118/138, từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/46T, từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/26P/13 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/29 đến trụ 118/73, từ trụ 118/92 đến trụ 118/138, từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/46T, từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/26P/13 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
127	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Nắng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 92 đến trụ 117, từ trụ 109 đến trụ 109/5 Bầu Nắng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 92 đến trụ 117, từ trụ 109 đến trụ 109/5 Bầu Nắng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 75/19B Áp Rộc tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 75/19B Áp Rộc tuyến 472TĐ	Nâng công suất TBA 2x25kVA Áp Rộc 6 trụ 75/19B/10 tuyến 472TĐ lên 2x50kVA, nghiệm thu đóng điện, phát quang nhánh rẽ từ trụ 75/19B/1 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt LBFCO nhánh rẽ trụ 75/19B Áp Rộc tuyến 472TĐ	107	0,8988	0,0018	0,0001	0,0000	0,079	670	
131	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 25kVA Áp Rộc 24 trụ 75/19B/5 tuyến 472TĐ	TBA 25kVA Áp Rộc 24 trụ 75/19B/5 tuyến 472TĐ	Thay công tơ trạm hồng màn hình trụ 75/19B/5 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng	0	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt FCO TBA 25kVA Áp Rộc 24 trụ 75/19B/5 tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 90/57 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Trâm tuyến 474TĐ	Trụ 90/57 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Trâm tuyến 474TĐ	Cây TBA 2x25kVA trụ 90/57 tuyến 474TĐ, cắt dừng dây hạ áp trụ 90/55, nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt CB trạm 37,5kVA Bầu Trâm 3 trụ 90/54 tuyến 474TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
133	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Bầu Trâm tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Bầu Trâm tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Bầu Trâm tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Gò Chanh tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Gò Chanh tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 Gò Chanh tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
135	23-10-26	07h00	23-10-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Trường Phú B1 trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trạm 50kVA Trường Phú B1 trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 75kVA trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và đóng điện đưa vào vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Trường Đức phường Long Hoa	Cắt 01LBFCO trụ 103/21/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	83	0,7105	0,0015	0,0370	0,0001	0,045	363	
136	23-10-26	07h30	23-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 12,7kV từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 114B/11/3 đến trụ 114B/11/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp mới trạm biến áp 50kVA trụ 114B/11/3, cắt dừng lưới hạ áp trụ 114B/11/5, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 114B/11/3 đến trụ 114B/11/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN và đóng điện đưa vào vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA Trường Lưu M trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	83	0,7105	0,0015	0,0370	0,0001	0,045	363	
137	23-10-26	08h30	23-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Tháp Chóp Mạt 1 trụ 137/47/9 tuyến 474TBI	Trụ 137/47/9 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA Tháp Chóp Mạt 1 trụ 137/47/9 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Xóm Tháp xã Thạnh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA Tháp Chóp Mạt 1 trụ 137/47/9 tuyến 474TBI	30	0,0432	0,0007	0,0017	0,0000	0,001	1	
138	23-10-26	08h00	23-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/17C/2P Công ty TNHH Khánh Phan tuyến 478SN	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/17C/2P Công ty TNHH Khánh Phan tuyến 478SN	Thay LBFCO trụ 173/117C/27P/1 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	70	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt REC và DS trụ 173/17C/2 Công ty TNHH Khánh Phan tuyến 478SN	51	0,4340	0,0009	0,0227	0,0000	2,401	19.205	
139	23-10-26	08h00	23-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/17C/27P/1 Công ty TNHH Gia Lộc Phát tuyến 478SN	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/17C/27P/1 Công ty TNHH Gia Lộc Phát tuyến 478SN	Thy hệ thống đo đếm định kỳ trụ 173/17C/27P/1 Công ty TNHH Gia Lộc Phát tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	30	Công ty TNHH Gia Lộc Phát tuyến 478SN	Cắt 3LBFCO trụ 173/17C/27P/1 Công ty TNHH Gia Lộc Phát tuyến 478SN	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	1,029	8.231	
140	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 477CM	Từ trụ 13/2 đến trụ 13/42 và các nhánh rẽ đường Trần Trần Phú tuyến 477CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 13/2 đến trụ 13/42 và các nhánh rẽ đường Trần Trần Phú tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	23-10-26	05h00	23-10-26	05h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN - LBS 01 từ RMU- 23A tuyến 481TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 471TN đến LBS 01 từ RMU - tuyến 481TN	Chuyển điện	30	Khu phố Hiệp Hoà phường Thanh Điền; khu phố 4 phường Tân Ninh	- Cắt LBS 01 từ RMU- 23A tuyến 481TN - Đóng LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN	292	0,1444	0,0048	0,0081	0,0003	1,029	514	
143	23-10-26	17h00	23-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN - LBS 01 từ RMU- 23A tuyến 481TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	30	Khu phố Hiệp Hoà phường Thanh Điền; khu phố 4 phường Tân Ninh	- Cắt LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN - Đóng LBS 01 từ RMU- 23A tuyến 481TN	292	0,1444	0,0048	0,0081	0,0003	1,029	514	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
144	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cấp ngầm đường 30/4 tuyến 481TN	Từ LBS 02 từ RMU- 22 Trường Nam đến từ RMU 23 Kiểm Lâm, từ từ RMU 23 Kiểm Lâm đến TBA 400 kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 18 tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cấp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 02 từ RMU- 22 Trường Nam đến từ RMU 23 Kiểm Lâm, từ từ RMU 23 Kiểm Lâm đến TBA 400 kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 18 tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Khu phố 4, 14 phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU- 22 Trường Nam tuyến 481TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU- 23A tuyến 481TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03 từ RMU 23 Kiểm Lâm tuyến 481TN	208	1,8521	0,0034	0,1042	0,0002	0,000	0	
145	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	Trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	21	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,720	2.521	
146	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	Trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,480	1.680	
147	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	Trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
148	23-10-26	08h00	23-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 80/45/4 Khu Dân Cư Phú Thịnh tuyến 481TN	Trạm 400kVA trụ 80/45/4 Khu Dân Cư Phú Thịnh tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng Trần Đức Lộc- Điện thoại: 0382417427 A.5 Khu DC- Phú Thịnh- Khu phố 7 TTù số 1 HCG trạm 400kVA trụ 80/45/4 Khu Dân Cư Phú Thịnh tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB trạm 400kVA trụ 80/45/4 Khu Dân Cư Phú Thịnh tuyến 481TN	45	0,1558	0,0007	0,0088	0,0000	0,343	1.200	
149	23-10-26	13h30	23-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 14B/5 DNTN Thanh Vinh tuyến 479TN	Trạm 560kVA trụ 14B/5 DNTN Thanh Vinh tuyến 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 560kVA trụ 14B/5 DNTN Thanh Vinh tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 14B/5 DNTN Thanh Vinh tuyến 479TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,480	1.680	
150	23-10-26	13h30	23-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	Trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
151	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 294/6 đến trụ 294/6/28, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/16, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/16, từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/2/9, từ trụ 294/6/2/9, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/28/6/10, từ trụ 294/6/28/6/1T đến trụ 294/6/28/6/10T tuyến 476SD	Từ trụ 294/6 đến trụ 294/6/28, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/16, từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/2/9, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/28/6/10, từ trụ 294/6/28/6/1T đến trụ 294/6/28/6/10T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 294/6 đến trụ 294/6/28, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/16/16, từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/2/9, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/28/6/10, từ trụ 294/6/28/6/1T đến trụ 294/6/28/6/10T tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	23-10-26	08h00	23-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 314/19 đến trụ 314/32/30,từ trụ 314/32/1P đến trụ 314/32/6P, từ trụ 314/32/5P/1T đến trụ 314/32/5P/19T từ trụ 314/13B đến trụ 314/13B/9, từ trụ 314/18/6 đến trụ 314/18/6/12, từ trụ 314/18 đến trụ 314/18/26, từ trụ 314/18/1P đến trụ 314/18/12P tuyến 476SD, từ trụ 314/32/11 đến trụ 314/32/11/13 tuyến 476SD	Từ trụ 314/19 đến trụ 314/32/30,từ trụ 314/32/1P đến trụ 314/32/6P, từ trụ 314/32/5P/1T đến trụ 314/32/5P/19T từ trụ 314/13B đến trụ 314/13B/9, từ trụ 314/18/6 đến trụ 314/18/6/12, từ trụ 314/18 đến trụ 314/18/26, từ trụ 314/18/1P đến trụ 314/18/12P tuyến 476SD, từ trụ 314/32/11 đến trụ 314/32/11/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 314/19 đến trụ 314/32/30,từ trụ 314/32/1P đến trụ 314/32/6P, từ trụ 314/32/5P/1T đến trụ 314/32/5P/19T từ trụ 314/13B đến trụ 314/13B/9, từ trụ 314/18/6 đến trụ 314/18/6/12, từ trụ 314/18 đến trụ 314/18/26, từ trụ 314/18/1P đến trụ 314/18/12P tuyến 476SD, từ trụ 314/32/11 đến trụ 314/32/11/13 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	23-10-26	07h30	23-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 116/4 tuyến 478TB	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 116/4 tuyến 478TB	Dời trụ hạ thế 116/3b/7, phát quang lưới hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	3	Khu phố Lộc Tân phường An Tịnh	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 116/4 tuyến 478TB	119	1,0774	0,0020	0,0596	0,0001	0,109	977	
154	23-10-26	07h30	23-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 128B tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 128B tuyến 473TB	Cây TBA trụ 128B/8, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	6	Khu phố Lộc Tân phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 128B/1 Lộc Tân tuyến 473TB	83	0,7514	0,0014	0,0416	0,0001	0,217	1.955	
155	24-10-26	06h00	24-10-26	07h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC	Từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC	Chuyển điện tuyến 479MB cấp điện tuyến 476BC từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 135 Tiên Thuận.	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 227 Long Khánh tuyến 479MB - Cắt Recloser và 3LTD trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
156	24-10-26	08h00	24-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS trụ 104/1/1 Bến Đình tuyến 481MB	LBS trụ 104/1/1; 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB	Thí nghiệm CBM LBS, DS 3 pha trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	40	Áp Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	- Cắt LBS trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB - Cắt 3LTD trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 481MB	3800	18,9046	0,0900	0,7403	0,0035	1,372	4.801	
157	24-10-26	08h00	24-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/2 đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 481MB - 474TĐ tuyến 481MB	Từ trụ 104/1/2 đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 481MB - 474TĐ tuyến 481MB	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ phóng từ trụ 104/1/2 đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 481MB - 474TĐ tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	- Cắt LBS trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB - Cắt 3LTD trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 481MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	24-10-26	08h00	24-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Recloser trụ 68 Thuận Đông tuyến 476BC	Recloser trụ 68 Thuận Đông tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM Recloser; 3LTD và DS 3 pha trụ 68 Thuận Đông tuyến 476BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	100	Áp Bàu Gõ, Thuận Hòa, Thuận Chánh, Mộc Bài, Thuận Bắc, Thuận Lâm, Bàu Tép, Bến Đình xã Bến Cầu	- Cắt MC 476BC và đóng DTĐ 476-76BC - Cắt MC 479BC và đóng DTĐ 479-76BC - Cắt Recloser và 3LTD trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC - Cắt LBS và 3LTD trụ 103B/21 Địa Xù tuyến 481MB - Cắt LBS trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB	5942	76,0135	0,1408	2,9767	0,0055	3,429	30.865	
159	24-10-26	08h00	24-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 90 tuyến 481MB-476BC	Trụ 90 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 481MB-476BC	Thí nghiệm CBM tụ bù trung áp trụ 90 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 481MB-476BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Áp Bàu Gõ, Thuận Hòa, Thuận Chánh, Mộc Bài, Thuận Bắc, Thuận Lâm, Bàu Tép, Bến Đình xã Bến Cầu	- Cắt MC 476BC và đóng DTĐ 476-76BC - Cắt MC 479BC và đóng DTĐ 479-76BC - Cắt Recloser và 3LTD trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC - Cắt LBS và 3LTD trụ 103B/21 Địa Xù tuyến 481MB - Cắt LBS trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	24-10-26	08h00	24-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 2 đến trụ 111 tuyến 479BC và tuyến 476BC.	Từ trụ 2 đến trụ 111 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 479BC và tuyến 476BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ phóng từ trụ 2 đến trụ 111 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 479BC và tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Bàu Gõ, Thuận Hòa, Thuận Chánh, Mộc Bài, Thuận Bắc, Thuận Lâm, Bàu Tép, Bến Đình xã Bến Cầu	- Cắt MC 476BC và đóng DTĐ 476-76BC - Cắt MC 479BC và đóng DTĐ 479-76BC - Cắt Recloser và 3LTD trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC - Cắt LBS và 3LTD trụ 103B/21 Địa Xù tuyến 481MB - Cắt LBS trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
161	24-10-26	11h00	24-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1 Bến Đình đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 481MB	Từ trụ 104/1/1 Bến Đình đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 481MB	Chuyển điện tuyến 474TĐ cấp điện tuyến 481MB từ trụ 104/1/83 Bàu Tép đến trụ 104/1/1 Bến Đình	Chuyển điện	40	Áp Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	- Cắt LBS trụ 104/1/1 và 3LTD trụ 104/1 Bến Đình tuyến 481MB - Đóng 3LTD và LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	24-10-26	17h00	24-10-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC	Từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC	Chuyển về vị trí ban đầu	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Đóng 3LTD và Recloser trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC - Cắt Recloser trụ 227 Long Khánh tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	24-10-26	17h00	24-10-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1 Bến Đình đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 481MB	Từ trụ 104/1/1 Bến Đình đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 481MB	Chuyển về vị trí ban đầu	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng 3LTD trụ 104 và LBS trụ 104/1/1 Bến Đình tuyến 481MB - Cắt LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
164	24-10-26	08h30	24-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 471/49B Áp BII-I tuyến 475TĐ	Trạm 250kVA trụ 471/49B Áp BII-I tuyến 475TĐ	Thay công tơ lệch thời gian trạm 250kVA trụ 471/49B Áp BII-I tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Lộc, Phước Minh xã Lộc Ninh	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 471/49B Áp BII-I tuyến 475TĐ	218	0,2318	0,0039	0,0121	0,0002	0,034	34	
165	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ từ trụ 97B/ICT đến trụ 97/9 Ngõ Quyền tuyến 477LH, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngõ Quyền tuyến 479LH, từ trụ 1 đến trụ 16 Bàu Éch tuyến 471/473LH, từ trụ 1 đến trụ 22 Bàu Éch tuyến 477/479LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 97B/ICT đến trụ 97/9 Ngõ Quyền tuyến 477LH, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngõ Quyền tuyến 479LH, từ trụ 1 đến trụ 16 Bàu Éch tuyến 471/473LH, từ trụ 1 đến trụ 22 Bàu Éch tuyến 477/479LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 97B/ICT đến trụ 97/9 Ngõ Quyền tuyến 477LH, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngõ Quyền tuyến 479LH, từ trụ 1 đến trụ 16 Bàu Éch tuyến 471/473LH, từ trụ 1E, 1F đến trụ 22 Bàu Éch tuyến 477/479LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 67B/31, từ trụ 1B đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 475LH. Từ trụ 18 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 475LH, 479LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 67B/1 đến trụ 67B/31, từ trụ 1B đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 475LH. Từ trụ 18 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 475LH, 479LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 67B/1 đến trụ 67B/31, từ trụ 1B đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 475LH. Từ trụ 18 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 475LH, 479LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
168	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 5 đến trụ 56B Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 5 đến trụ 56B Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp lưới từ trụ 5 đến trụ 56B Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22 kV từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 476TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 và các nhánh rẽ	Từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 476TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 476TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	24-10-26	06h00	24-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH Ngân Anh	- Tuyến 471, 475, 477 trạm 110kV Tân Hưng - Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngô	- Tuyến 471, 475, 477 trạm 110kV Tân Hưng - Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngô	- Thi công di dời lắp đặt thiết bị DS trụ 65B, REC và 3LTD trụ 66B tuyến 475TH - Lắp đặt DS trụ 72 tuyến 471TH, tuyến 475TH - Lắp DS trụ 81 tuyến 471TH - Lắp DS trụ 72A tuyến 477TH - Lắp DS trụ 80A tuyến 475TH, 477TH - Đóng nghiệm thu thiết bị vào vận hành	Bảo trì sửa chữa lưới điện	250	Áp Tân Thạnh, áp Tha La xã Tân Châu; áp Tân Tây xã Tân Thành	- Cắt MC 471TH, 475H và đóng DTĐ 471-76TH, 475-76TH - Cắt DS trụ 72/1 Tha La tuyến 477TH - Cắt LBS và DS trụ 110 Áp 2 tuyến 478SN - Cắt LBS và DS trụ 120 Tân Thành tuyến 480SN	3455	36,7553	0,0613	1,9231	0,0032	8,574	85.737	
171	24-10-26	08h00	24-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	24-10-26	08h00	24-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	24-10-26	07h30	24-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Nhánh rẽ 22kV trụ 86/1 Nguyễn Trọng Cát tuyến 476TN	Từ trụ 86 đến trụ 86/1 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 476TN	Bàn giao đơn vị ngoài đấu nối cáp ngầm từ trụ 86 đến trụ 86/1 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 476TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	12	Khu phố Hiệp Nghĩa phường Tân Ninh	- Cắt 3 LBFCO trụ 86/1, tháo hotline trụ 86 nhánh rẽ 22kV trụ 86/1 Nguyễn Trọng Cát tuyến 476TN - Cắt 3 FCO, tháo 3 hotline trạm 400kVA trụ 85 Cửa Sổ 2 tuyến 476TN	631	5,9307	0,0104	0,3337	0,0006	0,412	3.910	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
174	24-10-26	07h00	24-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/1A đến trụ 53/28/2 tuyến 474SD	Từ trụ 53/1A đến trụ 53/28/2 tuyến 474SD	Kéo dây chống sét từ trụ 53/1A đến trụ 53/28/2 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Áp Tân Thành xã Châu Thành; Áp Xóm Ruộng (tổ 23, tổ 24), áp Tầm Long xã Hào Đức	- Cắt Recloser Cao Xá và DS 3 pha trụ 50 tuyến 474SD. - Cắt DS 3 pha Ngã Tư Huyện trụ 53 tuyến 473SD-474SD. - Cắt DS 3 pha Khu Phổ 1 trụ 53B tuyến 474SD-477SD.	4368	43,4569	0,0724	2,4313	0,0041	1,715	17.145	
175	25-10-26	06h00	25-10-26	07h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 18/3 Giồng Két tuyến 471MB	Đường dây 22kV từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 18/3 Giồng Két tuyến 471MB	Chuyển điện tuyến 480BC cấp điện tuyến 471MB từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 18/3 Giồng Két tuyến 480BC	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 53/100/12/52P Bình Quới tuyến 480BC - Cắt LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS và 6 LTD trụ 15 Thuận Tây tuyến 473MB	LBS và 6 LTD trụ 15 Thuận Tây tuyến 473MB	Thí nghiệm CBM LBS và 6 LTD trụ 15 Thuận Tây tuyến 473MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	200	Áp Thuận Tây, áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt MC 471MB và đóng DTĐ 471-76MB - Cắt MC 473MB và đóng DTĐ 473-76MB - Cắt MC 478BC và đóng DTĐ 478-76BC - Cắt MC 475BC và đóng DTĐ 475-76BC - Cắt DS trụ 62 Barit 1 tuyến 473MB - Cắt DS trụ 54 Barit 2 tuyến 471MB - Cắt LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cắt DS trụ 5 Cây Điều tuyến 478BC	368	4,7077	0,0087	0,1844	0,0003	6,859	61.730	
177	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS và DS trụ 4 Thành Phố Mặt Trời tuyến 473MB	LBS bypass và DS trụ 4 Thành Phố Mặt Trời tuyến 473MB	Thí nghiệm CBM LBS và DS trụ 4 Thành Phố Mặt Trời tuyến 473MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Thuận Tây, áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt MC 471MB và đóng DTĐ 471-76MB - Cắt MC 473MB và đóng DTĐ 473-76MB - Cắt MC 478BC và đóng DTĐ 478-76BC - Cắt MC 475BC và đóng DTĐ 475-76BC - Cắt DS trụ 62 Barit 1 tuyến 473MB - Cắt DS trụ 54 Barit 2 tuyến 471MB - Cắt LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cắt DS trụ 5 Cây Điều tuyến 478BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL.VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
178	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS trụ 14 Xuyên Á tuyến 471MB	LBS trụ 14 Xuyên Á tuyến 471MB	Thí nghiệm CBM LBS trụ 14 Xuyên Á tuyến 471MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Áp Thuận Tây, áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt MC 471MB và đóng DTĐ 471-76MB - Cắt MC 473MB và đóng DTĐ 473-76MB - Cắt MC 478BC và đóng DTĐ 478-76BC - Cắt MC 475BC và đóng DTĐ 475-76BC - Cắt DS trụ 62 Barit 1 tuyến 473MB - Cắt DS trụ 54 Barit 2 tuyến 471MB - Cắt LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cắt DS trụ 5 Cây Điều tuyến 478BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Recloser trụ 43 Hải Quan tuyến 474BC	Recloser trụ 43 Hải Quan tuyến 474BC	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 43 Hải Quan tuyến 474BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Áp Thuận Tây, áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt MC 471MB và đóng DTĐ 471-76MB - Cắt MC 473MB và đóng DTĐ 473-76MB - Cắt MC 478BC và đóng DTĐ 478-76BC - Cắt MC 475BC và đóng DTĐ 475-76BC - Cắt DS trụ 62 Barit 1 tuyến 473MB - Cắt DS trụ 54 Barit 2 tuyến 471MB - Cắt LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cắt DS trụ 5 Cây Điều tuyến 478BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 9 đến trụ 36 tuyến 478BC và tuyến 475BC	Từ trụ 9 đến trụ 36 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 478BC và tuyến 475BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ phóng từ trụ 9 đến trụ 36 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 478BC và tuyến 475BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Áp Thuận Tây, áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt MC 471MB và đóng DTĐ 471-76MB - Cắt MC 473MB và đóng DTĐ 473-76MB - Cắt MC 478BC và đóng DTĐ 478-76BC - Cắt MC 475BC và đóng DTĐ 475-76BC - Cắt DS trụ 62 Barit 1 tuyến 473MB - Cắt DS trụ 54 Barit 2 tuyến 471MB - Cắt LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cắt DS trụ 5 Cây Điều tuyến 478BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
181	25-10-26	17h00	25-10-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 18/3 Giồng Két tuyến 471MB	Từ trụ 53/100/12/52P Bình Quới đến trụ 18/3 Giồng Két tuyến 471MB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng DS trụ 18/1 và đóng LBS trụ 18/3 Giồng Két tuyến 471MB - Cắt LBS trụ 53/100/12/52P Bình Quới tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	25-10-26	08h00	25-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Trạm 400kVA trụ 198/1 Công ty TNHH may mặc Vina Star tuyến 471HT	Trạm 400kVA trụ 198/1 Công ty TNHH may mặc Vina Star tuyến 471HT	Kiểm định MBA, LA, FCO trạm 400kVA trụ 198/1 Công ty TNHH may mặc Vina Star tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH may mặc Vina Star	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 198/1 và tháo 3hotline nhánh rẽ đầu nối tại trụ 198 Công ty TNHH may mặc Vina Star tuyến 471HT	1	0,0037	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.201	
183	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty PouHung	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5 Công ty PouHung tuyến 474HT	Trong nhà xưởng thuộc hệ thống điện nội bộ của Công ty PouHung	Cắt điện bàn giao theo đề nghị của Công ty PouHung: Bảo trì thiết bị trong nhà xưởng thuộc hệ thống điện nội bộ Công ty PouHung	Cắt điện bàn giao theo đề nghị của khách hàng	130	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty PouHung	Cắt REC và DS tại trụ 5 Công ty PouHung tuyến 474HT	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	4,458	40.122	
184	25-10-26	05h30	25-10-26	06h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 477SD nhận điện tuyến 476SD về Recloser Ninh Diên trụ 128/1 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS Gò Nổi trụ 128/98/1 tuyến 477SD-476SD. - Cắt Recloser Ninh Diên và 3 LTD trụ 128/1 tuyến 477SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
185	25-10-26	18h30	25-10-26	19h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng 3 LTD và Recloser Ninh Diên trụ 128/1 tuyến 477SD. - Cắt LBS Gò Nổi trụ 128/98/1 tuyến 477SD-476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	25-10-26	06h00	25-10-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 473SD nhận điện tuyến 471SD về đến LBS Hòa Hội trụ 186/120B tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Ấp Hiệp Phước (trừ tổ 1, 8), Hòa Hợp, Hiệp Thành, Bến Cầu, Tân Định xã Hòa Hội.	- Cắt LBS Hòa Hội trụ 186/120B và DS 3 pha trụ 186/120 tuyến 473SD. - Đóng Recloser Cầu Cây Ôi trụ 340B/164 tuyến 471SD-473SD.	3074	1,5657	0,0522	0,0855	0,0028	1,372	686	
187	25-10-26	17h00	25-10-26	17h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Ấp Hiệp Phước (trừ tổ 1, 8), Hòa Hợp, Hiệp Thành, Bến Cầu, Tân Định xã Hòa Hội.	- Cắt Recloser Cầu Cây Ôi trụ 340B/164 tuyến 471SD-473SD. - Đóng DS 3 pha trụ 186/120 và LBS Hòa Hội trụ 186/120B tuyến 473SD.	3074	1,5657	0,0522	0,0855	0,0028	1,372	686	
188	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 132 đến trụ 195 tuyến 473SD-477SD	Từ trụ 132 đến trụ 195 tuyến 473SD-477SD	Chuyển đầu nối nhánh rẽ trung áp 3 pha tại trụ 132 và trụ 195, ép lèo trung áp tại trụ 135 và đóng điện đưa vào vận hành tăng trên tuyến 477SD từ trụ 135 đến trụ 195 tuyến 473SD-477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	150	Ấp Tam Hạp xã Châu Thành; Ấp Xóm Ruộng (trừ tổ 23, tổ 24) xã Hảo Đức; Ấp Bến Sỏi, Thành Long, Phước Tân xã Ninh Diên; Ấp Bung Rò, Bỏ Lớn, Tổ 1, 8 ấp Hiệp Phước xã Hòa Hội	- Cắt Recloser Bến Sỏi và 3 LTD trụ 63 tuyến 473SD. - Cắt Recloser Xóm Ruộng và DS 3 pha trụ 59C tuyến 477SD. - Cắt Recloser Biên Giới trụ 186/1 và DS 3 pha trụ 186/1A tuyến 473SD.	7870	70,4683	0,1305	3,9425	0,0073	5,144	46.292	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
189	25-10-26	08h00	25-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/53 đến trụ 186/92 tuyến 473SD	Từ trụ 186/53 đến trụ 186/92 tuyến 473SD	Lắp chụp sứ và chụp thiết bị, thay sứ có dấu hiệu phóng điện, kết hợp phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/53 đến trụ 186/92 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt Recloser Biên Giới trụ 186/1 và DS 3 pha trụ 186/1A tuyến 473SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					
1	19-10-26	08h30	19-10-26	09h30	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đê Trường Long.	Tại khoảng trụ số 13A - 14 ĐĐ 471CG/224/68 (nhánh rẽ Đê Trường Long), đường Trương Văn Bang, ấp Phước Thuận, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Lắp bọc cách điện đường dây 22kV.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Cần Giuộc - đường dây 22kV tuyến 474 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	19-10-26	10h00	19-10-26	11h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Vùng Hạ.	Tại khoảng trụ số 31B - T32 (nhánh rẽ Vùng Hạ), ĐT826C, ấp Lũy, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Lắp bọc cách điện đường dây 22kV.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T80 Vùng Hạ, MC 479 Tân Tập - đường dây 22kV tuyến 479 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	19-10-26	13h30	19-10-26	15h30	ĐL Cần Đước	XNDV Điện lực Tây Ninh	Trục chính tuyến 472 Cần Đước - tuyến 477 Cần Đước.	Tại trụ số 43 (trục chính tuyến 472 Cần Đước - tuyến 477 Cần Đước), QL50, ấp 5, xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh.	Tháo kẹp quai, tháo LA, tháo FCO + giá FCO TBA 50kVA Anh Trào.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 477 Cần Đước - đường dây 22kV tuyến 477 Cần Đước. MC 472 Cần Đước - đường dây 22kV tuyến 472 Cần Đước. 2/ Cắt FCO TBA Anh Trào tại trụ số 43 (trục chính tuyến 472 Cần Đước - tuyến 477 Cần Đước).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	20-10-26	08h30	20-10-26	11h00	ĐL Tân Trụ	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Ngã 3 An Nhứt Tân - Chợ Tảo.	Tại trụ số 89 ĐĐ 478RC/54/26/01 (nhánh rẽ Ngã 3 An Nhứt Tân - Chợ Tảo), ĐT832, ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thay sứ đứng pha bia trong mạch trên.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 477 Tân Trụ - đường dây 22kV tuyến 477 Tân Trụ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	23-10-26	08h30	23-10-26	09h30	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đê Trường Long.	Tại khoảng trụ số 13A - 14 ĐĐ 471CG/224/68 (nhánh rẽ Đê Trường Long), đường Trương Văn Bang, ấp Phước Thuận, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Tháo bọc cách điện đường dây 22kV.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Cần Giuộc - đường dây 22kV tuyến 474 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
6	23-10-26	10h00	23-10-26	11h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Vùng Hạ.	Tại khoảng trụ số 31B - T32 (nhánh rẽ Vùng Hạ), ĐT826C, ấp Lũy, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Tháo bọc cách điện đường dây 22kV.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T80 Vùng Hạ, MC 479 Tân Tập - đường dây 22kV tuyến 479 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỐ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:

242,636 MW

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:

1.891.564 KWh

- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

61,5620 Phút

- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

0,1523 Lần